

NGUYỄN KIM CHUNG

Lửa

cao nguyên

Tiểu thuyết



NHÀ XUẤT BẢN
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

LỬA CAO NGUYÊN

Tiểu thuyết.

Tác giả: **Nguyễn Kim Chung**

Xuất bản: **Quân Đội Nhân Dân**

Text : **Waka**

Đóng gói: **Cùi Bắp**

Thân hình to cao, ngực nở, bắp chân, bắp tay gân cơ nổi cuộn cuộn, vai đeo khẩu súng trường hiệu “trung chính” có từ thời quân “thanh thiên bạch nhật”¹ còn thống trị ở nước láng giềng, tất cả làm nên dáng vẻ ông xã đội trưởng tuổi trung niên lừng lững giữa vùng núi đá nhấp nhô nối nhau chạy đến chân trời. Ông là Sùng Mí Mua, đảm nhiệm chức vụ xã đội trưởng từ thời chính quyền về tay nhân dân ở Vân Chải thuộc xứ đá xa xôi, nơi tận cùng của đất nước. Ông giữ chức vụ liên tục mấy chục năm như vậy bởi chính quyền cũng như người dân luôn bảo rằng: “Ông là người xứng đáng!”. Chính quyền nhận xét ông là cán bộ nhiệt tình, trách nhiệm, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Người dân mở miệng là khen: “Ông Mua gương mẫu lắm, tốt nhiều lắm, có ông ấy là xóm làng bình yên!”. Ông Mua lấy đó làm tự hào, quên bẵng đi những khi gặp khó khăn lúng túng, sau mỗi lần bầu cử có số phiếu ủng hộ cao nhất thì ông lại cười:

¹. “*Thanh thiên bạch nhật*” là cờ của Trung Hoa dân quốc (Tưởng Giới Thạch).

- Tôi xưng phong làm xã đội trưởng, quen rồi.

Mấy ngày nay ông Mua gặp chuyện khó: Thằng Tủa, con trai đầu của ông đòi lấy con Mỹ, con gái nhà Giàng Sè Lử làm vợ. “Trai lớn lấy vợ, gái lớn gả chồng”, điều đó có gì làm khó ông? Khó lắm nên ông Mua phải lảng lạng đi hỏi ý kiến nhiều người mà chưa gỡ được cái mớ rối như bong bóng ấy. Chuyện ông Mua nhớ như in trong đầu là vào năm sáu mươi của thế kỷ trước, khi

Giàng Sè Lử làm phỉ, ông Mua xã đội phó đã một mình tay không tìm vào hang bọn phỉ ẩn nấp gọi tướng phỉ Hầu Văn, em rể và cũng là chân tay trung thành của Giàng Sè Lử về với chính quyền cách mạng. Hầu Văn đã nghe theo lời ông Mua để được hưởng lương khoan hồng của chính quyền cách mạng. Ông Mua làm được việc lớn cho cách mạng cũng nhờ có con vợ họ Sùng bị Lử bỏ rơi giúp sức, đưa đường để xã đội phó vào hang cộp gọi phỉ về hàng. Vợ Lử vất vả một mình nuôi con. Vào mùa cày nương, mấy mẹ con dàn hàng ra mà cuốc đất. Ông Mua thương tình: “Làm như thế bao giờ mới nên nương nên ruộng mà trồng cây ngô, cây bí?”. Ông Mua bảo mấy dân quân trẻ đầu đôi bò giúp vợ Lử cày nương. Nương Văn Chải lắm đá, chỉ nhờ không kịp nhắc tay một lần là gãy mũi lưỡi cày vì đâm vào đá. Ông Mua là người cày nương thành thạo, khéo léo, chẳng ngại gì mà không giúp bà ta buổi cày. Thằng Tủa đi theo cha cày nương, cùng lũ trẻ nhà Lử vợ cỏ vào bờ đốt đồng lửa. Thằng Tủa trưởng thành. Con Mỹ nhà Lử lớn phổng phao thành cô gái xinh đẹp nhất làng. Thằng Tủa thích con Mỹ, chơi đùa với nhau không muốn rời. Ông Mua biết tính con trai, thích là phải được nên càng lo lắng, đứng ngồi không yên.

Không thể tự quyết định việc lấy vợ cho con trai, ông Mua nghĩ, nếu mình là người bình thường thì nói làm gì, đảng này mình là xã đội trưởng nên con gái nhà ấy phải là vùng cấm, không được dây vào kẻ dính bùn bẩn thì không rửa sạch được, suốt đời chịu tiếng là con trai xã đội trưởng Mua thấy con gái nhà trùm phỉ thì mê đến mờ mắt, không còn thấy đường đi. Ông Mua vào chuồng ngựa, dắt con ngựa lông màu vàng sẫm phi nước đại lên phố huyện. Huyện đội trưởng Vũ Seo Phử nắm chặt dây cương ngựa của ông Mua:

- Cái gì đuổi mà chạy không thèm nhìn ai đấy?

- Xin phép Huyện đội trưởng, tôi muốn về Quân khu gặp cán bộ Đặng Bằng có một ít chuyện riêng... - Rồi ông Mua nói rõ chuyện thằng Tủa với con Mỹ.

Phủ nói ngay:

- Việc lấy vợ cho con trai thì có gì mà phải báo cáo tận Tư lệnh Quân khu?

- Không thì biết thế nào là được, thế nào là không được?

- Bây giờ là thời nào rồi mà ông còn phân biệt bên này bên kia nặng nề thế?

- Thời nào thì người cách mạng cũng phải giữ cho ngọn lửa tỏa hơi ấm, đừng để lửa tắt, giá lạnh mùa đông ủa về thì người Mông ta lại đói rách, nô lệ.

- Theo tôi thì hai đứa chúng nó đẹp đôi như chim gáy trên nương ngô, còn ngại ngần gì mà không thu xếp cho chúng là vợ chồng của nhau?

Ông Mua không muốn nghe lời Phủ nói, mặc dù anh ta là người từng trực tiếp chỉ huy xã đội vào hang gọi tướng phỉ về hàng. Phủ có cha từng là người được cha Lử là Giàng Seo Sính sai dẫn quân tới căn cứ đe dọa Việt Minh của đồng chí Đặng Bằng. Mặc dù không muốn tin lời Phủ nói nhưng bị Phủ ngăn cản, ông Mua không thể đi tìm hỏi đồng chí Đặng Bằng. Ông hậm hực, cưỡi ngựa thủng thẳng quay về. Ông thúc ngựa chạy nhanh vì ý nghĩ hiện trong đầu: Ngày mai chợ phiên Phố Bằng.

Ngày chợ, người Mông, người Dao, người Tày từ các làng lưng chừng núi, len lỏi dưới thung lũng đổ về triền núi chênh chênh giáp biên giới hợp chợ. Thằng Tủa hẹn con Mỹ. Đôi trai gái dắt tay nhau lên nương ngô ngồi tình tự. Ông nhìn theo đôi trai gái, máu trong người như sôi lên. “Mày dẫm chân vào cứt bò rồi con ơ”. Ông giật khẩu súng trường treo trên tường, phăm phăm theo chân đôi trai gái. “Để ông rửa một lần cho sạch”. Ông đặt

súng lên tảng đá, bẻ khóa nòng lên đạn, hướng đầu súng về phía đôi trai gái. Ông nheo mắt chỉnh đường ngắm. Ngón tay cong cong trong vòng cò không nhúc nhích, rất lâu sau đó như rời ra. Ông hướng đầu súng lên trời, bàn tay đã đưa ngón trỏ vào vòng cò vọt vả bẻ khóa nòng, tháo đạn. Ông nói với khẩu súng: “Mày lên tiếng là để cho xóm làng bình yên mới đúng. Hai đứa này mà ngã ra sẽ là rối loạn, không phải công việc của mày”. Trong đầu ông ngổn ngang ý nghĩ.

Ông Mua lên tận trên huyện nhờ người đăng ký cho thằng Tủa nhập ngũ. Ông nghĩ rồi, chỉ còn cách cho thằng Tủa đi bộ đội là hay nhất. Ở đó, đồng đội sẽ giúp Tủa phân biệt người tốt, kẻ xấu; giúp Tủa biết lựa chọn con nhà nào làm vợ để không ảnh hưởng danh dự.

Thằng Tủa lặng lẽ nhập ngũ dạng xung phong, vui một ít, buồn nhiều hơn. Tủa vui vì mơ ước được làm anh lính biên phòng đi tuần tra biên giới, đến làng nào cũng được người lớn quý trọng, trẻ con yêu mến, nhiều cô gái nhìn theo quyến luyến. Tủa sẽ chẳng chặc không cần nói mọi người đều biết mình đã trưởng thành. Nhưng Tủa cũng thấy buồn vì phải xa Mỹ. Hai đứa mới cầm tay nhau hẹn ước được một lần. Xa nhau rồi Mỹ còn nhớ Tủa không, hay như con chim ăn rồi quẹt mỏ để bay?

Ông Mua thấy Tủa thơ thẩn liền bảo:

- Con trai xã đội trưởng lên đường nhập ngũ đừng có đeo cái bộ mặt lì xì như đít bò đến thán gở như thế, phải tươi cười vui vẻ...

- Con chỉ làm theo sắp đặt.

- Anh hiểu thế nào là nghĩa vụ quân sự?

- Con biết chứ, nhưng không phải đi đợt này.

- Ở nhà thêm một đợt để làm gì?

- Con yêu Mỹ thật lòng, dù có phải lên trời thì con vẫn cứ yêu Mỹ.

Câu nói của thằng Tủa khiến ông Mua phải cắn răng kìm nén. Ông cố gượng, tỏ ra đúng mực để tiễn con lên đường, bụng bảo dạ: “Bộ đội sẽ dạy mày biết cách chọn vợ, ta không để con làm họ hàng xấu hổ với dân làng”.

- Vào đơn vị phải chấp hành nghiêm kỷ luật, phải nghe lời chỉ huy - Ông Mua cố kìm nén, căn dặn - Con nhớ phải luôn luôn là người yêu lao động, không ngần ngại trước bất kỳ việc gì được phân công; phải thương yêu đồng đội như anh em một nhà; phải tôn trọng lễ phải, tôn trọng chỉ huy, đừng làm điều ngang trái mà vi phạm kỷ luật...

Thằng Tủa dụi mắt tìm kiếm trong đám đông người nhà tiễn đưa. Lẽ nào Mỹ không tiễn Tủa lên đường nhập ngũ?

Mỹ ngỡ ngác như bê con lạc mẹ, không tiếng gọi, không ngó nghiêng đôi mắt tìm xung quanh. Gió núi nhè nhẹ thổi ra cùng lời thì thầm của Tủa đều lặn sâu trong lòng Mỹ. Mỹ không đến tiễn Tủa vì cô mặc cảm mình là đứa có bố làm phỉ. Cô ghê sợ cái tiếng phỉ mang ấy, nó cứ như cái quả đắng treo sẵn trên miệng người đời, có thể đổ hồi phát ra tiếng kêu bất kỳ lúc nào, như quả chuông treo ở cổ con ngựa kêu reng reng gieo vào lòng người buồn tủi. Thực lòng Mỹ không thấy mình có gì khác các cô gái Mông cùng làng. Mỹ chỉ là con một người đàn bà Mông nghèo khó, bị người ta bắt về làm vợ nhưng không được dòng họ chấp nhận. Mỹ cũng phải ăn đói, mặc rách, lam lũ cùng mẹ và các em trồng cây ngô ở hốc đá kiếm miếng ăn, gieo luống lanh xe sợi kiếm cái mặc. Cái tiếng phỉ hà hiếp dân lành, cướp bóc vơ vét của cải về cho riêng mình để có cuộc sống xa hoa thì Mỹ chỉ nghe chứ không biết nó như thế nào. Nếu ông, cha đã làm thì người làm phải chịu tội với dân làng chứ Mỹ đâu có tội gì. Mỹ tức

tôi vì thấy mình oan uổng. Mỹ nhất định phải nói với Tủa những suy nghĩ trong đầu làm cô nhiều đêm mất ngủ. Mỹ hỏi biết được con đường tắt xuyên rừng về nơi Tủa đóng quân. Mỹ không đợi con gà gáy đánh thức. Mỹ đi xuyên rừng để trời sáng là gặp được Tủa. Ngày mai là chủ nhật, vùng cao có chợ phiên, ngày chúng mình vẫn hẹn để được cầm tay nhau đấy, Tủa à...

- Đồng chí Tủa, ra phòng trực ban đón người nhà!

- Nhà tôi ở Vần Chải, không người nào đến sớm thế này được đâu.

- Không tin hả, một cô gái đẹp...

Tủa không đợi nghe hết câu nói của đồng chí trực ban, chạy nhanh ra phía cổng:

- Mỹ thật mà, Tủa mơ thấy trong đêm ngủ...

Tủa đưa bàn tay vuốt làn sương còn đọng trên mái tóc Mỹ. Tủa dặt tay Mỹ lên nhà ban chỉ huy:

- Báo cáo chỉ huy, Mỹ là người vợ chưa cưới của tôi.

Đại đội trưởng ngạc nhiên vì lính trẻ thường hay bí mật chuyện tình duyên còn đang chưa đâu vào đâu. Tủa thì quả quyết, như mọi chuyện đã được gia đình đồng ý. Đại đội trưởng đã được ông Sùng Mí Mua nói rõ: “Cho Tủa đi bộ đội là để chia cắt cho chúng xa nhau ra, lửa gần cây ngô khô thì không biết sẽ xảy ra chuyện gì!”. Đại đội trưởng lúng túng, đôi trai gái đẹp đôi thế này mà bị cha mẹ ép duyên, tội nghiệp. Đại đội trưởng đành “nói theo bài”:

- Đồng chí Tủa huấn luyện tốt, chấp hành kỷ luật nghiêm, hai người yêu nhau thì phải động viên nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Mỹ đứng lặng, gót chân di mạnh xuống đất mà người vẫn run. Đối với Mỹ tất cả đều lạ lẫm, từ người đứng trước mặt không có gì khác nhiều so với mấy anh bộ đội biên phòng vẫn gặp khi đi tuần tra biên giới mà Tủa lại xưng hô là Đại đội

trưởng, đến huấn luyện, kỷ luật là những cái gì mà phải động viên Tủa làm? Mỹ không biết động viên là phải nói gì, làm thế nào để Tủa làm nhiệm vụ cho tốt? Mỹ có chuẩn bị gì đâu. Ở nhà nhớ Tủa quá thì đi đường tắt qua rừng già tới đây để được gặp, cầm tay nhau, nói với nhau vài câu cho đỡ nhớ, thế thôi. Mỹ không ngờ chuyện lại to tát thế này, cứ như đi kiểm tra xem Tủa có tốt với đơn vị hay không. Lại còn phải động viên, Mỹ không biết đâu, nhớ Tủa nhiều, không muốn xa nhau, thế thôi. Đại đội trưởng bảo Mỹ ở lại thăm Tủa vài ngày. Mỹ ngại lắm, chưa đi xa nhà bao giờ.

Tủa dắt tay Mỹ đi về phía sau dãy nhà. Dãy nhà gỗ mái lợp cỏ gianh do chính tay những người lính tự xây dựng, ngay ngắn, thẳng hàng như đội ngũ quân nhân chỉnh tề. Trước mắt đôi trai gái là những quả đồi bát úp nối nhau chạy dài về phía xa, đường hào xẻ dọc ngang trên những quả đồi, hát lên những đồng đất lẫn đá non phơi dưới nắng chiều màu vàng sậm. Tủa xòe bàn tay chai sần khoe với Mỹ:

- Bộ đội mình tự vào rừng chặt cây, lên đồi cắt gianh làm nhà ở, đào hầm hào làm thao trường huấn luyện, vất vả mà ai cũng tăng cân. Sống tập thể vui, khỏe người. - Tủa im lặng một lát rồi thì thầm: - Nhớ nhà nhiều lắm. Nhớ những buổi dắt tay Mỹ lên nương ngô, hốc đá tit trên núi cao. Hai đứa cầm tay nhau đón nắng ban mai, đón gió núi trưa hè mát quá quên đi tất cả. - Tủa lặng lẽ nhìn Mỹ, cái khuôn mặt tròn tròn, trán hơi dô bướng bỉnh mà đêm nào Tủa cũng gặp trong mơ: - Tủa đi bộ đội, Mỹ có chờ không?

Mỹ yêu Tủa nên không nói dối:

- Không.

- Mỹ sẽ đi với người khác?

- Bộ đội có cho lấy con nhà có người theo phỉ làm vợ?

Tủa quả quyết:

- Kệ! Nhất định phải lấy Mỹ làm vợ, không ai ngăn được.
- Ai mà tin được?
- Mình sẽ làm vợ chồng ngay bây giờ.
- Mỹ không phải cô gái ngoan hiền. Tủa không định đoạt được cuộc đời Mỹ. Tủa làm bộ đội rồi đừng làm điều mất danh dự.
- Mỹ nói giống chính trị viên.
- Đây là cái lý làm người tử tế.

Tủa im lặng ngồi bên Mỹ. Tủa không tức giận mà càng thấy yêu Mỹ nhiều hơn. Hai người cầm tay nhau cho tới khi ông trời thu mất những vạt nắng vàng cuối cùng trên thao trường.

Tối, đơn vị đánh keng ngủ, Mỹ chia tay Tủa, đi tắt đường rừng về nhà.

Ông Mua biết chuyện thứ bảy, chủ nhật hàng tuần Mỹ đi đường tắt, xuyên đêm tới đơn vị thăm Tủa. Ông Mua thở dài. Thế này là trời với đất không nói chuyện được với nhau rồi. Hai đứa này muốn làm vợ chồng của nhau quá đi. Ông không ngăn cản kịp thời để xảy ra chuyện thì cái mặt xã đội trưởng không biết phải giấu vào chỗ nào? Đời người có cái danh dự là quý nhất, mọi thứ khác chỉ như cơn gió thổi qua. Mất danh dự thì còn dám nhìn thấy ai? Mà nghĩ như thế có bảo thủ không nhỉ? Có bị mọi người cho là kém tin không? Chẳng lẽ bao nhiêu năm mọi người được sống trong đời sống mới mà không tiến bộ, mà không tốt lên? Điều ông đang nghĩ trong đầu để thắng Tủa không lấy con Mỹ là kinh nghiệm đúc kết bằng xương máu của người cha ngay thẳng mà ông yêu mến, kính phục, bằng cả đau đớn của bản thân ông từng phải chịu và cả những điều ông từng chứng kiến suốt chặng đường đời đi theo cách mạng. Quá khứ đeo bám, ám ảnh, ông muốn quên đi mà không được. Ông không muốn mất lòng tin vào cuộc sống. Con người như ông mà

bị mất lòng tin thì sống cũng coi như đã chết. Ông Mua tự dẫn vật mình, thấy bí tắc, muốn thoát ra để hưởng chút nhẹ lòng, thanh thản hóng nắng trời, gió núi giữa cao nguyên lạnh giá sương sa. Ông quyết định thu xếp một chuyến đi, tìm gặp đồng chí Đặng Bằng hỏi cho ra phải trái, như ngày nào ông đã hỏi để đi theo con đường đấu tranh giành độc lập, tự do, cơm no, áo ấm! Ông nghĩ về vùng quê Văn Chải từ ngày đi theo cách mạng, mọi việc dân làng bảo nhau có lý, có tình. Bản thân ông không được vội vàng mà mắc sai lầm, mà sai thì phải sửa ngay để dân tin tưởng, đừng bảo thủ để công việc trì trệ, mắc bảo thủ thì phải tiếp thu phê bình mà tiến bộ để dân tin.

Ông Mua nói lại chuyện muốn lên gặp Tư lệnh Quân khu với Vũ Seo Phủ:

- Mọi việc lớn của đời tôi mà thiếu lời chỉ bảo của cán bộ Đặng Bằng thì không yên tâm được...

Ông Mua không muốn nói hết ý nghĩ trong lòng cho Phủ biết, nhưng nghĩ thân phận hai người không giống nhau nên lại thôi. Từ bé Phủ chỉ rong chơi, lớn một tý thì được cho đi học bên nước láng giềng. Phủ nói chuyện toàn khoe dòng họ mình là nhất. Còn Mua là con nhà nông nghèo khó, có cha dựng cờ khởi nghĩa chống thực dân. Dù hai người không xung khắc như nước với lửa nhưng nghe Phủ nói chuyện không lọt lỗ tai. Mỗi lần Mua gặp lại cha trong giấc mơ thì lại càng không muốn nghe Phủ nói. Phủ nói không giống những điều cha căn dặn Mua. Có điều cha nhắc đi nhắc lại, lý người Mông ta đoàn kết là sống, chia rẽ là chết, không được trái lý tổ tiên để lại. Xứ đá thuở hồng hoang mây áp núi, núi đá chen mây, thiếu đất, thiếu nước cỏ cây chỉ có xác với xơ. Người Mông đến đào đất trình tường nhà, gió hú nứt tường trình. Nạn thổ phỉ hoành hành. Các vụ cướp xảy ra bằng mọi cách: đón đường, cướp đường, cướp bất cứ thứ gì có trên

người đi đường. Bọn phỉ có vũ khí tự chế: đao, kiếm, súng kíp... Bọn phỉ có uy thế mạnh hơn bày kế “nội công ngoại kích”, cho người vào nhà giả vờ hỏi mua thứ nọ thứ kia để khi màn đêm xuống, bọn ở ngoài kéo vào giết chủ nhà, cướp phá. Các toán phỉ tranh giành, thanh toán lẫn nhau, chém giết cả người dân vô tội. Đội quân viễn chinh của thực dân xâm lược đến xứ đá, lính viễn chinh cũng làm phỉ. Các dòng họ lợi dụng bọn phỉ, cậy thế đua nhau nắm giữ chức dịch. Các dòng họ có máu mặt ngự trị từng vùng. Người dân lương thiện sống quần quai, ngọt ngào do nạn thổ phỉ, thổ ty hoành hành. Họ khao khát một cuộc sống an lành và đã dựng cờ khởi nghĩa nhưng bất thành. Đứa trẻ Sùng Mí Mua đói khát bơ vơ trên đỉnh núi. Gió thổi hất tung những mảnh vải rách rưới che thân, Mua gào to: “Cha ơi!”. Ông Mua thức giấc, sau phút bàng hoàng nhận ra mình mơ ngủ.

Những cuộc nổi dậy chống thực dân và bọn quan lại của người Mông và cả tiếng kêu khóc của những đứa trẻ cao nguyên làm trời đất nao lòng. “Nhà trời” cho ông già tiên đến cứu giúp. Sùng Mí Mua kể chuyện nhiều lần về ông già đứng đầu Chính phủ lâm thời cử cán bộ Đặng Bằng đến xứ đá. Ông là người đã bốn ba hải ngoại tìm đường cứu nước rồi trở về chọn Cao Bằng làm nơi đứng chân và trực tiếp xây dựng Mặt trận Việt Minh, lấy vùng này làm trung tâm căn cứ địa. Từ trung tâm này lực lượng cách mạng tỏa đi các nơi. Mùa Xuân năm Ất Dậu, ông già giao nhiệm vụ cho đồng chí Đặng Bằng đi xứ đá với nhiệm vụ xây dựng cơ sở cách mạng ở đó để tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền. Ông căn dặn đồng chí Đặng Bằng cặn kẽ về nhiệm vụ, tinh thần, thái độ và phương pháp công tác trên đường đi cũng như khi xây dựng cơ sở. “Xây dựng tình đoàn kết các dân tộc tạo thành sức mạnh để lấy sức ta mà giải phóng cho ta”. Ông đưa tiền, một nghìn đồng và một lọ Sun-pha-đi-a-din. Ông già căn

dẫn đồng chí Đặng Bằng nên tìm và dùng thêm thuốc Nam. Ánh sáng cách mạng theo chân đoàn cán bộ do đồng chí Đặng Bằng phụ trách đã đến với người dân xứ đá. Người dân xứ đá theo cán bộ làm cách mạng mà có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Ông Mua giữ câu chuyện trong lòng như giữ ngọn lửa sưởi ấm suốt đời.

2

Chợ phiên Phố Bảng họp ngày hai mươi mốt âm lịch. Chợ cách nhà Mua một ngọn núi.

Làng Vân Chải nơi Mua ở có nhiều nhà người Mông trên các triền núi đá, một vài nhà người Tày, người Dao ở các khe núi. Để nhận biết thật dễ: Nhà của người Mông gần như theo một khuôn mẫu, dù to hay nhỏ đều có ba gian, hai cửa, một cửa chính, một cửa phụ và hai cửa sổ. Có thể có một chái hay hai chái nhà nhưng đều không liên quan tới ba gian nhà chính. Các ngôi nhà làm không dính sát vào nhau. Vì người Mông làm ma tươi cho người chết, có tục lệ thổi khèn, kèn, tù và, vác nỏ đi vòng quanh nhà để xua đuổi ma đói, ma yếu khỏi về quấy rầy người chết. Nếu làm nhà dính vào nhau khi có tang ma không thực hiện được nghi lễ thì không đúng với luật lệ tổ tiên đã định, người chết không được yên ổn trong những ngày làm ma. Nhà của người Dao trình tường, mái lợp cỏ gianh. Nhà của người Tày dựng theo thế đất, đằng sau dựa vào đồi núi, phía trước nhìn ra ruộng, dọc đường đi, xung quanh nhà trồng tre, trồng hóp, tường rào bằng đất kiên cố. Mua được cha dạy rất kỹ, các dân tộc có phong tục tập quán không giống nhau tạo nên cao nguyên đá đa sắc màu.

- Có phải vì thế mà người nào cũng mong đến ngày chợ để phô bản sắc dân tộc mình?

- Ờ, cao nguyên ta có nhiều chợ. Chợ tình, một năm một phiên để những người yêu nhau mà không lấy được nhau gặp

lại. Người đi chợ phiên không chỉ mua bán, còn hò hẹn, đi chơi chợ.

Mua đã được cha làm lễ bước sang vòng đời thứ năm, vòng đời của sự trưởng thành. Mua vẫn giữ thói quen từ bé theo cha đi chơi chợ phiên. Cha buộc chân con gà cho Mua cắp nách để đến trưa vào hàng thắng cố đổi lấy bát rượu ngô uống cùng bạn đồng niên là người Dao, người Tày ở các xóm. Cha lấy cây khèn trúc treo trên tường. Thân cây khèn làm bằng thứ gỗ đặc biệt bền và bóng. Nhánh khèn bằng trúc có đai thắt giữ chặt. Đi đến đầu đường rẽ lên chợ, có bãi cỏ hẹp nhưng mọc dày và xanh tươi, cha thổi khèn. Mua đã nghe quen nên biết tiếng khèn cha thổi theo một câu chuyện kể, rằng: Sau ngày cha chết, con đã báo cho dân làng biết bằng ba phát súng chỉ thiên, phát tang làm nghi lễ. Thầy cúng được mời làm lễ *khúa kê*, chỉ đường cho người chết tìm đến với tổ tiên, tìm về với nguồn gốc người Mông hành trình gian khổ đi tìm cuộc sống tự do và công bằng, chống áp bức bóc lột. Người Mông đến với vùng đất mới, hầu như chưa có dấu chân người, tưởng rằng đây là nơi còn nhiều đất đai màu mỡ, quả bí to như cái vạc, lợn rừng chui vào để con, vừa là ổ vừa có thức ăn nuôi con; là nơi trồng thứ cây gốc có củ, thân có bắp, ngọn trở lúa... Người Mông đã biến rừng rú hoang vu thành bản làng tươi đẹp:

*... Cá bơi ở dưới nước
Chim bay ở trên trời
Chúng ta sống ở vùng cao
Và con chim có tổ
Người Mông ta cũng có quê...*

Như thế linh hồn cha về được với tổ tiên. Nhưng rồi nhà bị kẻ ác đốt cháy, cháy cả gác để ngô, con bò bị người ta bắt đi mổ thịt, nhà không còn thứ để mổ làm ma khô cho cha, khiến tội lỗi của

cha vấp phải khi còn sống vẫn chưa được rửa, cha chưa được hóa kiếp để về với tổ tiên. Lỗi này không phải do con mà do kẻ mới đến xâm lược...

Tiếng khèn của cha thổi khiến người đi chợ dừng lại, đứng vòng tròn xung quanh để nghe. Đám con gái lớn hơn Mua cũng dừng lại, đứng sát vào nhau, miệng nói, đôi mắt lúng liếng nhìn người thổi khèn. Tiếng khèn vút tắt, như có người đổ nước vào bếp lò đang rực lửa. Cha lặng lẽ đi vào chợ. Những đôi mắt nhìn theo người thổi khèn về nuôi tiếc:

“Giỏi như thế mà bị ông lý trưởng cho lấy vợ mắt lác”. “Lý trưởng nào?”. “Giàng Seo Sính mua của quan ba Com Beo chúc lý trưởng rồi, một nghìn lạng thuốc phiện đấy. Mà có không, vào đổi lấy chúc quan? Chúc quan ấy đủ để sống sung sướng cả đời”.

Mua đã nghe chuyện kể cha lấy vợ như thế nào. Mọi người cứ chọc mà cha có tức đâu. Mua biết cha đã gặp mẹ ở chợ phiên Phố Bàng này.

Hôm ấy tại bãi cỏ hẹp nhưng mọc ken dày và xanh tươi, Sùng Má Chải đang mài mê thổi khèn thì Giàng Seo Sính cưỡi ngựa đến. Hắn ngồi trên lưng con ngựa xám, quắt to:

- Đứa nào thổi khèn cản đường ông vào chợ?

Sùng Má Chải mài mê thổi khèn. Sính hung hăng nhảy xuống ngựa, kéo tay Chải:

- Khèn mà thổi có đứa gái nào nghe đâu. Thèm gái quá rồi phải không? Tao cho mà một đứa, đừng có mà lại chê.

Sính đẩy cho Chải một đứa gái đi cùng:

- Cùng là giống lành với nhau, tao thương mà.

Chải biết Chia (tên đứa gái) là con nhà nghèo, vì cha thiếu hai lạng thuốc phiện nộp suất thuế đình mà phải đi ở cho nhà Sính để trừ nợ. Chia hàng ngày phải lao động cực nhọc, ăn uống

kham khổ, bữa đói bữa nhịn nhưng tuổi dậy thì vẫn cho Chia như cái cây mơn mớn xanh tươi. Thân hình Chia cân đối, đôi bắp chân to quăn xà cạp chắc nịch, khuôn mặt tròn bầu bĩnh, đôi má lúc nào cũng ửng hồng, chỉ có đôi mắt là không được như ý. Chải cầm tay Chia. Chia cúi đầu:

- Chia xấu gái, không xứng đôi.
- Không có người xấu, chỉ có lòng người không tốt thôi. Quả bí trên nương vỏ đỏ mà ruột thì thối quá.

Chải nói to để Sính nghe thấy. Con người ấy Chải không ưa, suốt ngày lang thang thối khèn mò gái, lấy đến ba bà vợ rồi mà chưa đứng đắn thêm tý nào, lại còn độc ác nữa, chưa mua được chức quan mà đã ra oai, nạt nộ, vợ vét của dân. Nó là thằng Mông lạc loài.

Từ đó Chải có vợ, làm nhà riêng để được ngủ chung. Thằng con trai đầu lòng ra đời. Chải mổ con gà mái làm lễ đặt tên cho con trai: Quả trứng đặt lên bát bột, thắp nén nhang đặt lên ghế kê giữa cửa. Chải làm lễ đọc bài cúng gọi hồn, nhắm trong miệng tên Mua hai vợ chồng đã chọn. Chải nhắc quả trứng, đặt nhẹ chân trứng xuống ghế, vừa cúng vừa dùng tay xoay cho đến khi quả trứng tự đứng thẳng. Chải nhắc quả trứng đặt lại vào bát bột, cầm nhang vẩy qua trên lông gà và nói: “Nếu đồng ý với tên gọi thì sau khi mổ gà xem xương đùi thủng bốn lỗ bằng nhau”.

Khi Mua tròn một tháng tuổi, bước sang vòng thứ hai của đời người, Chải làm lễ gọi hồn đầy tháng. Mua đầy một năm tuổi, bước vào vòng thứ ba của đời người, Chải làm lễ đầy năm. Cứ thế Mua lớn lên, Chải đã làm lễ cho con vào vòng đời thứ năm, tuổi trưởng thành. Cái tuổi của con mà Chải cũng như Chia mong ngóng từng ngày để có được chàng trai đủ sức cầm búa đồng đập tan cánh cửa “nhà trời”, đòi tự do công bằng cho người

Mông.

Chợ phiên Phố Bảng họp ở lưng núi, có đường đi như bàn cờ về các hướng đông, tây, nam, bắc. Đường từ phía bắc vào, người từ Hồng Kông, Ma Cao, bên nước láng giềng với những đoàn ngựa thồ hàng nối đuôi nhau hối hả, người nào cũng vội nghĩ đến những túm thuốc phiện của anh chàng người Dao nghèo bán với giá rẻ bèo. Họ nhanh chân cầu may mắn vớ được khách hời để bán tổng bán tháo hàng hóa và mua vội ít thuốc phiện về bán kiếm lời. Họ trải bạt bày hàng la liệt bên đường: Nào súng trường, súng hai nòng, súng lục, ngắn, dài, to, nhỏ đủ loại; hàng vải, quần áo may sẵn; có cả váy xẻ kiểu Hồng Kông mà mấy cô gái người Hoa, người Kinh mê mẩn đứng xem, mấy cô gái người Mông vừa nhìn vừa đám vai nhau cười khúc khích. Đám con trai hảnh là con nhà khá giả, khoác thử lên người chiếc áo dạ xám rộng thùng thình, bước sang hàng súng vớ khẩu hai nòng giờ lên trời bóp cò: Đoành! Cả bọn cười hô hố.

Đường phía đông từ khe núi đi lên là hàng của dân bản địa. Họ đặt quầy tấu hai bên đường, bày la liệt: gừng, ớt, thảo quả, gấu tấu và rau rừng. Lưng dốc là hàng ăn, mấy chảo thắng cố đang bốc hơi chờ khách. Cuối đoạn đường là chợ ngựa, đổi chác và mua bán. Những ông chủ lăm lì ngắm vuốt những con ngựa. Có người lính viễn chinh đi cùng mấy lính đồng đến nói gì đó với đám chủ ngựa. Một tay chủ ngựa mặt đỏ tía tai, văng những lời tục tĩu vào mấy người lính:

- Đuổi cái con c... Chúng mày biết gì chợ, sao lại tìm đàn bà ở chợ ngựa?

- Chúng mày là đàn ông thì cút đi. Tao tìm đàn bà không nghe theo lệnh quan bắt vào đồn.

- Lệnh gì?

- Đàn bà Tày không được mặc quần, phải mặc váy theo lệnh quan.

- Có lệnh cởi quần không?

- Đồ mọi rợ.

- Chúng mày không bằng con ngựa tao cưỡi.

Đường phía nam chợ là cửa nhà họ Giàng thân thế nhất xứ đá. Giàng cha tên là Seo Sính cùng lúa với Sùng Má Chải. Giàng con tên gọi Sè Lử cùng lúa với Mua. Họ Giàng đã xây ngôi nhà hai tầng theo kiểu Âu Tây chiếm hẳn một góc chợ. Cha con họ Giàng ấy làm gì mà ra nhiều tiền thế? Sùng Má Chải đã giảng giải cho con nghe rằng: Lâu rồi, các dòng họ người Mông ta ở xứ đá cùng nhau chống lại xâm lược của các vua láng giềng do ông chúa họ Sùng cầm đầu. Sau khi giành được thắng lợi, ông chúa họ Sùng trở nên độc ác, của cải gì cũng vợ cho mình. Máu gái thì không từ ai, thích là bắt về làm vợ, không được thì đứa gái sẽ bị Chúa buộc hai tay treo trên cột đá cho đến chết rụng xương. Xương con gái rụng chân cột đá chất thành đống. Ác quá, người vợ bé của ông ta căm thù, lập mưu cho người trong nhà giết chết chúa họ Sùng để người họ Giàng xưng chúa. Giàng Seo Sính là cháu ba đời của chúa họ Giàng. Sính từ bé lang thang rong chơi, không chịu lao động. Sính khèn giỏi, nhiều gái mê nhưng chỉ kéo ba đứa về nhà làm vợ. Vợ cả có thai đẻ ra Giàng Sè Lử. Đội quân viễn chinh nước “con gà” từ Bảo Lạc kéo sang xâm chiếm xứ đá, giết chết ông chúa họ Giàng. Giàng Seo Sính muốn xưng vương mà không được, thề với trời rằng: Ta phải là vua!

Giàng Sè Lử lớn lên ở Vần Chải. Bọn lính viễn chinh đóng đồn ở Phố Bả, thèm gái như khát nước. Lử lân la đến nhà cắt cỏ ngựa để học tiếng và cũng nhờ dạy bảo cách làm ăn. Giàng Seo Sính đi buôn thuốc phiện. Thuốc phiện dân xứ đá trồng đầy nương. Sính mua với giá rẻ không đáng là bao, đem đi Hà Nội

bán mỗi lạng tiểu ly một đồng bạc trắng hoa xòe. Sính hái ra tiền, nuôi Lữ ăn học bên nước láng giềng. Học xong Lữ về nối nghiệp cha, mua thuốc phiện giá rẻ đem về Hà Nội bán lấy tiền mua hàng tạp hóa lên bán ở chợ Phố Bạng. Lữ kiếm được tiền đủ để mua nhà ở Hà Nội. Lữ muốn mua của quan ba đồn binh chức lý trưởng để gây thanh thế, dễ bề làm ăn. Chải thấy cha con Giàng Seo Sính đang tìm không đúng đường đi, đã khuyên can nhưng lại bị nghi là ghen ăn tức ở:

- Tao đã cho mày con vợ mà còn nghĩ xấu thế, không biết thế là bội ơn à?

- Mua chức quan của nó chỉ là làm tay sai cho kẻ xâm lược.

- Được, cái mồm mày nói giỏi, tao nói quan ba cắt khỏi cái mặt cho hết nói.

Sính nói thế để dọa thôi, Chải tin người Mông không làm điều độc ác.

Đồn binh Phố Bạng, quan ba Com Beo cho xây ở phía đông chợ nhưng không bắt được phu. Thanh niên Mông đã chạy hết lên rừng. Chúng muốn bắt cả Chải đi phu. Không được chứ, Chải cũng sẽ lên rừng cùng anh em, không để quân viễn chinh cưỡi trên lưng ta mà đánh như con ngựa.

Quan ba Com Beo là sĩ quan của đội quân nước “con gà”, được đào tạo từ năm mười bốn tuổi ở trường quân sự gần tháp Ép-phen. Ngôi trường được xây dựng từ thời vua Lu-i XV, nơi đã từng đào tạo ra Na-pô-lê-ông nổi tiếng thế giới. Com Beo được học nhiều môn khoa học kỹ thuật toán, vật lý, cơ học, xây dựng quân sự. Từ ngày dẫn quân vào xứ đá Com Beo đã nhiều đêm không ngủ, có lúc đã bật dậy nói như người mơ ngủ: “Ngài hoàng đế Na-pô-lê-ông, Com Beo này đã sang Đông Dương và tới xứ đá; cái xứ hoang vu, khỉ ho cò gáy nhưng nhiều thứ quý hiếm có thể đem về cho “nước mẹ” sự giàu sang. Com Beo đã gặp ở đây

muôn vàn gian khó nếu không muốn nói là thất bại. Thật khốn nạn cho đội quân mà tôi chỉ huy đã bị dân bản xứ từ rừng xanh núi trắng luôn xuất hiện để cản đường tiến quân. Họ đã bắn vào chúng tôi những mũi tên vót bằng tre có tẩm thuốc độc và những viên bi gang là đạn của súng tự chế. Tôi đã chỉ huy quân đánh trả bằng chiến thuật hàng dọc ngài đã từng thành công ở chiến trường châu Âu mà quân lính vẫn phải tháo chạy. May nhờ “nước mẹ” trang bị cho binh lính vũ khí hiện đại mà chúng tôi đã vào được đất này. Giờ thì chúng tôi vẫn tiềm ẩn nguy cơ bị tiến công, vì núi rừng vẫn là căn cứ của đám dân không chịu khuất phục. Thiên tài chỉ huy chiến đấu của ngài tôi chưa mấy may học được mà cái xe quân đội viễn chinh đã đổ do đi vào vết xe của ngài. Tôi nói không biết có đúng không, đó là vết xe coi thường dân chúng bản xứ”.

Ngày chợ phiên, Com Beo tiếp khách đến từ Hiệp hội thuốc phiện Á Đông. Người này thân hình nhỏ thó, da nhăn nheo, bờn bờn, đôi mắt lắc lảo, cái miệng dẻo quẹo. Hắn chính là Cẩm Nhục, ông chủ cửa hiệu Đông Á ngoài chợ:

- Ngài cho phát triển thị trường tự do, gắn liền với độc quyền mặt hàng muối và lương thực, cạnh tranh thu mua thuốc phiện để có giá rẻ, chỉ có thể thành công nhờ vào sức mạnh của hòng súng. Tôi có chút am hiểu về kinh doanh, xin cảnh báo tới ngài về những đầu cơ, buôn lậu, cho vay nặng lãi sẽ như dịch bệnh, tất cả sẽ đánh vào những người dân khốn cùng, và tất nhiên họ sẽ chống lại. - Cẩm Nhục muốn nhắc Com Beo chuyện Sùng Má Chải đang quy tụ thanh niên lên rừng làm khởi nghĩa chống lại quân đội viễn chinh. - Trong khi bọn chúa đất đang tranh nhau chúc vụn làm tay sai đã thuê mướn bọn phỉ chém giết lẫn nhau, lý trưởng Thượng Phùng, lý trưởng bản Chang bị giết. Loạn! Lẽ nào quan ba không biết?

Com Beo cười nhạt:

- Ngài lo xa, có biết xứ đá này sẽ có bao nhiêu thuốc phiện tham gia vào chuỗi cung ứng của cái hiệp hội mà ngài đang là thành viên không? Hàng chục tấn mỗi vụ. Giá sàn của các ngài đang là chục phờ-răng một lạng tiểu ly. Thuốc phiện xứ đá không lo mất giá, tôi đã được biết con nghiện rất nhiều nước vẫn thèm khát cái đặc quyền mùi thơm của thuốc phiện xứ đá. -

Com Beo hạ giọng: - Hãy để cho nó phát triển tự nhiên. Tôi yêu nhất xứ đá vào mùa hoa thuốc phiện: Các triền núi đá với những nương ruộng xếp bờ bằng đá tràn ngập hoa sặc sỡ sắc màu, có màu hoa trắng tinh khiết, hoa màu vàng diêm dúa và cả màu đỏ như máu tươi, như một thiếu nữ kiều diễm. Hoa đó sẽ kết quả. Trong quả là thứ nhựa màu nâu của ta, “nàng tiên nâu” của chúng ta. Ta muốn nàng sinh sôi thành vàng, thành bạc...

Cầm Nhục cười khà khà:

- Thuốc phiện thật thơ mộng và uy quyền, thưa quan ba? Nó sẽ tuột khỏi tay ta nếu cuộc khởi nghĩa của Sùng Má Chải nổ ra.

Cầm Nhục im lặng nhìn theo đôi tay khuỳnh khoàng của quan ba đang uốn éo múa may. Com Beo đứng khựng, ghé sát vào tai Cầm Nhục:

- Nàng tiên ấy đang nằm trong tay những thanh niên người Mông, người Dao tụ tập trên núi đá phải không? Tôi đang rối trí vì chưa tìm được cách xây dựng cho được đồn binh kiên cố để bảo vệ quyền uy của quân đội viễn chinh, rồi mới tính đến chuyện kiếm tiền từ những mảnh nương thuốc phiện.

- Quan ba là con nhà giàu tiếc tiền, không dám bỏ ra vài ngàn lạng thuốc phiện thuê thợ lán giềng sang xây. Ứng trước khoản đó chẳng mấy mà thu lại cả gốc lẫn lãi.

- Ngài quả là minh mẫn, cảm ơn!

- Không cần, tôi có được cục tình báo Nam Nam, cơ quan liên

kết với phòng nhì giao nhiệm vụ.

Com Beo giật mình như tỉnh cơn mơ:

- Thì ra...

- Việc thuê mướn thợ sẽ có người của tôi trợ giúp, chỉ cần ngài nhớ trong đầu, mọi thứ ở xứ đá có phần của chúng tôi, những đặc vụ vùng biên ải.

- Người sẽ giúp tôi là ai?

- Hai mẹ con người đàn bà giúp việc nhà tôi.

- Tuyệt vời!

Com Beo nghe theo lời Cẩm Nhục, không bắt được phu thì thuê thợ bên láng giềng xây đồn. Hai mẹ con người đàn bà hàng ngày dẫn thợ đến làm. Họ sần sần như nhau nên quan ba không phân biệt được người nào là mẹ, người nào là con.

- Mẹ tên Dính, con tên Nhí!

- Người nào là Dính, người nào là Nhí?

- Nhìn mà không biết à? Rồi khắc biết.

Triệu Thị Dính đến chợ Phố Bảm mở quán rượu theo sắp đặt với mật danh Bà Trùm, làm chỗ dựa cho toán trưởng Cẩm Nhục trước những biến chuyển mau lẹ của tình hình xứ đá từ khi Com Beo có mặt. Com Beo đang cật lực quân đông, súng nhiều mà làm ngơ trước những yêu cầu của cục tình báo Nam Nam thông qua hợp tác với phòng nhì. Mọi việc phía Nam Nam yêu cầu đều đã tính đến việc phân chia thiệt hơn nguồn thuốc phiện từ xứ đá, thứ quyết định sự sống còn của cả đội quân viễn chinh của Com Beo và mạng lưới điệp viên của Cẩm Nhục. Bà Trùm đã truyền đạt tới Cẩm Nhục yêu cầu phải xúc tiến hai việc: Giúp Com Beo đẩy nhanh việc xây dựng đồn binh qua đó nắm chặt không để y tự ý hành động. Chi phối cha con họ Giàng không để Com Beo thao túng. Đó là lý do Cẩm Nhục gạ gẫm Com Beo thuê thợ xây đồn và cha con họ Giàng đổi thuốc phiện lấy gái đẹp làm

vợ.

Dính nắp trong cái vỏ bọc một người đàn bà ngoan hiền, là nạn nhân của thói háo sắc của kẻ có quyền để thực hiện ý đồ nắm - buông khi cần. Com Beo quát tháo, nạt nộ cấp dưới cốt là để ra oai với đàn bà đẹp, thực hiện mưu đồ kiếm của lạ giải khuây:

- Từ nay bà phải luôn ở bên quan ba để tiện gọi thợ xây đồn.

- Vâng ạ!

Bà Trùm thừa biết đàn bà ngoan hiền chỉ khiến đàn ông thích nhất thời. Bà không cần nghĩ đến những cuộc nổi loạn để sai khiến đàn ông khi cần. Bà yên tâm với vai trò người tình và là người giúp việc tận tình của quan ba. Bà biết cách nắm và buông để chiếm trọn trái tim đàn ông. Gà tây thô thiển vậy nhưng cũng biết cảm nhận cái liếc mắt, cười nụ của phụ nữ Á Đông.

Tiếng đàn bà khiến đầu óc quan ba thông thoáng, như có gió thổi. Com Beo nhớ đến nhiệm vụ được giao ở phủ toàn quyền trước ngày chỉ huy cuộc hành binh lên xứ đá: “Phải thiết lập ở xứ đá một đại lý cho dễ bề cai quản. Đại lý sẽ do quan ba nắm giữ quyền hành sai khiến các quan lại bản địa cai quản dân chúng”. Cái tên đầu tiên quan ba nhắc đến là Sùng Má Chải. Sùng Má Chải không phải là quan bản địa nhưng là người có khí phách. Quan ba ước ao có đám chân gổ làm quan bản xứ khí phách trung thành. Đó là mơ chứ quan ba cũng biết Sùng Má Chải sẽ không đội trời chung với quân đội viễn chinh. Đã thế quan ba sẽ tìm đến những kẻ ti tiện, xảo trá, tham quyền, háam tiền. Quan ba nhắc tên Giàng Seo Sính, một kẻ ham chơi, thích gái, tham quyền và háam tiền. Sính đã ngỏ lời với quan muốn mua chức lý trưởng. Việc để có một chức quan, quan ba nắm trong tay, cần có nghìn rưởi lạng thuốc phiện bỏ vào là lập tức tay xòe ra, vung cái chức đó cho kẻ thèm thuồng, thứ gì cũng có giá của nó, ai

cho không ai thứ gì bao giờ. Nghìn rưởi lạng quan ba không ăn cả mà dứt cho đám quan lại triều đình bản xứ, đãi phủ toàn quyền, còn lại mới là của riêng. Kể có chức quan từ đó mới xưng ông lý, tha hồ vênh váo với thiên hạ. “Ta sẽ cho hăn để làm công cụ trị Sùng Má Chải. Hăn sẽ như con bạc khát nước mà chơi với chạy theo chức cao quyền trọng, không thể ngăn cản. Thả mỗi, hay lắm, con cá Giàng Seo Sính sẽ chỉ được nuốt cái mồi ngon ấy từ từ, đừng để hăn ói ra lại xôi hỏng bỏng không, như mấy mụ ngoài chợ vẫn nói với cái miệng nhoe nhoét quết trâu dẻo queo”.

Quan ba cho gọi Giàng Seo Sính. Giàng Seo Sính có cái ngực to bè, dáng đi khệnh khạng giống như ba ba mắc cạn. Giàng Seo Sính vừa lộ mặt, quan ba giật giọng:

- Ta thấy có câu chuyện thanh kiếm ba người giữ là có ý gì?
- Quan đừng để ý chuyện ấy, chỉ là dân gian truyền miệng.
- Ta muốn nghe.

- Chuyện là: Xưa kia một gia đình có ba anh em được người cha truyền lại cho một thanh kiếm độc và lạ. Người anh cả được giao giữ phần chuôi kiếm trên đất Bảo Lạc phì nhiêu. Người em được cha cho giữ phần lưỡi kiếm trên xứ đá thiếu đất, thiếu nước, quanh năm đói khát. Người em út được cha giao cho giữ phần lưng kiếm ở phía nam, có đất, có nước để làm ăn. Người cha căn dặn dù khó khăn thế nào cũng phải giữ chắc thanh kiếm để mặt trời lên chia đều ánh nắng không bị quỷ dữ quấy rầy, cho dân gian được ấm qua mùa đông rét mướt.

Quan ba đứng phắt, tay xô mạnh cái ghế:

- Các người lưu truyền câu chuyện với hàm ý gì? Có phải để chống lại quân đội viễn chinh? Cần các người quên đi, ta sẽ lập đại lý ở đây, là xứ bảo hộ, phân chia lại xứ đá thành ba bang. Trong ba bang, bang ngũ Tày do họ Nguyễn, bang ngũ Mông do họ Giàng... Trong bang có bang tá dưới quan ba, chánh tổng

dưới bang tá; dưới chánh tổng có lý trưởng, phó lý, mã phải. Trong bang người Mông không có chánh tổng. Quan ba nắm toàn quyền cả quân sự và chính quyền. Người bản xứ chỉ làm đến bang tá, không đến tri châu. Mọi công việc của người Mông chỉ giải quyết đến bang tá là hết. Người Tày có thể kêu đến tri châu, tuần phủ.

- Quan ba quên họ Sùng?

- Giao đất cho họ Sùng để lập căn cứ chống lại quân đội viễn chinh?

- Các dòng họ sẽ tranh giành nhau.

- Ta cũng đã nghe thấy có chuyện ấy, nhưng mà thôi, cứ để họ phân tài cao thấp, phân chia quyền lực, kẻ mạnh có lãnh địa rộng lớn hơn cũng là lẽ thường.

- Vẫn đánh nhau như cơm bữa, các dòng họ đua nhau mua vũ khí, dòng họ nào cũng có đội quân mạnh.

- Ta sẽ đặt ở mỗi khu một đồn binh do quan một đứng đầu cai quản. Để mặc sức cho các thủ lĩnh đánh nhau tranh giành, cho đá cao nguyên vỡ vụn thành mảnh nhỏ rải đường đi. Ông có thấy không, làm gì còn sức mạnh dân tộc để họ Sùng nuôi chí khởi nghĩa. Chia nhỏ dễ trị là điều ta tâm đắc. - Quan ba ngửa mặt lên trời cười sảng sặc. Im lặng lúc lâu, chợt quan ba ngắt mặt: - Ta cần người giải thích cái miếu thờ cúng cút trâu?

- Dân gian không làm điều vô cớ, chuyện liên quan đến một nghĩa binh khởi nghĩa chống lại triều đình.

- Ta thực sự muốn biết chuyện này.

Sính kể: Thủ lĩnh nghĩa binh chống lại triều đình là quãng người Tày Bảo Lạc chiêu mộ quân trên rừng, đêm lên về ngủ cùng vợ. Người vợ có chữa. Mẹ chồng nghi con dâu chữa hoang. Con dâu nói thế nào mẹ chồng cũng không nghe. Con dâu nghĩ ra cách tiếp rượu cho chồng uống thật say. Hôm sau trời sáng,

chồng ngủ mệt chưa thể lên rừng cùng nghĩa quân, vỡ lẽ chuyện mẹ chồng cố tình vu oan cho nàng dâu, không xứng đáng làm mẹ, khi chết lấy cứt trâu làm đồ cúng.

- Người đời răn dạy nhau ấy mà.

- Chuyện này ta bỏ qua. Còn chuyện mang mặc của đàn bà Tày xứ đá thì phải thay đổi, đàn ông cũng như đàn bà đều mặc quần, nay theo lệnh ta đàn bà phải mặc váy.

Sính tròn xoe đôi mắt. Sính hiểu ý quan ba muốn ra oai ta là người tân tiến nhưng cũng thấy nó ngang trái, mặc thế nào là phong tục của người ta, ai thèm để ý.

Không để Sính im lặng lâu, quan ba hát hàm:

- Ở đây quan địa phương vẫn thường thu thuế thế nào?

Giọng Sính bỗng dừng khản đặc:

- Các loại thuế: Đình, điền, gia ốc, thuốc phiện, nuôi quân...

Quan ba đập tay xuống bàn:

- Từng thứ thuế thu bao nhiêu?

Sính nhú lông mày, thông thả:

- Căn cứ vào cổ tử và khả năng đất mà bổ thuế, số thu được trích phần cho quan trên, còn lại tự hưởng.

- Các người là một lũ tham lam, dối trá, vợ vét tiền công để nuôi cả cái gia tộc nhà quan đông nhưng nhúc. - Quan ba hạ giọng. - Từ nay ta khoán mức thu thuế từng xã: Ngũ xã Tày nộp quan bằng tiền, ngũ xã Mông nộp bằng thuốc phiện. Quan thu ba phần, còn một phần các người tha hồ mà hú hí ăn chơi. - Quan ba xoay người: - Ta đồng ý cho mỗi nhà quan từ mã phải trở lên nuôi hai tiểu đội lính dũng trong nhà chạy củi, rau, cỏ ngựa. Nhà họ Giàng được một trung đội lính dũng giữ nhà. Mọi việc huy động người, ngựa, phải xin phép đồn binh.

Giàng Seo Sính bước lên trước mặt quan ba, chắp hai tay trước ngực:

- Vậy là tôi có thể xưng vương?

- Ông đang thích làm như vậy? - Quan ba hỏi lại rồi lảng chuyện: - Ông có biết quan lại địa phương xử phạt thế nào không?

- Xem nhà người bị phạt có đút lót gì không. Thông thường, mã phải thu ba đồng sáu, sáu đồng hai; Giáp trưởng thu mười hai đồng, hai mươi bốn đồng và có lúc thu ba mươi sáu đồng. Mức thu phạt quyền ở quan quyết định. Trước đây Giáp trưởng có nhà giam và chôn cột sẵn để trói buộc kẻ phạm tội. Nay quan ba cho cái cùm làm bằng sắt để cho chân, tay kẻ phạm tội vào thì tốt quá. Kẻ phạm tội chỉ có hai lựa chọn: Nộp tiền cho đủ hoặc ngồi cùm cho đến chết.

Quan ba nhắc dít, xoay người, nhìn vào tấm bản đồ nhà binh treo lơ lửng:

- Khoản tiền thu thuế và nộp phạt các quan phải thu đủ để trả công thợ xây đồn binh. Quân viễn chinh cần một hệ thống đồn binh, hầm ngầm, lô cốt dọc biên giới và những nơi hiểm yếu để bảo vệ xứ đá. Quan cần rất nhiều dân phu bản địa phục dịch. Dân phu phải tự mang theo lương ăn hàng ngày, tính thành tiền là bảy đồng. Kẻ trốn phu, ngoài các hình thức phạt do quan ấn định phải thu đủ bảy đồng để trả công thuê người làm đỡ. Ông có biết thuê người bên láng giềng xây đồn có khác nào nuôi ong tay áo không? Triều đình bên họ không từ bỏ nhòm ngó xứ đá ta. Họ động binh thì lạy ông tôi ở bụi này.

- Thưa quan, kẻ phu bị chết thì làm thế nào?

- Bảo người nhà đến lấy xác về mà chôn, khó quá thì vớt ra rừng cho thú hoang ăn thịt.

Quan ba đứng dậy, giơ bàn tay thô, khuỳnh khoảng chỉ tấm bản đồ quần queo:

- Ông xưng vương rồi thì phải mở con đường ngựa thồ để vận

chuyển từ miền xuôi lên, để có muối làm phần thưởng cho những kẻ ngoan ngoãn chấp hành lệnh quan, chở thuốc phiện nộp cho phủ toàn quyền tham gia hội chợ với hiệp hội nha phiến Á Đông.

- Họ Giàng tôi muốn được quan ba giao cho kinh doanh mặt hàng muối. Tôi đã có người quen ở Hà Nội, có thể nhanh chóng giúp quan có muối tại đây.

- Thả muối ra để các người nuôi nhau có sức chống lại quân đội viễn chinh? Ông coi thường quan đồn quá đấy, không qua mặt được đâu. Muối là mặt hàng chỉ có quan đồn mới được cất giữ và phân phối, kẻ nào làm trái sẽ đưa ra tòa án binh xét xử.

- Quan ba vợ tất cả trong tay như thế khó cho tôi quá. Người tập hợp thanh niên trên núi để chống lệnh đi phu là Sùng Má Chải. Tôi có đi nhưng là để xem họ làm gì, không có ủng hộ nào dù tôi cũng là người Mông.

Quan ba nghĩ rằng mình đã nắm được thóp Giàng Seo Sính, đã đến lúc thực hiện ý đồ:

- Ta có đặc ân dành cho cha con ông, có hai điều đánh đổi không biết có được...?

- Quan cứ nói, đã là vua thì việc gì mà không làm được.

Quan ba nhếch mép:

- Bắt ba chục đàn ông Tày vì đám đàn bà không theo lệnh quan mặc váy thay cho mặc quần.

- Tôi sẽ cho làm ngay.

Giàng Seo Sính lập tức sai trung đội đồng đến làng người Tày bắt ba mươi hai người đàn ông với lý do “chống lại lệnh quan đồn”:

- Đàn bà không chịu mặc váy thì bắt đàn ông đi phu nộp phạt.

- Sao lại làm thế?

- Chúng mày không nghe, tao sẽ bắt đàn bà về đồn cho lính

viễn chinh giải trí. Váy đàn bà phải đổi bằng mạng sống đàn ông, nghe chưa?

Đêm tối, quân lính của Sính dẫn giải đám đàn ông tội nghiệp vượt qua đèo đá, bỗng nhốn nháo:

- Có người nhảy vực!

Bọn lính đông vung kiếm chém từng người, đẩy những cái xác xuống vực.

- Hết rồi.

- Có đếm đủ ba hai không?

- Đủ.

Sáng sớm, Giàng Seo Sính vẽ trịnh trọng nói với quan ba:

- Ba mươi hai cái xác đàn ông Tày cắt đầu đã nằm dưới vực sâu.

- Tôi đã cho người theo dõi, chỉ có ba một, đừng có nói dối quan.

- Ba mươi hai thật mà.

- Thôi, thế là được rồi, sự trung thành của ông vua Mông đã được thể hiện. Quan đồng ý cho người chức lý trưởng để mà làm ăn. Quan muốn ông có chức quyền cao hơn, bang tá, ông đã nghĩ đến nó chưa?

Nói đến chức quan to, mắt Sính sáng lên. Cuộc đời bao nhiêu năm ngược xuôi, liều mạng mang cả thuốc phiện sang Hồng Kông, Ma Cao bán mà rốt cuộc vẫn chỉ là thương nhân. Bây giờ y có trong tay cả chức bang tá, cai quản cả vùng Mông xứ đá còn gì sung sướng bằng. Xưng *phúa tay* (vua) và bá chủ một vùng là điều y đã tâm niệm từ lâu. Vua Mông Giàng Seo Sính sẽ là danh hiệu của một vương quốc. Y sẽ nắm trong tay một tiểu đoàn quân đông, có vô số súng tốt, có nhiều tướng tài. Y sẽ nuôi thầy cúng giỏi trong nhà để sai khiến cả tộc người Mông đói nghèo đang mờ mắt vì thế lực siêu nhiên. Y sẽ phô trương thanh thế

khắp thiên hạ.

- Đổi lại, ông bắt Sùng Má Chải nộp quan.

- Thừa quan, Sùng Má Chải thì khó mà bắt, núi rừng biên giới mênh mông, nhà dân thưa thớt. Má Chải được dân yêu lắm, hơn nữa đội nghĩa binh trong tay Chải bắn súng kíp rất tài, chỉ đâu bắn trúng đấy, thoát ẩn thoát hiện suốt vùng rừng biên giới.

- Ông yêu Sùng Má Chải hay quân lính của ông nhất gan, sợ chết?

- Quan đừng hiểu nhầm tôi, tuy cùng tộc người Mông sống có ân nghĩa nhưng tôi biết sự ngang giá, chức quyền và lợi ích quan dành cho tôi đủ để xóa nhòa tất cả.

Ba ngày sau, Sùng Má Chải bị quân lính của Giàng Seo Sính trói chặt, khiêng tới đồn binh. Quan ba chỉ huy đồn tỉnh bơ:

- Ta muốn cái đầu của người cầm đầu cuộc khởi nghĩa. Cái xác của hắn chỉ có thú hoang mới cần. Ông bang tá tìm cách nào đó cho êm. Xong việc ông sẽ yên ổn với cương vị là kẻ thống trị xứ đá với đặc quyền làm đầu mối thu thuốc phiện bán lại cho quan ba.

Quân lính khiêng Sùng Má Chải đi. Quan ba ở lại một mình, ngửa mặt lên trời cười đắc ý:

- Sẽ không ai lên án ta là độc ác. Kẻ bị mọi người lên án là tàn bạo và căm ghét đến muôn đời chính là người - thằng ngốc bản xứ!

Giàng Seo Sính không còn để ý tới nụ cười khinh miệt của Com Beo. Cái miệng Sính lúng búng: “Ta đây không thèm nhờ vả thằng nào, tự tay gây dựng quyền uy; tự tay cầm kiếm chém đầu Sùng Má Chải để đổi cho quan ba đồn binh, thế là sòng phẳng, không ai lấy không của ai”. Thực bụng, Giàng Seo Sính không tin ở đám quân lính từ hôm đếm thiếu một cái xác đàn ông

người Tày ở vực sâu. Việc lấy đầu Sùng Má Chải hệ trọng hơn nhiều, nếu có sai sót thì cả sự nghiệp của Sính đi toi. Sính sai quân lính đưa Sùng Má Chải đến bên bờ vực, dựng cho đứng, không được cởi trói. Sính sợ cái linh thiêng toát ra từ con người ấy. Sự linh thiêng hay ẩn chứa điều thần kỳ, biết đâu chẳng là một sự biến hóa thành những hùng tinh tự giải cứu mình. Sính nhắm mắt, “lấy cái đầu, cái xác đập xuống vực là xong”.

Sính giạng chân đứng cho chắc, mím môi, nín thở giờ thanh kiếm lên cao. Sính thấy chân tay rã rời, miệng nhạt thếch, nước bọt tứa ra, lên cơn ngiên thuốc phiện. Sính nhắm cái cổ của Chải đang phập phồng hơi thở. Đôi mắt Sính lòa nhòa, tay bỏ kiếm. Sùng Má Chải bị trói chặt cả chân tay, khẽ nhún người né lưỡi kiếm của Sính:

- Ta với người cùng là giống lành. Người từng giúp ta lấy được vợ hiền, ta mang ơn suốt đời.

- Nghĩa quân gọi Sùng Má Chải là ông. Ta đây cũng muốn gọi người đang bị trói kia là ông để không mang tiếng là cá mè một lứa. Ta xin ông trả ơn cái đầu.

- Để làm gì?

- Nộp quan ba đồn binh.

- Sao phải là cái đầu của ta?

- Cái đầu của ông có giá cả sự nghiệp của đời ta.

- Sự nghiệp gì mà có giá như vậy?

- Là chức bang tá cùng vô số lợi lộc bằng tiền.

- Sao không nói là kiếp làm tay sai cho quân đội viễn chinh? Ôi, cái đầu ta đánh đổi một sự nghiệp thối tha. Người đang bị đánh lừa. Ta đây thương hại kẻ có mắt như mù của Giàng Seo Sính.

- Ta đã nghe ông nói về đế quốc thực dân nhiều rồi, không muốn nghe nói lý nữa. Họ Giàng ta được làm bang tá là trời có

mắt, không thể bỏ lỡ. Ta đã đồng ý chơi với quan ba đồn binh canh bạc lớn này.

- Bỏ bạn mà đi chơi với thằng kẻ cướp dám tự xưng là thủ lĩnh. Ta thương những dãy núi đá cao nguyên, luôn kề vai sát cánh sừng sững giữa trời rộng chống chọi mọi phong ba, vậy mà chỉ một chút hư danh đã có kẻ sẵn sàng mượn tay kẻ thù nghiền nát.

- Xấu hổ mà được làm vua Mông, làm bang tá cai quản dân Mông xứ đá, ta vẫn cứ làm.

- Người quyết đánh đổi danh dự của tộc người Mông ta lấy uy quyền và cuộc sống xa hoa cho bản thân. Ta đây cũng nói thật: Đối với ta sống ba buổi bình minh cũng là một cuộc đời, chết chẳng qua là đầu thai sang kiếp khác. Sống phải xứng đáng là người Mông yêu lao động, giàu tình thương yêu giống nòi và lòng nhân ái, trọng lễ phải, lễ công bằng ở đời. Kiếp khác ta vẫn sẽ là người đi đầu trong đội quân chống xâm lược. Người yên tâm đi, ta sẽ không trả thù hèn hạ mà sẽ đem lòng bao dung vực người ra khỏi chốn bùn nhơ bẩn. Nếu có kiếp sau ta nguyện cùng trời đất, xếp đá thành tường đồng vách sắt chiến đấu đánh tan quân xâm lược, để đất trời được bình yên, núi đồi sạch sẽ, các tộc người yêu thương nhau.

Giàng Seo Sính như con vật nổi cơn thèm khát. Hắn giơ kiếm chặt đầu Sùng Má Chải. Chân hắn run lẩy bẩy đẩy cái xác đang phun máu. Giàng Seo Sính nhìn theo cái xác đang lăn xuống vực sâu, miệng lúng búng: “Phần hồn liệu có bám nổi theo phần xác? Phần xác không đủ cho lũ thú hoang kiếm mồi”.

Giàng Seo Sính tay run run cho cái đầu Sùng Má Chải vào bao. Hắn run vì lên cơn nghiện thuốc phiện một phần, phần nhiều hơn vì cái đầu Sùng Má Chải đôi mắt trừng trừng như người còn sống. Giàng Seo Sính hoảng sợ, nổi sợ ảo giác vô hình của kẻ sát

nhân. Sính vội vã về phòng quan ba đồn binh. Sính thả cái đầu lăn lông lốc trên nền đất khiến quan ba rùng mình:

- Vậy là ta đã thành công kế hoạch dẹp tan cuộc khởi nghĩa bằng một cuộc đổi chác chứ không phải bằng chiến thuật của đội quân viễn chinh. Ông vua Mông họ Giàng, bây giờ những gì tôi hứa đã thuộc về ông. Ông bang tá nhớ tìm đủ thuốc phiện giao cho tôi. Sai hẹn ông sẽ chịu hậu quả giống như cái đầu vừa lăn ra đất. Một sự phản bội, ông có hiểu không? Cái giá mà kẻ phản bội phải trả sẽ là không tòi.

Giàng Seo Sính lẳng lẳng ra về. Trong đầu Sính ngổn ngang ý nghĩ. Sính hiểu câu quan ba căn dặn, đó là thuốc phiện của người Mông phải chui vào túi quân đội viễn chinh. Cái miếng mồi lợi ích mà quân đội viễn chinh nhắm tới là nguồn thu thuốc phiện, mọi thứ xung quanh chỉ là phù phiếm. Từ nay mình phải làm gì để xóa đi cái tiếng là kẻ độc ác. Làm được như vậy dân mới tin mình là vua Mông chung tình, dễ dàng lấy thuốc phiện từ nương các nhà về nhà mình. Tại sao ta nghĩ ra cách làm điều ác cho mọi người thì nhanh mà mình làm điều thiện, dù chỉ để đánh lừa dân chúng mà cũng khó khăn như thế này?

Sùng Mí Mua đi lang thang, không biết đói và không biết rét. Mùa đông xứ đá có mưa tuyết. Tuyết bay đầy trời như những bông hoa tinh khiết. Tuyết trắng phủ trên mái nhà, trên ngọn cây sa mu chọc trời. Tuyết trắng phủ những ngọn núi trải dài mênh mông. Người ta bảo xứ đá choàng khăn tang vì thủ lĩnh nghĩa quân Sùng Má Chải đầu thai sang kiếp khác. Chỉ có lửa trong bếp lò với những cục than hồng xua đi phần nào cái giá lạnh. Mua vẫn đi tìm thi thể cha đem về làm ma tươi. Mua nhớ lời cha dạy: “Cuộc đời khóc than là vô ích, chỉ có làm ăn, công việc mới đem lại sự sống, mới chính là cuộc sống”. Mua sẽ mời

thầy cúng đến làm lễ chỉ đường cho cha tìm đến với tổ tiên. Mua hỏi người nào cũng lắc đầu:

- Không biết đâu, Giàng Seo Sính biết.

Mua đến nhà Giàng Seo Sính:

- Xác cha tôi ở đâu?

- Không biết, thú rừng ăn hết còn gì.

Sính nói bừa đi như thế để Mua hết hy vọng, không đi tìm nữa. “Nó mà nhìn thấy cái xác không đầu sẽ lần biết chuyện người chém, sẽ nuôi hận thù suốt đời”. - Sính nghĩ, phải có cách để Mua không đi tìm xác cha, nên đã nói:

- Đi lang thang không làm người đã chết sống lại. Nhà ta có nhiều việc muốn Mua làm cho.

- Việc gì, ta cũng đang buồn quá.

- Làm lính dũng, hàng ngày cắt cỏ ngựa. - Sính hạ giọng thật tình cảm để kẻ nghe không cảm thấy mình bị dối lừa - Mua đồng ý ta sẽ coi như con trong nhà, thằng Lử sẽ đối xử như anh em, vì chúng ta cùng là giống lanh, phải thương yêu nhau mới được.

Mua thật thà:

- Tôi tin lời ông nói. Tôi còn muốn ông nói ra, người nào đã giết chết cha tôi?

- Chuyện người bị giết chết ở xứ đá ngày nào cũng có, đến ông trời cũng không biết ai đã giết chết ai. Làm việc nhà cho ta, có tiền đón thầy cúng giỏi về hỏi ông trời cho.

Chuyện vua Mông cho gọi kẻ đi lang thang về làm lính lan truyền các làng. Giàng Seo Sính thúc giục vợ con đón trẻ mồ côi về nhà nuôi. Việc Sính làm được mọi người lan truyền, thêm thắt như tiên sa cứu giúp dân lành. “Vua Mông như ông tiên cứu giúp dân lành, thật tốt”. Cứ như thế thanh danh Giàng Seo Sính được đề cao. Sính nghĩ: “Giờ ta nói gì họ cũng nghe, bảo gì cũng làm theo”. Ta sẽ đón thầy cúng cao tay ma thuật làm cho dân

phải tin ta nhiều hơn.

Sính thỏa thuận lại với quan ba Com Beo cho chắc chắn, người ta bảo “miệng quan tròn trẻ”, thật khó tin:

- Quan phải mua thuốc phiện của vua Mông với giá đặc biệt ưu đãi, không được như thế tôi sẽ bán cho Cẩm Nhục.

- Vua phải nể mặt quan quân viễn chinh chứ, mười phờ-răng một lạng tiểu ly, được chưa?

Giàng Seo Sính lẳng lẳng ra về quát mắng lũ người nhà:

- Một đồng bạc hoa xòe hai lạng thuốc phiện, người nào có phải bán cho ta nếu không thì phạt tống vào nhà tù.

Sính nhảm tính, như vậy là bỏ ra một thu về hai. Ta sẽ bán cho Com Beo với giá một lạng một đồng bạc hoa xòe. Một vụ mua bán chục tấn, giàu có nắm chắc trong tay.

Sính cầu xin Com Beo:

- Tôi muốn cho con trai sang Pa-ri học kỹ nghệ?

- Rất tốt, phù hợp với chính sách khai hóa của “nước mẹ”.

Sính vừa ra khỏi cửa, Com Beo cho người tìm Cẩm Nhục:

- Có việc gấp cần nói ngay với ông, phòng nhì cùng tình báo Nam Nam có trách nhiệm với con trai Giàng Seo Sính, sau khi học xong ở Pa-ri trở về phải là người vừa cầm vừa điếc.

- Không được thì sao?

- Mọi việc quân viễn chinh làm ở đây sẽ trở thành vô dụng.

- Ý quan ba là...?

- Phải thực hiện triệt để chính sách ngu dân, chỉ cần xuất hiện ở mảnh đất này một thằng bản xứ tân tiến thì quân viễn chinh không có đất dung thân.

- Tôi hiểu.

Com Beo gọi Sính đến đồn binh để thông báo một tin quan trọng: Triều đình xứ bảo hộ tấn phong chức bang cơ, cấp cho mũ áo để thay mặt triều đình cai quản việc ra, vào của người nước

ngoài ở vùng biên giới xứ đá. Sính vui với chức quan mới, không cần biết đó là chức quan gì, miễn là được làm quan, ướm thử mũ áo, đi đi lại lại trước mặt Com Beo. Sính thầm nghĩ: “Ta đúng là như điều gặp gió”.

Bỗng lính đồng Sùng Mí Mua chạy xộc vào, nói như gào:

- Quân đội nước “mặt trời” đảo chính hất cẳng quân đội viễn chinh!

Com Beo ra lệnh cho lính canh đuổi lính đồng bản địa ra ngoài. Hăn quay lại nói với Sính:

- Ý chí của quan ba đồn binh là quyết giữ xứ đá, không để lọt vào tay quân đảo chính. Ông bang tá cho quân lính đến đây để liên quân chiến đấu. Việc này không thể chậm trễ, phải hành động ngay.

Sính muốn lẩn tránh nên đã giao cho con trai Giàng Sè Lử dẫn quân đi đánh quân đảo chính. Sính dặn con:

- Đánh nhau không được hăng máu, phải giữ lấy mình để còn kế nghiệp cha.

Quân đảo chính vào chợ Phố Bảng. Com Beo nài nỉ Cẩm Nhục:

- Ngài xin cho tôi tỵ nạn, cam kết “nước mẹ” sẽ biết cách cư xử với bản quốc láng giềng.

Cẩm Nhục lăm lì, băng quơ:

- Có còn lựa chọn nào nữa. Chúng tôi đã chuẩn bị con đường này cho ngài từ lâu rồi.

- Chúng tôi? - Com Beo ngạc nhiên.

- Tôi cùng bà Triệu Thị Dính sẽ sắp xếp cho quan ba.

- Vậy là tôi chỉ còn việc làm theo chỉ bảo của bà ta? - Com Beo cúi mặt, im lặng, nuốt nước bọt ừng ực như nuốt nổi nhục vào trong.

- Ông Cẩm Nhục không cho tôi biết sớm. Tôi sang xứ đá cũng đã lây máu Á Đông, biết bực tức khi thấy mình phải nấp váy đàn

bà.

- Ông vẫn coi trọng đàn bà?
- Ở đâu quen đấy, các ông vẫn nói.
- Không ngờ ông thay đổi nhanh đến như vậy.

Giàng Sè Lử chỉ huy tiểu đoàn quân đồng tìm không thấy quan ba đồn binh đánh hô quân tràn vào bắn giết quân đảo chính. Bị bất ngờ, quân đảo chính vờ bỏ chạy rồi quay lại phản công khiến Lử phải ra lệnh cho quân lính rút lui. Quân đảo chính đưa đến nhà Sính hòm bạc già cùng mấy thò muối. Tên võ quan lắc lảo nói trống không:

- Lệnh cho quan bản xứ làm chức tri châu. Quân “mặt trời” sẽ rút hết, chỉ để lại dinh tri châu một người làm cố vấn. Đổi lại, những cuộc hành binh của quân nước “mặt trời” bên ngoài vùng Mông, tri châu không được can thiệp.

- Ngài cho biết ai ở lại cùng tôi?
- Võ quan Lăm Thín.

Lăm Thín là võ quan có dáng thư sinh, giao tiếp lịch lãm, nói tiếng bản xứ rất sõi. Lử thay cha nói chuyện với Lăm Thín không cần thông ngôn, không lo câu chuyện sang tai người thứ ba. Lăm Thín yêu cầu kể cả người nhà tri châu không được lảng vảng nơi phòng hản ngủ. Lử gật gù:

- Ta sẽ giao cho bà ba việc chăm sóc võ quan.

Lử nói xong nhìn chằm chằm vào mặt Lăm Thín khiến y lúng túng. Lử thầm nghĩ: “Lòng vả cũng như lòng sung, đàn ông nào thấy gái đẹp mà lại chê”. Lử giao công việc này cho vợ ba bởi nó trẻ, đẹp, được việc. Việc Lử lấy Nhí làm vợ một phần do thói ham gái đẹp của thằng con trai nhà quyền thế lại được ông Cẩm Nhục vun vào bằng một giao kèo thuốc phiện. Ngày ấy đêm nào Lử cũng sang quán Đông Á hút thuốc phiện. Lần nào Lử cũng được Dính tiêm thuốc phục vụ. Dính đẹp, cử chỉ thân ái vô cùng

khiến Lử say mê. Một lần Lử nói trong hơi khói thuốc phiện:

- Dính làm vợ ta nhé?

Dính ồm ờ, đưa đôi mắt sắc như dao lườm Lử:

- Ừ...

Bỗngưng Cẩm Nhục xuất hiện:

- Cha nào con nấy, thấy gái đẹp là mắt sáng như mèo thấy mỡ. Về bảo cha mày bán cho tao nghìn lạng thuốc phiện với giá năm trăm đồng bạc già, tao cho cả hai mẹ con nó làm vợ.

- Thật không?

- Ta không lừa bố con mày đâu.

Lử không cần hỏi cha, hôm sau chuyển cho Cẩm Nhục nghìn lạng thuốc phiện, nhận lại năm trăm đồng bạc già đủ vốn. Giàng Seo Sính biết chuyện can ngăn. Cẩm Nhục cười:

- “Ngày xưa ai cấm duyên bà, bây giờ bà già bà cấm duyên tôi”. Có thật ông không thích thông gia với cửa hàng Đông Á? Tôi sẽ cho cả hai mẹ con con Dính sang ở nhà ông. Đúng là cha nào con nấy, tham quyền, tham tiền, đến gái cũng tham.

- Tôi không có ý ấy. Tôi muốn nó lấy Dính cho vừa lứa, lấy con Nhí thì trẻ quá, không xứng đôi.

- Trai ba mươi tuổi đang xoan, gái ba mươi tuổi đã toan về già. Lo gì, cứ trẻ đẹp mà xơi. - Cẩm Nhục cười nham hiểm: - Nếu được ông tin tưởng, tôi sẽ giúp Lử sắp xếp ổn thỏa cho hai mẹ con.

Lử vỡ lẽ, thì ra Dính và Nhí là hai mẹ con. Dính không có chồng, vậy mà cứ tưởng là vợ của Cẩm Nhục, người tình của Com Beo. Nhí là con ai, chỉ có bà ta biết. Hai mẹ con làm cho ông chủ quán Đông Á. Nhí xinh gái như mẹ, lẳng lơ khát tình. Lử nói với Nhí:

- Nàng sinh cho ta một quý tử. Ta sẽ giao cho nàng toàn quyền quyết định công việc ở nhà họ Giàng.

Từ đây Lử và Nhí mãi mê với công việc sinh cho được một con trai. Nhí không quên làm đẹp hàng ngày bằng việc ngâm mình trong nước ấm pha sữa dê.

Hôm nay Lử lại ghé tai nhờ vả Nhí:

- Võ quan Lăm Thín nhà mình đang cần lắm.
- Biết rồi. - Nhí đồng ý.
- Mọi việc cậy nhờ tài sắc của Nhí.

Nhí vào phòng Lăm Thín. Lăm Thín sững người trước vẻ đẹp lộng lẫy của người đàn bà. Lăm Thín lúng túng:

- Thưa bà, có phải ông nhà muốn tôi huấn luyện binh sĩ?
- Không phải công việc của đàn bà, đây không quan tâm.
- Thưa bà, tôi có được phép biết quý danh?
- Nhí!
- Bà cho phép, với tên gọi đó bà hình như không phải người Mông?
- Rồi sẽ biết!

Lăm Thín được Giàng Sè Lử giao việc làm tham mưu trưởng, chuyên huấn luyện binh lính. Hắn như hổ được trở lại rừng, bắt tay vào công việc với vẻ hào hứng. Hắn cho mở kho hầm ngầm lấy thêm chục khẩu súng trường, súng lục, súng máy trang bị cho lính. Lử thấy vậy lau bầu:

- Súng Com Beo bỏ lại đem ra dùng thì tốt thôi, tưởng phải bỏ thuốc phiện ra để đổi súng mới. Chợ toàn súng của thanh thiên bạch nhật do Cẩm Nhục bán.

Nhí cong cớn:

- Súng của thanh thiên bạch nhật không tốt á?
- Ta không bảo là không tốt, chỉ tốn thuốc phiện thôi.
- Thuốc phiện ông tự làm ra hay sao mà keo kiệt thế?
- Không nói nữa.
- Tôi cứ nói, chỉ là vợ chồng này lấp chỗ kia, đổi chác cho nhau.

- Tôi biết.

Ngoài sân Lăm Thín hô lính nghiêm, nghỉ, chào đúng theo kiểu quân đội nước “mặt trời”. Lử nhìn đám lính mà thấy sướng mắt, một lũ trẻ mồ côi lang thang nhận về nuôi trong nhà cốt xóa tiếng độc ác nay được việc, một công được đôi việc. Cha Lử vừa được tiếng là ông vua nhân hậu, vừa có đội quân đao, kiếm, súng ống gọn gàng, hàng ngũ chỉnh tề, nghiêm nghỉ đều tăm tắp, chỉ đâu đánh đấy. Lăm Thín là võ quan tài năng, may cho ta có trong tay.

Sùng Mí Mua có trong đám lính xô bồ của nhà họ Giàng. Mua đã chứng kiến việc chúng làm hại dân làng. Cũng đã nghe việc chúng bắt ba mươi hai người đàn ông bản Tày, trên đường về giết sạch đầy xác xuống vực đèo đá. Mua còn loáng thoáng nghe chuyện một người giơ tay đỡ thanh kiếm của chỉ huy. Người này bị chém cụt tay rồi đẩy xuống vực. Người này không bị chém đầu, may thì chưa chết, Mua muốn tìm.

Lăm Thín lao lên phòng hút thuốc phiện của Lử:

- Thằng Mua trốn rồi.

Giàng Sè Lử lim dim đôi mắt tận hưởng hơi thuốc phiện buổi sáng:

- Không cần đuổi nó. Họ Giàng ta có chức bang tá và bây giờ tri châu là nhờ có họ Sùng khởi nghĩa chống xâm lăng. Ta muốn công việc cai quản xứ đá êm xuôi, không âm ỉ, xáo trộn. Thằng Mua nó đi sẽ biết về, không cần đuổi bắt.

Nhí nhấp nhồm không yên, tay tiêm thuốc cho chồng, mắt liếc nhìn Lăm Thín. Lăm Thín là võ quan nhạy cảm, đón nhận cái liếc mắt của Nhí mà trong người không khỏi xốn xang - Xốn xang khó ngó trao lời khó trao. Lăm Thín đứng lặng nhìn Nhí tiêm thuốc cho chồng.

- Có chuyến hàng đi Ma Cao, tôi muốn có tham mưu trưởng đi

cùng.

Lăm Thín lúng túng, đứng im lặng rồi bỏ đi. Lăm Thín về phòng, Nhí đã vào theo:

- Ông không muốn đi chuyển hàng tới Ma Cao?
- Nếu chỉ là một mình tôi với hàng thì không, bà có thể cần một thằng lính hơn là tôi.
- Tôi đích thân đi giao hàng.
- Vậy thì không lý do gì mà tôi ở lại nhà.
- Cuối cùng thì ông cũng đã hiểu.

Nhí đã nắm được cái thóp đàn ông như Lăm Thín. Lăm Thín há miệng ngồi nhìn Nhí, trong đầu ngổn ngang ý nghĩ về người đàn bà đẹp đầy sức quyến rũ đang đứng trước mặt. Bà ta là người như thế nào nhỉ? Thật khó hiểu. Bà ta có là người ngoan hiền để mà dễ dàng chấp thuận theo ý muốn của ta. Rất có thể đó là người đàn bà hư, luôn phá vỡ những nguyên tắc đã định hình, chỉ làm theo những gì mình thích. Bà ta sẽ không phụ thuộc vào một thằng đàn ông như ta. Bà ta có thể tự định liệu cuộc sống của mình đang hoàng, không lụy đàn ông. Hẳn bà ta đang chơi trò nắm - buông với ta, để ta phải quỳ lạy van xin? Hoàn cảnh của ta không cho phép vùng lên đập phá, ta chiều đàn bà để có niềm vui.

Mỗi người một ngựa, hai người rời dinh thự nhà họ Giàng, thúc ngựa phi nước đại về phía biên giới.

- Vượt qua biên ải rồi, tôi muốn hai ta đi chung một ngựa để bà được thư giãn. - Lăm Thín khẩn khoản.
- Còn sớm quá, đường còn dài...

Nhí thúc ngựa lao đi.

Con ngựa Lăm Thín cười thật tươi, tụt lại khá xa. Nhí dừng ngựa đứng đợi.

Lăm Thín nhăn nhó:

- Bà thứ lỗi, tôi thật tồi, không biết chọn ngựa.

Nhí bữu môi:

- Ông nói lạ, võ quan mà không biết chọn ngựa. Ngựa béo đẹp mã nhưng chỉ biết ăn và đi đường ngắn. Chọn ngựa đi đường trường là khó lắm nhưng tôi tin là với ông đó không phải lý do.

Nhí đồng ý hai người đi chung một ngựa.

Nhí ngồi trên lưng ngựa, kéo Lăm Thín vào gần để cái lưng đầy đà lọt thỏm vào lòng người đàn ông đang hau háu nhìn mình:

- Tôi muốn thẳng thắn nói và làm những điều mình muốn.

- Vâng, thưa bà, không ai dám ngăn cản.

- Đàn ông vô lý lắm.

- ...?

- Hễ đói là nhìn vào chỗ nào cũng lộ lộ ý muốn thêm ăn. Đàn bà lại khác, buồn thì cười, vui thì khóc, như thế thiên hạ mới khó lường.

Lăm Thín nhớ lại cái liếc mắt của Nhí khi đang tiêm thuốc phiện cho chồng:

- Là Nhí có ý gì vậy?

- Một nửa Á Đông hễ là đàn ông đều biết.

- Vậy mà Lăm Thín nghĩ không ra, vẫn chờ đợi câu trả lời từ chính bà ba nhà ông Giàng Sè Lử.

- Được mà. - Nhí nói lý do không cần tìm anh lính Sùng Mí Mua. Người dân xứ đá như cá chậu chim lồng, bị nhiều thế lực bủa vây bắt làm nô lệ. Quan bản địa ra sức vơ vét, bòn rút đến miếng ăn cũng không đủ no. Thực dân đến cấu kết với quan bản địa đeo lên cổ họ thêm một cái dây buộc thông lưng, là cái tròng thứ hai. Phát xít vào hất cẳng thực dân, siết cái tròng trên cổ dân bản địa thêm chặt. - Thử hỏi họ còn chạy đường nào?

- Nhí nói như Việt Minh dưới xuôi tuyên truyền.

- Nếu đó là sự thật thì có gì ta phải lảng tránh?

Nhí thẳng thắn nói những điều mình nghĩ để người đời hiểu mình thế nào thì hiểu. Tăng thêm vẻ bí ẩn về bản thân là điều Nhí muốn làm. Nhí nghĩ đó là sức mạnh của bản thân giúp Nhí sai bảo được cả nửa thế giới là đàn ông:

- Đêm nay ta ngủ trọ quán bên đường, nhớ thuê hai phòng ngủ gần nhau để bảo vệ hàng.

Chiều biên ải núi che mặt trời nên tắt nắng rất nhanh. Núi nhấp nhô chìm nhanh trong bóng tối. Đêm buông.

Nhí mặc váy áo ngủ may bằng lụa Hàng Châu mỏng tang, lộ da thịt trắng hồng. Nhí gọi chủ nhà khêu nhỏ ngọn đèn dầu lạc, không được để tắt. Nhí không sợ bóng đêm mà là thèm không gian tĩnh lặng nơi biên ải đèo heo hút gió. Nhí muốn ở một mình. Nhí lần giở mọi sự việc diễn ra xô bồ ở xứ đá suốt thời gian đã qua, không phải để nhớ cho chặt đầu óc mà xem có chỗ nào kẻ khác nhìn vào có thể lộ tung tích. Nhí mang họ mẹ, Triệu Thị Nhí, là con gái do chính mẹ sinh ra. Nhí không biết gì về người cha thật của mình mà chỉ biết Cẩm Nhục là cha hờ. Cẩm Nhục là người đã đưa Nhí trở thành nhân viên cục tình báo Nam Nam. Cái gia đình chấp vá của mẹ con Nhí có mối quan hệ diễn biến khiến không ai biết đâu mà lần: Khi thì như ông chủ với người ở, khi thì như người tình của mẹ, cha dượng của con. Ngay cả Nhí cũng không biết rõ mối quan hệ ấy mà cũng không thèm biết cho nhọc lòng. Nhí chỉ biết trong cái gia đình chấp vá ấy, khi làm nhân viên thu mua thuốc phiện cho cửa hàng Đông Á do ông Cẩm Nhục làm chủ. Ông Cẩm Nhục đổi thuốc phiện của nhà họ Giàng để Nhí về làm vợ ba Giàng Sè Lử, mẹ Dính trở thành bà mẹ vợ trông coi việc nhà.

Nhí làm vợ ba Giàng Sè Lử là do Cẩm Nhục sắp xếp, là nhân

viên cấp dưới, Nhí không dám làm điều gì trái ý. Mỗi lần giáp mặt chồng Nhí phải nghiêng rằng cho qua chuyện, chứ làm sao tình tứ được với con dê già ấy. Nhí đem chuyện giải bày với mẹ. Mẹ Dính khuyên Nhí nên hết lòng chiều chồng:

- Sức vóc đàn ông có hạn, sao con không biết cách để nó thành con mèo già?

Nhí mang hết khả năng chiều chuộng, quả nhiên con dê già kiệt sức, chỉ còn là con mèo ốm ngồi thu lu góc giường sau mỗi cuộc làm tình thâm thiết. Lử chỉ còn biết ngồi nhìn Nhí mà ngáp dài. Lử không còn dám làm điều gì trái ý mẹ vợ và bà ba. Cầm Nhục hài lòng về hai mẹ con Nhí, giao cho việc định đoạt mưu kế cho nhà họ Giàng: “Với Com Beo, phải giúp đỡ chạy sang lánh giềng lánh nạn vì mối quan hệ lâu đời giữa ông chủ với cơ quan phòng nhì; với Lăm Thin, phải nắm chặt không để mở rộng thanh thế; với Việt Minh, cài người vào mà chống nhưng bên ngoài phải thật tốt vì họ có lý lẽ tuyên truyền được nhân dân ủng hộ. Ta với họ ai giành được nhân dân người đó sẽ chiến thắng. Bể dũa thì phải từng cái một cho đến hết. Bể dũa cả năm làm sao bể được?”. Lử nghe mẹ vợ nói nhưng bất lực, giao toàn quyền cho mẹ vợ và bà ba định đoạt.

Nhí nổi máu thèm khát chinh phục cánh đàn ông mà mình ưng ý theo một thứ được gọi là nguyên tắc: Không để đàn ông chi phối cuộc đời mình, không dễ dàng đồng ý, chỉ làm theo những gì mình thích, không phụ thuộc đàn ông. Nắm và buông đúng cách để bóp nát trái tim đàn ông, không quá lụy tình, đàn ông không phải cả thế giới, không chiều đàn ông quá mức để phải chịu bất hạnh, phải để đàn ông biết giá trị của phụ nữ. Nhí không bao giờ im lặng nhẫn nhục để người khác có cơ hội làm tổn thương. Giỏi trong chuyện giường chiếu khiến đàn ông mê mết, biết cách để cuộc yêu thăng hoa, làm cho cánh đàn ông lao

đao.

Lăm Thịn không muốn bị Nhí đánh giá thấp, cả đêm kìm nén trong im lặng, sáng dậy sớm, hăm hở đi chuẩn bị ngựa.

Sùng Mí Mua trốn khỏi dinh nhà họ Giàng, lén vào khe núi, lần tìm các hang hốc đá, các lán làm bằng cây ngô, cuối cùng cũng nhìn thấy người buộc nằm giẻ to tướng ở bàn tay phải. “Phải là người này rồi, cái nằm giẻ kia phải là bàn tay cụt. Trời ơi, ta đã thấy được người sống sót sau một hành động tội ác của những con quỷ đeo mặt người”. Người này giương đôi mắt rất sáng nhìn Mua:

- Mà tìm gì?
 - Tìm người bị chém không chết đêm hôm ấy.
 - Tất cả những cái đầu bị lính nhà họ Giàng bắt đều đã rơi khỏi cổ còn gì.
 - Không, có một cái tay bị chém, không phải là cái đầu.
 - Mà lấy chuyện này ở đâu ra thế, không sợ mắc tội dối trá với lính nhà họ Giàng à?
 - Tao ở gần chỉ huy khi hắn chém nên nhìn thấy. - Mua nói đại.
 - Mắt mày mù.
 - Không, một bàn tay giơ lên đỡ thanh kiếm. Bàn tay đó bị chém đứt chứ không phải cái đầu.
 - Mà làm lính gì nhà họ Giàng?
 - Giám mã.
 - Sao lại đi cắt cổ ngựa?
 - Xấu lắm à?
 - Lao động thì có gì xấu.
- Sùng Mí Mua thật thà kể:
- Cha tôi là Sùng Má Chải, chỉ huy quân khởi nghĩa ở núi Tù

Sán. Giàng Seo Sính đã hèn hạ lấy đầu cha tôi đổi cho Com Beo lấy chức bang tá. Tôi buồn, đi lang thang. Sính nhận tôi vào làm lính cắt cỏ ngựa.

- Nói con trai Sùng Má Chải là biết rồi, không cần nói thêm. Ta không lên núi theo nghĩa quân nhưng biết chuyện. Ta đang cần người lấy lá thuốc chữa cho tay khỏi rồi sẽ xem phải làm gì với cha con họ Giàng cùng lũ Tây kia, khó sống quá rồi. Mà về đi, không được nói chuyện cuộc gặp này với ai.

- Biết ông còn sống là tôi yên lòng, không còn con kiến cắn vì thấy người bị nạn mà không quan tâm.

Mua chia tay người lạ không lời hẹn gặp lại.

Mua bước chân tới cổng dinh nhà họ Giàng thì bị lính canh bắt trói:

- Tham mưu trưởng lệnh trói chặt nó lại.

Lính canh dùng dây da trâu quấn chặt người Mua như buộc con vật. Lăm Thịn quát:

- Dùng roi da quật cho người nó bật máu.

Thằng lính canh cúi đầu, quất dây da liên tiếp vào người Mua. Mua đau đớn, cắn chặt hàm răng chịu đựng. Không gian tĩnh lặng, chỉ còn tiếng hừ hừ từ miệng tên lính quất roi da và tiếng roi da véo véo cắt không khí. Mua ngất xỉu. Tiếng roi da vẫn cắt không gian.

- Nó chết rồi.

- Lăn nó xuống rãnh đường. Chúng mày thay nhau đá vào cho nó tỉnh.

Tên lính canh vừa thở hổn hển vừa rặn.

- Lật ngửa nó lên, đá vào mồm.

Lính canh chưa đánh người theo kiểu của chỉ huy mới bao giờ nên mặt tái dại. Hắn chột dạ: “Biết đâu mai đến lượt mình cũng bị tra tấn như thế”.

- Từ nay thẳng nào không nghe lời chỉ huy sẽ bị phạt roi như thế, nếu không trung thành sẽ bị treo lên cây cho đến chết, rõ chưa?

Sau trận đòn roi nát da bầm thịt, đau nhức đến tâm can, Sùng Mí Mua lẻn đi tìm người bị chém đứt lìa bàn tay. Anh ta là người cùng cảnh ngộ, chết đi sống lại trước hành động của bọn mặt người dạ thú. Anh ta chính là giáo Lượng, thông thạo chữ nghĩa, dạy học cho con cái nhà giàu xứ đá. Dân bản người Tày đã từ lâu quên đi cái họ Lục gốc gác, gọi anh là “Lượng ha lung” (Lượng sáng mắt). Anh là “khươi nạp tể” (rể đời) nhà quăng² họ Nông bên Bảo Lạc. Vì nghe tin bên ấy có Việt Minh nhen nhóm cách mạng mà bọn Com Beo và cả lũ tay sai như Giàng Seo Sính lồng lộn, tìm cách trấn áp. Câu chuyện mặc váy, mặc quần của đàn bà bản Tày là do Com Beo nghĩ ra để kiểm soát hành hạ dân lành. Người vỗ ngực tự xưng ta đây là văn minh đi khai hóa thuộc địa như Com Beo làm sao không hiểu mang mặc là tập quán có từ ngàn đời của mỗi tộc người, làm nên bản sắc riêng giữa cộng đồng đa sắc màu.

². Quăng: Nhà giàu có, quyền thế của một vùng

Giáo Lượng có vợ là nàng Đoạt, nổi tiếng cả vùng Tày Bảo Lạc. Đoạt là con nhà quăng họ Nông nên dân bản phải gọi là nàng. Dân bản không ai muốn gọi cái con bé như cái rế quạt mảnh mai, cao lêu đêu, những tưởng gió thổi nhẹ cũng bay với cái tên tôn kính như thế. Đến tuổi dậy thì nàng Đoạt trở nên xinh đẹp, đôi má sáng hồng, cặp mắt đen láy long lanh, đôi môi hồng chúm chím. Trai bản gần xa ve vãn mong chiếm được trái tim nàng. Ông quăng họ Nông rất đổi tự hào, mắng mỏ lũ trai bản như tát nước:

- Lũ ranh con, cút đi, tránh xa cái cành vàng lá ngọc nhà ta. Ta đây đã chọn giáo Lượng làm rể đời với của hồi môn là toàn bộ

ruộng nhà quăng ở bản Tày bên xứ đá. Ta sẽ có một thằng cháu ngoại mang họ Nông nhà ta, hiền lành, thông minh như bố nó. Quăng đây là chúa, nói như đinh đóng cột, các người phải biết nghe lời.

Từ đấy, dù chưa làm lễ cưới nhưng Lượng trở thành “khươi nạp tể”. Sau bữa ăn cơm tối, Lượng lại lặng lẽ ngồi bên bếp lửa giữa nhà nghe bố vợ chỉ bảo:

- Ta là người tộc Tày, gọi là Thổ thì cũng đáng tự hào vì là chủ nhân của vùng đất Việt, chủ nhân đầu tiên lập nên Nhà nước Văn Lang của các Vua Hùng, Nhà nước Âu Lạc của Thục Phán An Dương Vương, hợp nhất bộ lạc Âu Việt và Lạc Việt. Ta là thành viên từ thuở bình minh của đại gia đình các dân tộc Việt Nam, cùng các tộc người chung sống, tồn tại đến bây giờ...

Ông nói nhiều về nhà quăng họ Nông cha truyền con nối, cai quản ruộng nương, rừng rú, sông suối và các tài nguyên. Quăng dùng quyền phân phối ruộng đất để phân chia: Hạng tốt nhất, rộng, bằng phẳng, đủ nước cày cấy mùa vụ, gần nhà là của nhà quăng. Người nhà và thân thích cũng được số ruộng tốt. Người phục dịch, lính tráng cho quăng cũng được phần ruộng. Số ruộng xa nhà kém màu mỡ, bớt lại một phần trả công cho người phục dịch, còn lại chia cho dân. Quăng như ta cũng nhân hậu lắm, người nào chịu khó làm là có ăn, không bắt bớ, đánh đập.

Ông dạy con về cách phân chia ruộng nhà quăng:

- Ngoài phần ruộng tốt nhất để nuôi sống cả nhà, còn lại cấp cho người coi cúng đền, gọi là “hua nà”; người làm trong nhà được một suất đất theo công việc: Chuyên vót đũa được một suất ruộng “nà thú”, thầy cúng được suất ruộng “nà mo”, người trông coi nước từ nguồn về nhà được suất ruộng “nà coi lìn”, người trải chiếu được suất ruộng “nà pái phục”, người mắc màn được suất ruộng “nà khang sát”, người đặt gối được suất ruộng

“nà mon”, người già gạo được suất ruộng “nà lang toi”. Không người nào được bán những ruộng này, không thừa kế, quăng có quyền rút bớt để canh tác hoặc chia cho con cháu. Những người có ruộng riêng phải đến làm ruộng cho nhà quăng từ cày, bừa, cấy cho đến gặt hái đem thóc vào kho. Những người ở xa không cấy ruộng nhà quăng thì thay nhau đến làm phục dịch chục ngày, gọi là “pay tung”. Những người không trả được nợ, không có ruộng đất mà cày cấy, đến nhà quăng làm đầy tớ, gia nô, gọi là “lục khởi”. Lính nhà quăng cho về làm ruộng, tháng mười tập trung luyện võ, khi cần sẽ gọi bắt thường, để giữ cho bản làng bình yên.

Ông bảo: Cố tổ họ Nông là Nông Văn Lân, người mở đầu cho quăng họ Nông, khi chết giao quyền thừa kế cho con là Nông Văn Vân. Triều đình phong cho Vân làm tri châu. Com Beo dẫn quân tới chiếm đóng, viện cớ quan tri châu không tuân lệnh điều binh của triều đình, đòi về tỉnh xét hỏi. Ông Vân khẳng khái:

“Ta sắp làm việc lớn đâu thềm làm chức tri châu. Không bao lâu nữa ta sẽ đến tỉnh, cần gì phải đòi”.

Ông Vân sai người thích vào mặt người được quan trên phái đến bốn chữ: “Tỉnh quan thiên hồi” (quan tỉnh ăn hối lộ), rồi thả cho về. Com Beo ép triều đình phải coi đó là lời tuyên chiến của Nông Văn Vân để làm cớ giết chết ông...

Lục Lượng đã dừng lời mà Mua vẫn ngồi lặng. Mua định nói điều gì nhưng lại thôi. Lục Lượng giơ bàn tay còn lành nắm chặt tay Mua:

- Có phải điều Mua muốn nói là bọn xâm lược đang nợ các tộc người vùng cao không?
- Đúng, chúng đã giết hại người thân của thầy giáo và cha tôi.
- Bọn chúng tàn ác và nham hiểm. Chúng muốn thực hiện

chia để trị, đã dùng quyền và tiền làm cái bẫy giương lên cho bọn tham lam, máu lạnh chui vào, để rồi sai khiến lũ tay sai sát hại bà con mình.

- Phải làm gì bây giờ? Thầy giáo biết nhiều chỉ đường cho tôi cùng đi.

- Tôi đã tự hỏi mình nhiều lần, cũng chỉ biết phải giữ ngọn lửa của ông cha. Đi đường như thế nào bản thân tôi lúng túng tìm chưa ra. Tôi giảng giải với Mua, cũng chỉ là biết đâu nói đấy. Tôi biết gì hơn Mua đâu. Ta cùng nhau tìm đường, bạn nhé.

Con gà sống chuồng nhà ai rộn rã cất tiếng gáy báo trời sáng. Vậy là hai người đã tâm sự qua đêm. Mặt trời lên, những ngọn núi đá cao vút như cột chống. Dải khăn mây từ khe núi bay lơ lửng. Tất cả đang mong chờ một ngày nắng ấm.

3

Lê Thị Tiên nói với cha:

- Con muốn đi bí mật.

Tiên không nói lý do thì cha cũng đã đoán được. Việc Tiên tham gia giải cứu anh Bằng thoát khỏi nhà tù đã bị bịt mật thám nghi ngờ. Tiên đã báo cáo việc này với đoàn thể nhưng chưa được chấp nhận cho đi hoạt động bí mật, chắc là còn có ý thử thách thêm. Ông nói với con gái:

- Đi bí mật khổ lắm, con trẻ dại e chưa chịu nổi. Con chịu khó giữ gìn cẩn thận ở lại công khai ít lâu nữa, khi nào gay go sẽ đi cũng được.

Tiên nũng nịu với cha:

- Con gái tham gia đoàn thể cách mạng đánh đuổi thực dân đế quốc rồi mà cha vẫn coi như trẻ con.

Nói vậy nhưng Tiên hiểu lòng cha. Cha là người từng trải, là thành viên của tổ chức Việt Nam quang phục hội do cụ Phan Bội Châu khởi xướng. Cha đã từng đi tới nhiều nơi, tuyên truyền yêu nước trong nhân dân, trong quan lại địa phương. Phong trào tan rã, cha về Hòa An ở ẩn. Khi biết con đi theo phong trào cách mạng mới, ông không phản đối mà còn có ý ủng hộ. Với ông, Tiên luôn là đứa con gái bé bỏng để cha nuông chiều, bởi Tiên có nhiều nét giống mẹ - người vợ xấu số đã để lại cho ông đứa con. Ông càng yêu quý con hơn khi nó biết tiếp bước cha tìm đường cứu nước.

Tiên đành nghe lời cha ở lại công khai.

Bồng Tiên nhận được giấy mật thám gọi có mặt tại phiên tòa ở tỉnh. Tiên bối rồi không biết phải xử trí như thế nào. Tiên lo sợ mật thám bắt giam nên lại một lần nữa xin đoàn thể cho đi bí mật. Tiên thương cha vất vả, mẹ mất, Tiên được coi là cây cột cái giúp cha việc nhà. Cha tuổi đã cao, làm việc gì cũng khó. Cha khuyên nhủ con gái:

- Không lo con ạ, ta không làm gì nên tội.

Tiên biết cha nói vậy nhưng trong thâm tâm lo lắng lắm. Chỉ mới ba ngày mà cha đã gầy sút đi nhiều. Đôi mắt cha quầng thâm, con gái đoán là cha mất ngủ. Quả thực là cha ít ngủ lắm vì mấy lần có tiếng chó sủa đêm, Tiên lại thấy cha ngồi dậy, đi nhòm qua kẽ vách dò xem động tĩnh. Mọi việc êm xuôi cha mới lại lên giường nằm.

Bọn mật thám đã để ý theo dõi Tiên từ lâu. Từ một buổi sáng sớm, ánh bình minh rất đẹp, trên đồi hoa sim phô màu rạng rỡ. Tiên chần trầu trên đồi nhìn qua cánh đồng thấy đoàn người nối tiếp nhau như kiến. Họ đi về tỉnh. Tiên tò mò hỏi anh Bằng. Anh bảo:

“Đó là đoàn người đi kêu phu chống thuế. Vì nhà nước bắt phu nặng, đánh thuế cao, họ không chịu nổi cảnh áp bức bóc lột, phải lên tỉnh kêu quan”.

Đây là lần đầu, ở tuổi con gái mười sáu, Tiên được nghe một loạt từ rất lạ tai. Tiên vẫn coi đó là chuyện của người lớn, mình chen vào có khi lại bị mắng oan.

Bằng đi một thời gian Tiên mới lại thấy anh Bằng ra đồi chần trầu. Anh kể chuyện vừa bị bọn mật thám bắt đi tù sau đó cho về vì không tìm được cố gì. Nhân dân trong bản kéo lên đòi thả người vô tội khiến bọn cai ngục lúng túng không đối phó được nên đành phải thả người. Chuyện đó anh Bằng kể mãi, Tiên cũng là người đi trong đoàn dân làng ấy nhưng không nói câu

nào. Tiên tò mò hỏi lại chuyện đoàn người đi kêu phu, chống thuế. Anh Bằng giảng giải:

“Bọn đế quốc thực dân áp bức bóc lột dân ta, nào sưu cao, phu nặng, bắt tù đầy. Dân Việt Nam phải cùng nhau một lòng đánh đuổi bọn chúng đi thì mới được yên ổn làm ăn. Muốn làm được việc đó phải chung sức nhau lại để thành sức mạnh, việc kháng phu, chống thuế hay việc đánh đuổi chúng đi không thể ít người mà làm được”.

Anh Bằng còn nói về vai trò phụ nữ. Anh kể cho Tiên nghe chuyện các vị anh hùng ngày trước, Bà Trưng, Bà Triệu ở nước ta và gương chiến đấu dũng cảm của giới nữ ở Liên bang Xô-viết. Tiên lắng nghe, thích thú đem chuyện kể lại cho bọn trẻ chăn trâu cùng nghe.

Bọn thực dân hạn chế bán muối cho dân. Mỗi lần dân chúng xếp hàng chật cả đường đi mà chỉ được mua một đồng. Người xếp hàng dài mất trật tự. Những phần tử không tốt xô đẩy, chen lấn. Bọn “cu-lít” dùng dùi cui đánh đập túi bụi. Tiên cũng bị chúng đánh sưng cả đầu. Tiên căm giận bọn chúng, kể lại chuyện với anh Bằng. Anh Bằng chỉ bảo:

“Chúng bao vây chúng ta làm cách mạng và nuôi cách mạng. Chúng cố ý bán nhỏ giọt để gò bó dân ta không thể tiếp tế cho các đồng chí hoạt động bí mật. Chỉ có đánh chết chúng nó ta mới được tự do”.

Cha Tiên bỗng dưng bị tên phó lý cướp mất ruộng. Quá uất ức, ông làm đơn kiện lên quan. Quan xử cho ông thua kiện, mất phần lớn ruộng đất. Cha Tiên kêu ca phàn nàn: “Vì nó (chỉ bên thắng kiện), có thế của tuần phủ, dù không có lý cũng được kiện. Kim ngân phá luật lệ, đâu còn công lý công bằng. Quan bênh kẻ có tiền, chỉ chết kẻ nghèo khó”.

Mất ruộng đất, nhà Tiên lâm cảnh túng thiếu. Mẹ Tiên buồn ốm quặt quẹo dai dẳng rồi qua đời, để lại trong lòng Tiên nỗi căm giận oán hờn.

Tiên sang nhà anh Bằng, gặp một người lạ mặt. Anh Bằng khi nói chuyện gọi người này là đồng chí Thành Đồng. Thành Đồng kể tội ác lũ thực dân đế quốc, rồi nói: “Ta phải đoàn kết thành một lực lượng vững chắc đánh đuổi đế quốc thực dân. Dân tộc được giải phóng, nước nhà được độc lập, nam nữ được bình đẳng, chấm dứt áp bức bóc lột của bọn đế quốc thực dân và quan lại”.

Từ đó Tiên thường sang nhà anh Bằng để được nghe chuyện về cách mạng. Anh Bằng giới thiệu Tiên vào hội đánh đuổi đế quốc thực dân. Tiên học chữ Quốc ngữ và làm công tác tuyên truyền cách mạng. Tiên như được thúc giục, hăng hái, hoạt bát, miệng lúc nào cũng ư ư một đoạn hát không lời. Tiên được phân công làm tổ trưởng phụ nữ và tổ trưởng thanh niên.

Buổi sáng tinh sương, Tiên đang cày ruộng, thấy một tốp mật thám đi thẳng hướng nhà anh Bằng. Chúng đi rất vội, thẳng này tranh thẳng kia đi trước. Tiên nghĩ: Chắc là sắp có chuyện không tốt. Tiên muốn chạy vào nhà báo cho anh Bằng cất giấu tài liệu mới bí mật chuyển đến. Bọn mật thám đi nhanh quá. Tiên không kịp báo anh Bằng. Tiên vờ như không để ý đến bọn chúng. Chờ cho chúng đi qua, Tiên tháo cày, đứng nép vào bụi tre nghe ngóng.

Tiên nghe tiếng chúng đập phá, đánh người bùm bụp. Sau này Tiên mới biết chúng đánh anh Bằng, tra hỏi, lục lọi nhà cửa để tìm súng và tài liệu bí mật. Thật là may mắn, anh Bằng đã kịp cất giấu súng và tài liệu bí mật đi chỗ khác. Việc đưa súng và tài liệu bí mật vào nhà bị lộ là do Lý Lở khai báo với mật thám. Lý Lở đã được kết nạp và tham gia nhiều công tác của hội. Thấy Lý

Lở hay đi lại với anh Bằng, bọn mật thám lân la mời ăn uống. Anh Bằng đã cảnh giác không để tài liệu và vũ khí trong nhà. Anh Bằng phải đi bí mật. Tiên cũng có ý thức đi bí mật để hoạt động nhiều hơn cho hội nhưng chưa được chấp nhận, chắc là còn có ý thử thách thêm.

Tiên nhận được giấy gọi lần thứ hai có mặt tại phiên tòa ở tỉnh. Tiên lo lắng thúc giục đoàn thể cho đi bí mật. Lần này Tiên nhận được lời hứa: “Đoàn thể sẽ xét và giải quyết nguyện vọng của đồng chí”. Cũng từ đó Tiên không ở nhà nữa, tuy chưa được đi hoạt động bí mật nhưng cũng lén lút ở trong rừng. Tiên không đi chợ, không về nhà ăn cơm như thường ngày. Tiên làm cỏ ruộng giúp cha ở nơi hẻo lánh xa bản, xa đường, ít người qua lại. Tiên thường bắt chột về nhà ăn cơm vào những lúc mọi người không để ý. Có bữa Tiên ăn cơm ở nhà, cũng có lúc đùm vội một gói cơm nguội mang theo vào rừng mới ăn. Đêm Tiên ngủ ở rừng, dưới gốc cây to. Thi thoảng Tiên lên lều nương vắng người ngủ qua đêm. Có nhiều lần Tiên qua đêm ngay trên chuồng trâu của bà con trong bản xa.

Thấy Tiên quyết tâm đi bí mật, nửa tháng sau đoàn thể cho rút vào hoạt động bí mật, đi thoát ly. Tiên nhận được tin vui sướng trào nước mắt, cất tiếng gọi “mẹ ơi!”. Tiên muốn mẹ được chứng kiến giây phút thiêng liêng bước ngoặt trong cuộc đời con gái đi theo con đường cách mạng. Tiên cũng muốn khoe với mẹ rằng con gái của mẹ đã lớn khôn, được đoàn thể tin tưởng giao công việc. Tiên lại ước mẹ còn sống đến ngày hôm nay. Ngay đêm hôm đó Tiên về bản trao lại nhiệm vụ tổ trưởng phụ nữ và tổ trưởng thanh niên cho các đồng chí ở lại rồi xuyên đêm về căn cứ.

Tối hôm sau cha đi vào căn cứ đeo trên lưng bao gạo cho con gái. Tiên nhìn cha không cầm được nước mắt:

- Vì con mà cha vất vả.
- Vì các con, khổ thế nào cha cũng chịu được. - Cha căn dặn Tiên: - Gạo này đủ ăn trong một tháng, thiếu cha sẽ tiếp tế thêm.
- Sao cha không hỏi công việc của con gái là gì?
- Công việc đoàn thể phải giữ bí mật, cha biết tổ chức, đoàn thể có những quy định nghiêm ngặt. Cha của con không muốn là người vi phạm.

Tiên thấy khoan khoái vì được cha thông cảm. Tiên khóc làm nũng cha một hồi rồi cùng các đồng chí bắt đầu đi vào con đường mới mà bấy lâu nay hằng mong đợi.

Đêm giữa rừng, không trăng, thi thoảng một ngôi sao băng vạch một vệt sáng trên trời cao. Đêm nay Tiên theo các đồng chí vào địa điểm dự lớp huấn luyện trước khi đi nhận công tác mới. Tiên đã mười chín tuổi mà đây là lần đầu tiên tiếp xúc với nam giới xa lạ trong đêm tối giữa rừng sâu. Tiên nhớ đến những câu chuyện chị em trong tổ phụ nữ thường kể với nhau về lũ lính viễn chinh vô đàn bà giữa đường mà cưỡng hiếp. Tiên thoáng chút e ngại, rồi tự xác định cho mình ý thức đề phòng, để lại tự chỉ trích bản thân đánh mất lòng tin vào những người đồng chí. Càng đi lâu trong rừng sâu Tiên càng thấy ấm áp khi được các anh chăm sóc, hướng dẫn chu đáo. Tiên càng yên tâm khi thấy các anh thân mật nhưng nghiêm nghị.

Càng về khuya, đoàn người càng dần bước trong rừng sâu. Trời tối như bưng, ai nấy lặng lẽ gánh nặng trên vai gạo, quần áo, chăn màn, đường đất gồ ghề, đường đá lổn nhổn rất khó đi. Họ vừa đi vừa dò từng bước, ai đó trượt chân ngã khụy. Tang tảng sáng, đoàn người đi đến rừng già. Người dẫn đường tuyên bố:

- Các đồng chí nghỉ chờ tại đây để tôi đi tìm liên lạc.

Tiên cùng các đồng chí ngồi chờ giữa rừng âm u, vừa sợ cộp

đến rình, vừa sợ địch đi qua bắt gặp. Sáng rõ mặt người, đồng chí liên lạc mới dẫn đoàn người vào địa điểm lớp huấn luyện.

Mấy ngày sau Tiên được các đồng chí cho biết cha đi tìm khắp nơi. Cha đến đâu cũng nói: “Bắt được nó tôi phải đem về nộp quan chứ không thể tha thứ được. Nó làm tội làm tình cho cha nó”. Tiên rất buồn. Cô không ngờ cha lại có ý nghĩ khác trước như thế. Ngẫm nghĩ hồi lâu, Tiên hiểu ra rằng cha nói vậy có ngụ ý khác. Cha đánh lạc hướng bọn mật thám đế quốc để đỡ chuyện rầy rà.

Tiên chưa được tham gia lớp huấn luyện ngay vì còn phải chờ huấn luyện viên và nhiều đồng chí ở các cơ sở khác. Trong khi chờ đợi, đoàn thể yêu cầu các đồng chí học chữ Quốc ngữ, người biết dạy người chưa biết. Tiên đã được cha dạy cho biết đọc biết viết thông thạo, sau đó khi mẹ chưa lâm bệnh đã gửi cô đi học ở phố cho đến ngày mẹ mất. Sau đó cô thôi học để đỡ dần cha việc nhà. Tiên được phân công làm giáo viên để dạy các đồng chí chưa biết đọc biết viết. Tiên hằng hái biết đến đâu tận tình dạy lại cho đồng chí của mình. Tiên nghĩ các đồng chí cũng cảm nhận được tình cảm chân thành của cô nên học hành chăm chỉ. Ăn hết số gạo cha đem cho thì các đồng chí đã đọc thông viết thạo. Kết thúc học chữ được ba ngày thì hai đồng chí nữa đến, Tiên nhận ra người quen trong tổ phụ nữ khi còn công khai, đó là Kim Hoa và Kim Đào. Tiên gặp bạn quen lại là con gái với nhau trong lòng vui phơi phới, cùng nhau đi trên con đường mới, chia sẻ nhau lúc khó khăn.

Đoàn thể cử các đồng chí có kinh nghiệm hoạt động cách mạng đến huấn luyện cách tuyên truyền cách mạng, cách tổ chức các hội cứu quốc. Các đồng chí còn hướng dẫn học viên trên địa đồ thế giới các nước dân chủ, các nước đế quốc... Học viên ăn một bữa cơm, một bữa cháo vẫn cặm cụi học tập cả

ngày. Lớp huấn luyện kéo dài hơn một tháng. Hôm bế giảng có đồng chí Thành Đồng, lãnh đạo đoàn thể tới dự. Đồng chí Thành Đồng hỏi nguyện vọng từng người:

- Đồng chí nào xung phong đi vùng Mông?

Tiên xung phong đi mặc dù cảm nhận tình hình phức tạp và phong trào khó khăn. Kim Hoa bảo Tiên:

- Sao vội vàng xung phong thế, có biết ở đó khó khăn lắm không?

Tiên im lặng không trả lời Kim Hoa. Học viên bí mật quay trở lại cơ sở trước khi đi làm nhiệm vụ mới.

Tiên về đến nhà thì Kim Đào đến, nói ngay:

- Tao và Kim Hoa chán cảnh chui lủi như con chuột lắm rồi nên đã rủ nhau ra đầu thú. - Kim Đào nhìn thẳng vào đôi mắt gương to nhìn không chớp của Tiên rồi cúi mặt nhìn xuống đất:
- Hạng con gái kém văn hóa như tao chỉ đi xách dép cho đàn ông chứ làm nên công trạng gì.

Tiên cứng cổ nhìn thẳng cái mặt đang cúi gằm của Kim Đào:

- Lê Thị Tiên này kiên quyết giữ lời hứa với đoàn thể, chịu đựng gian khổ, một lòng trung thành với cách mạng, dù chết cũng không khai, không thú. Tao tin tưởng vào chương trình và điều lệ Việt Minh vừa được học.

Trong khi chờ đoàn thể quyết định đi nhận nhiệm vụ mới, Tiên không về nhà, ở trong rừng hoạt động bí mật ở địa phương. Tiên không làm lán vì sợ lộ. Tiên tìm gốc cây to để nằm ngủ. Những lúc trời mưa to, Tiên ngồi đội nón suốt đêm. Tiên nhờ các hội viên tích cực đưa cơm, chịu cảnh thất thường bữa ăn, bữa nhịn. Đêm tối ở trong rừng Tiên còn sợ hổ đến vồ. Vì nghĩ phải quyết tâm trung thành với cách mạng nên Tiên không phàn nàn và cũng không nghĩ trở lại đầu thú.

Đêm cuối tháng Chạp, Tiên lẻn về thăm nhà và cũng định xin

tiên cha để mua súng. Tiên đu lên cây tre, vượt tường rào, bám vào cây bưởi trong vườn nhà, tụt xuống. Tiên gõ cửa, con chó vận sủa vang. Chừng như nhận ra người nhà, con chó vận quẩn quanh chân Tiên, miệng nó kêu ú ú. Cha nhẹ chân xuống giường, mở cửa ngó ra:

- Ai đấy? Có phải con... không?

- Vâng!

Cha mở cửa đón con gái:

- Mày đi đâu bằng ấy lâu thế con?

Trời sáng rõ mặt người, cha nhìn Tiên nước mắt trào mi, chảy vòng quanh:

- Cha mong con gái lớn khôn từng ngày để đỡ đần, vậy mà con quyết ra đi vào con đường chông gai khó nhọc, liệu có ổn hay lại ra đầu thú?

Tiên vội đáp lời cha:

- Thưa cha, bọn đế quốc có để cho con ở yên với cha và dân bản đâu. Con không đi được bí mật thì trước sau vẫn phải đi cơ mà. Cha quên hai lần trát quan gọi con ra tòa rồi hay sao?

Cha ngắt lời con gái:

- Con đi bí mật làm ăn thế nào? Anh em đồng chí có tốt không?

Tiên biết cha đã thông cảm liền nói bịa ra thêm để yên lòng cha:

- Cha đừng lo lắng quá cho con gái. Con được đoàn thể đưa đi ở nơi giáp giới nước láng giềng hơn một tháng rồi. Con đang học ở trường cùng gần một trăm anh chị em, việc ăn, ở rất đàng hoàng, việc học tập cũng rất chu tất. Có một ông cụ tuổi sáu mươi, già như cha, thường ngày dạy chúng con cách ăn, ở đúng đắn, cách làm việc cẩn thận. Học viên trong lớp học đều hăng hái, đoàn kết với nhau làm việc cứu nước. Anh chị em học viên

đều có súng lục, súng trường. Chỉ còn một mình con chưa có súng thôi. Cha cho con bốn mươi đồng để mua súng, vừa bảo vệ bản thân, vừa để giết giặc cứu nước, cha nhé.

Sau đó Tiên còn nói nhiều những điều vừa được học về tình hình chiến tranh thế giới, tình hình trong nước, tình hình bất bình đẳng giữa các dân tộc, tội ác của thực dân, đế quốc...

Cha lắng nghe, nhìn con gái nói, khuôn mặt nhăn nheo giãn ra:

- Con gái dạo này béo và trắng thêm.

Cha cho Tiên lên gác chứa nhiều cum lúa ở suốt cả ngày. Ông đi chạy tiền cho con gái. Đến tối, sau bữa cơm Tiên xin phép cha ra đi. Cha dặn dò mọi điều rồi đưa cho con gái bốn mươi đồng:

- Ừ, con đi cách mạng để cứu nước, trả thù nhà, cho linh hồn mẹ con ở dưới suối vàng thỏa mãn. Con phải giữ gìn cẩn thận tất cả mọi mặt, con nhé.

Tiên vâng, dạ chào cha để trở lại rừng với đồng chí.

Giữa rừng, một hang đá rộng, có thể ngồi được cả trăm người, cuộc họp cán bộ Việt Minh toàn khu Thiện Thuật tại đây. Khu Thiện Thuật do Việt Minh thành lập để phát triển phong trào cách mạng từ Cao Bằng đến xứ đá. Tiên vào hang họp đã thấy đồng chí Thành Đồng ở Trung ương và cả anh Đặng Bằng. Anh Bằng nhìn thấy Tiên bước vào hội nghị mà tỉnh bơ, vẫn cái tính ù ì như khi ở nhà. Đồng chí Thành Đồng nêu rất nhiều vấn đề trong hội nghị phải bàn. Tiên chú ý tới vấn đề đổi tên khu Thiện Thuật thành khu H. và vấn đề mở đường Tây Tiến sang xứ đá. Đồng chí Thành Đồng nói:

- Chúng ta phải mở đường Tây Tiến thông ra biên thùý để đón cán bộ và vận chuyển vũ khí về căn cứ.

Đồng chí Thành Đồng phân công Đặng Bằng, Lê Thị Tiên

cùng một số cán bộ thực hiện nhiệm vụ. Quá trình thảo luận cán bộ đề xuất: Chia cán bộ làm hai đoàn, đoàn do Lê Thị Tiên phụ trách gọi là HA, đoàn anh Đặng Bằng phụ trách gọi là HB. Hội nghị bế mạc. Cán bộ lên đường ngay đêm đó với nữ liên lạc người dân tộc Mông có bí danh là Khai Minh.

Đêm không trăng, trời trở gió lạnh. Đoàn người vượt đường cái lớn thì phát hiện đường đang bị kiểm soát vì vừa có chuyện xảy ra. Hôm qua, bọn tổng lý ở Bảo Lạc cho người lên dọa nạt dân lấy lợn, cướp gà, vịt, thóc, gạo. Đội tự vệ nóng mắt giết chết một lính đồng rồi chạy vào rừng. Thế là bọn chúng chằng lưới đồng bao vây làng và kiểm soát đường cái, đường mòn. Trên đường có những tốp lính đồng canh gác rất nghiêm ngặt. Đoàn cán bộ Việt Minh đành ngủ lại trong rừng. Đồng bào ai cũng từ chối đưa cán bộ về nhà:

- Nhà ta muốn cho cán bộ ngủ nhưng nguy hiểm lắm. Bọn nó thấy thì đốt cả làng đấy. Ta đưa cán bộ lên hang đá Phia Giạ.

Đường trong rừng tối như bưng. Đoàn người vừa đi vừa bò vượt dốc đá tai mèo nhọn hoắt. Ai cũng xuýt xoa vì khó nhọc. Chỉ có Khai Minh là lạng lẽ đi trước đưa tay dắt người đi sau khi gặp dốc đá dựng đứng. Đoàn cán bộ lên đến hang đá, trời đã khuya. Từng người vừa thở hổn hển vừa tìm chỗ trên những hòn đá gồ ghề. Khai Minh quay ra cửa hang ôm vào nắm củi nhóm lửa. Khai Minh kê đá, bẻ lá cây làm tạm cái giường bên cạnh đồng lửa. Giường kê xong, Khai Minh mời hết cán bộ này rồi lại cán bộ kia nằm. Không cán bộ nào nhận lời. Khai Minh bảo cán bộ Tiên:

- Con gái trẻ thế này chưa quen nằm đất đâu. Chị nằm tạm giường em kê để có sức khỏe mai còn đi xa.

Tiên từ chối nhưng không được. Các đồng chí mỗi người nằm trên một hòn đá ở vách hang. Càng về khuya trời càng rét.

Sương đêm nặng hạt bay cả vào trong hang. Mọi người ngồi cả dậy đến bên đống lửa. Anh Bằng đã ngồi cạnh đống lửa mà vẫn run cầm cập. Tiên lo lắng cho anh, mấy tháng bị giam trong nhà tù với những đòn tra tấn dã man của bọn cai ngục, sức khỏe chưa bình phục. Tiên cởi áo bông đang mặc đưa cho anh:

- Em thấy ấm rồi. Anh mặc tạm cho qua cơn rét.

Anh Bằng nhìn Tiên rất lâu, hai khóe mắt long lanh ánh nước. Anh cầm chiếc áo bông Tiên đưa giơ lên cao:

- Tôi thấy Khai Minh rét quá, môi thâm xì, mặt xám xịt cả rồi.

- Anh khoác chiếc áo lên người Khai Minh rồi ngồi gần đống lửa hơn: - Chúng ta ngồi gần vào nhau hơn để vượt qua cơn rét rừng quái ác này.

Trời sáng, một người dân mang cơm, nước lên cho cán bộ. Cơm là bột ngô đồ để nguội, không có rau, không có muối, không có canh. Mọi người phải dùng nước uống để nuốt trôi miếng cơm bột ngô như đang muốn mắc nghẹn ở cổ họng. Vì dùng nước uống thay canh nên nước cũng không đủ uống. Người dân mang cơm áy náy:

- Muốn mang nước nhiều cho cán bộ uống nhưng không mang nổi, đem hai ống này là nặng rồi, có lúc chân không nhấc nổi.

Anh Bằng đến bên người dân:

- Đồng bào tốt với cán bộ lắm rồi. Cán bộ biết ơn đồng bào, không dám phụ công đồng bào đâu.

Người mang cơm bỏ khăn trùm đầu:

- Vì bọn thực dân đế quốc mới nhờ nhau một tí thôi mà.

Đặng Bằng nhìn mái tóc có nhiều sợi bạc của bà đưa cơm và nháy đến gần:

- Chị Lộc Thị!

Người đưa cơm đã giúp Đặng Bằng trong những ngày bị địch

giam giữ. Lộc Thị vẫn bình thản:

- Chuyện có một tí đáng gờn kể công.

Tiên bám lấy Lộc Thị hỏi mọi chuyện:

- Cuộc sống của chị bây giờ thế nào?

- Buồn lắm. - Lộc Thị kể: - Tôi được đoàn thể giao cho nhiệm vụ cùng Cao Nguyên xây dựng cơ sở cách mạng nhưng không hoàn thành nhiệm vụ. Cơ sở cách mạng bị vỡ, mỗi người một nơi cho đến giờ.

Lộc Thị không cầm được nước mắt nhưng vẫn nhận lời đưa đoàn cán bộ đến nơi Cao Nguyên ẩn nấp.

Chiều, Lộc Thị kiểm tra thấy các chốt không còn lính đồng canh bèn bảo mỗi người chuẩn bị một cái gậy để chống khi lên xuống dốc. Đoàn cán bộ rời cửa hang đá, trời tối như bưng, mưa như trút nước. Họ dắt tay nhau dò dẫm xuống núi. Người trượt, người đỡ, người ngã, người nâng, xem ra họ quyết tâm đi trong đêm để vượt qua chặng đường nguy hiểm. Gần sáng họ xuống đến chân núi, nước trên rừng đổ dồn khiến nước suối dâng cao. Lộc Thị chọn cách dắt tay từng người lội qua suối:

- Các đồng chí khéo nhé, chỉ nhờ chân một tí thôi là sẽ về Bảo Lạc uống máu với da trâu khô của tổng lý đấy. - Chẳng là tên tổng lý Bảo Lạc bắt được người nghi tuyên truyền cộng sản thường dùng da trâu khô làm roi đánh cho đến khi khắp người rớm máu.

Qua khỏi dòng nước lũ, đoàn cán bộ còng lưng chống gậy leo một con dốc dài đường trơn như mỡ. Những con vắt đói ngóc đầu trên mặt đường đi như tầm trong nong chờ lá. Họ, những đôi chân trần đạp lên tất cả, vượt lên phía trước. Họ lên đến đỉnh dốc thì thấy bên cạnh đường một cái lán. Lộc Thị bảo đó là lán của đồng chí Cao Nguyên. Cao Nguyên tới làm lán ở đây từ ngày cơ sở bị vỡ. Nhân dân giúp đỡ tự túc sinh sống khá sung

túc, có cả vài chục con gà, có gạo nung trắng, bữa ăn có thịt gà, cá bung. Cao Nguyên tỏ vẻ vui mừng khi được gặp lại những đồng chí cũ. Đặng Bằng sững sốt đến nổi gai ốc khi nhận ra Cao Nguyên chính là Lý Lở. Anh cố giữ cho vẻ mặt bình thản. Sau một hồi hỏi han công tác, Cao Nguyên bắt gà mổ làm bữa đãi khách. Sau bữa ăn, Cao Nguyên trình bày nguyên do mình mất liên lạc với đoàn thể:

Bắt đầu từ cuộc họp cơ sở, một người đứng lên nói:

“Cán bộ mà còn làm thế thì ai còn dám đứng trong đoàn thể để vận động nhân dân nữa. Đoàn thể bảo tập trung ngô vào kho để chuẩn bị vũ trang cướp chính quyền. Đồng chí Cao Nguyên đem ngô trong kho đi nấu rượu uống như vậy thì dân còng lưng ra góp bao nhiêu cho đủ được? Vận động nhân dân đóng góp mãi chỉ tổ làm cho dân oán thán. Tôi kiên quyết xin thôi, không là người của đoàn thể nữa”. Một người khác xen vào: “Nếu dân cứ đóng góp để cán bộ làm như vậy thì chỉ có vào rừng chặt cây báng mà làm bữa ăn. Tôi cũng xin khoanh tay chịu cái đoàn thể này thôi. Làm người giác ngộ phải gương mẫu đi đầu trong công tác, lại phải đi đầu trong đóng góp, vợ con không còn ngô ăn rồi”. Lại thêm một ý kiến nữa: “Cách mạng à, cũng phải có ăn chứ. Cán bộ bảo chỉ lấy ngô một nấu rượu thôi. Nhưng một khi đã hết ngô một thì có pha ngô tốt vào để nấu không? Hay là cơן nghiệm lên lại bung hết cả ngô của người ta đấy. Tôi cũng phải tránh xa cái đoàn thể này thôi”.

Tôi đã khóc vì thấy mình lầm lỗi và xin mọi người ở lại cùng đoàn thể lo việc đánh thực dân đế quốc. Họ bảo: “Nếu đoàn thể cử cán bộ mới thì khó khăn thế nào cũng ở lại, cán bộ Cao Nguyên không còn tin được rồi”. Thế là tôi không còn nơi ẩn náu để hoạt động, phải lên lưng núi Phia Gia này.

Đặng Bằng im lặng đứng lên mồm đá cao nhìn ra bốn phía.

Bên bờ sông xa kia là đồn binh canh giữ nhà tù, nơi anh và các đồng chí đã trải qua những ngày bị tra tấn, những đêm không ngủ lần tìm nhau để truyền đạt nghị quyết của chi bộ Đảng Cộng sản được thành lập bí mật trong nhà tù lãnh đạo đấu tranh. Nhà tù thực dân đế quốc đối với anh còn là trường học lớn dạy anh làm người biết đấu tranh vì dân vì nước. Phia Giã là một đỉnh núi cao, gần đoàn thể ở Trung ương nhưng cũng đối mặt với kẻ thù, ta sẽ chọn nơi đây làm bàn đạp phát triển cơ sở, hình thành hành lang tuyến đường Tây Tiến, nối trung tâm với cơ sở hải ngoại nơi biên thù. Anh nghĩ, vị trí này rất quan trọng.

Cao Nguyên năn nỉ:

- Tôi đã nhận rõ sai lầm, mong đoàn thể cứ thi hành kỷ luật. Tôi mong được cán bộ đồng ý cho tôi theo đoàn để hoạt động trở lại.

Đặng Bằng đang cố đoán xem có phải Cao Nguyên đang chơi trò khỏ nhục kế để lừa anh:

- Cấp trên cho tôi quyền được tuyên truyền kết nạp người mới được giác ngộ vào đoàn thể Việt Minh nhưng không cho quyền khôi phục hoạt động của những người đã từng là thành viên bị cơ sở tẩy chay mà mất liên lạc.

Tiên đến bên anh Bằng:

- Cán bộ không ai giống ai. Đoàn thể muốn làm tốt cho dân. Anh với danh nghĩa trưởng đoàn tạm thời nhận họ hoạt động trở lại trong khi chờ đợi ta báo cáo cấp trên.

Cao Nguyên hứa sẽ làm tốt công tác. Lộc Thị ghé vào tai nói nhỏ với Tiên:

- Anh Bằng trông mặt cau có mà dễ tính nhỉ. Chị cũng muốn có ai đó cùng ở lại xây dựng cơ sở.

Tiên đưa mắt nhìn Lộc Thị vẻ thăm dò. Lộc Thị như nhận ra

ánh mắt như dò hỏi của Tiên, vội lắc đầu:

- Không, công việc đoàn thể thôi.

Tiên ngượng ngịu lên tiếng:

- Chị ơi, Việt Minh không ngăn cấm tình cảm gia đình.

Đặng Bằng họp đoàn cán bộ giao nhiệm vụ:

- Đoàn ta chia làm hai hướng để đi xây dựng cơ sở. HB chia tay HA ở đây, hẹn gặp lại ngày thắng lợi.

Đặng Bằng cùng Tiên đi trên đỉnh núi Phia Giạ. Trước mặt hai người là phong cảnh núi non hùng vĩ. Những ngọn núi như đảo nổi giữa biển mây trắng bồng bênh. Vách núi sau lưng là cây đào già, vươn cành khẳng khiu với những chồi nụ chúm chím, báo hiệu mùa đông đi qua, mùa xuân đang tới. Vẳng nghe tiếng gà rừng gáy, làng xóm yên ả dưới thung sâu mờ trong mây mỏng. Khung cảnh thiên nhiên thơ mộng như gọi đôi trai gái tỏ tình. Hai người đi bên nhau lặng lẽ vô tình.

- Tiên nhớ nhà lắm phải không? Lần đầu đi xa nhà ai cũng thế, nhớ từ bữa ăn mùa đông gia đình quây quần bên bếp lửa, nhớ những trưa hè trải chiếu nằm nghe tiếng ve kêu. Thôn quê thanh bình níu chặt tâm hồn người đi xa.

- Anh Bằng cũng dễ mềm lòng thế ư?

- Anh cũng là người, đâu phải gỗ đá. Tiên thấy anh nói lời khô khan tuyên truyền cho đoàn thể lại nghĩ anh là người khô như củi.

- Em không dám nghĩ thế đâu, chỉ nghĩ anh cứng rắn hơn thôi.

- Có phải vì nghe anh tuyên truyền đấu tranh mà Tiên đi theo đoàn thể?

- Nỗi nhục làm nô lệ của người dân mất nước ai cũng nếm trải. Cha em cũng đã theo tiếng gọi đấu tranh nhưng không thành, nuốt hận mà về ở ẩn. Anh đã chỉ lối đưa đường hợp ý cha

con em.

- Chúng mình đã cùng nhau là người của đoàn thể, thử thách đang chờ đợi, anh muốn căn dặn em mấy điều. Cần dựa vào chị Lộc Thị đấu tranh làm rõ những sai phạm của Cao Nguyên. Anh thấy cơ sở ở đây bị vỡ có nhiều uẩn khúc. Phải kiên quyết đấu tranh làm trong sạch nội bộ thì mới củng cố được cơ sở.

Tiên nói dối:

- Hay anh Bằng ở lại, đổi cho Tiên đi mở đường Tây Tiến?

- Đừng để tình cảm lấn át lý trí, là người của đoàn thể cái tâm phải trong sáng như sao mai.

- Anh nhất định không tin Lý Lở?

- Phải dựa vào quần chúng mà đấu tranh kiên quyết làm rõ. Anh chỉ căn dặn em như thế. Sáng suốt mà hành động nhất định thành công.

Tiên bối rối, anh Bằng là người khô khan như củi thật rồi, ngoài công việc không còn nói chuyện gì. Tiên nhắc khéo:

- Chúng mình chia tay nhau thật rồi.

- Mau chóng thành công để được gặp lại.

Tiên ngơ ngợ lời thanh minh của chị Lộc Thị. Tiên ngượng ngùng, chẳng lẽ mình đã ghen.

Cơ nước xong đoàn chia làm hai ngả: Đặng Bằng rẽ lên đường núi hướng lên xứ đá; Lộc Thị dẫn đoàn người còn lại xuống núi, ở lại với đồng bào Mông, Dao chung quanh núi Phia Giã để thực hiện chủ trương: Vận động sản xuất, củng cố phong trào, củng cố đội tự vệ tiến tới lập đội vũ trang chiến đấu, xây dựng nơi đây thành trung tâm của tuyến đường Tây Tiến.

Cầm Nhục nhận được tin cán bộ Việt Minh đã tuyên truyền cộng sản đến Phia Giã. Hắn không vội vã, nằm dài trên giường bắt đũa ở tiệm thuốc phiện. Đũa ở là một mụ người lai, cao, mập,

trắng nõn nà. Đôi má lúc nào cũng ửng hồng, đôi mắt bồ câu đen láy, làm nhiều đàn ông hể nhìn là chân lại vấp. Người đưa tin vốn là lính coi tù ở đồn Phia Giạ, được hăn xin ngài Com Beo tha tội chết khi để lọt tù cộng sản. Hăn là Lý Lở, cán bộ Việt Minh nằm vùng, biết làm thầy cúng. Hăn có dáng cao, gầy, hai chân đi vấp sổ trông thất thểu như lúc nào cũng say. Hăn đến báo ông chủ tin quan trọng chết người, mà đã sang ngày thứ ba chưa được trả lời. Ông chủ chưa nói công việc thì hăn chưa dám đi. Hăn lại nghĩ: Tội gì mà đi, ông chủ có đứa ở đẹp như thế... ước gì... Hăn lại hếch mắt nhìn người ở nhà ông chủ và lại vấp. Hăn vấp chính chân hăn, hai chân va vào nhau đau điếng. Hăn xuýt xoa, liều đánh tiếng:

- Ái chà... xin ông chủ hơi thuốc. Thuốc thơm quá thèm không chịu được.

Ông chủ hất cái xe điều ra hiệu hút xái.

- Xưng vua là thượng sách, không có ăn thì mề cũng chết nói gì đến cách mạng. Dễ quá phải không ông Việt Minh nằm vùng?

Cầm Nhục nghĩ dùng kế xưng vua là hợp với tập quán người Mông, người Dao quanh vùng núi Phia Giạ. Cách mà hăn nghĩ để đối phó với Việt Minh lại chính do một số người mang danh cán bộ Việt Minh như Lý Lở làm, mọi người có tin theo cũng không làm cho Việt Minh nổi giận mà diệt cơ sở của hăn. Hăn biết, Lý Lở là kẻ hèn nhát, ham rượu ngon, gái đẹp. Hăn sẽ thả con ở Thào Thị Xay vào tay Lý Lở thì chắc chắn Lý Lở không còn đường lui về với đoàn thể.

Im lặng cho đến khi Lý Lở ra về, Cầm Nhục dặn với:

- Không được nói là ta bày cách kéo lại không vả mà xưng.

Làm theo lời Cầm Nhục, Lý Lở chọn thung lũng để xưng vua. Phía cuối thung lũng là nhà tù và đồn binh Phia Giạ. Lần ấy, sau vụ cán bộ Việt Minh Đặng Bằng thoát tù, Lý Lở bị Com Beo phát

hiện và lệnh xử bắn. Cẩm Nhục đã tìm cách cứu hần thoát tội chết rồi biến hần thành tay sai đắc lực cho mình. Cẩm Nhục đưa hần trở lại vùng này với danh nghĩa là cán bộ Việt Minh để xây dựng cơ sở nhằm mục đích phục vụ cho mục đích của mình với cái tên mới là “đồng chí Cao Nguyên”.

Lý Lở nhờ người làm nhà cao có gác. Ngày, đêm nằm ngồi ở trên gác hò hét người xung quanh. Hần phán:

- Việt Minh đang hô hào nhân dân góp ngô vào kho để chuẩn bị tổng khởi nghĩa, chiến tranh sắp xảy ra. Bất cứ người dân Mông, Dao nào có thóc, gạo, lợn, gà đều phải đem đến chờ đến ngày vua ra. Khi vua ra sẽ làm nước lũ, dân vùng thấp và thực dân đế quốc sẽ chết cả. Người Mông, Dao trên núi cao sẽ sống sót, tha hồ không cần làm mà cũng có ăn.

Một vài người tỏ ý nghi ngờ:

- Lý Lở làm chuyện nhảm nhí.

- Hần là cán bộ Việt Minh nên biết trước mọi việc, bảo ban dân bản làm là tốt chứ sao? - Một vài người khác lại ủng hộ.

Dân ở các lũng khắp xứ đá thi nhau khiêng gà, lợn, thỏ, ngô, gạo đến. Họ rủ nhau kéo cả bầu đoàn thể tử về vây quanh Lý Lở. Ngày ngày Lý Lở sai dân chúng mổ trâu, bò, giết gà, lợn ăn uống linh đình. Ngày hai lần, trước bữa ăn, dân chúng phải lạy Lý Lở trên chòi cao rồi mới được ngồi ăn. Lý Lở mời cả tổng lý Bảo Lạc đến chơi. Tổng lý tập hợp binh lính kéo đến. Lý Lở thản nhiên ngồi trên chòi cao nói lớn:

- Mời tổng lý đến uống rượu chơi.

Sau bữa chè chén no say, tổng lý kéo quân về. Lần thứ hai tổng lý đem theo nhiều lính hơn đến vây quanh chòi và tuyên bố:

- Các người là quân Việt Minh cộng sản làm rối an ninh trật tự. Ta bắt các người giao nộp quan trên.

Tổng lý cho tra hỏi mấy người dân, không ai biết Việt Minh cộng sản là gì nên thả tất cả.

Bằng đi ít ngày, một người đàn bà góa dân tộc Mông tên là Thào Thị Xay cũng xưng *vua*. Mụ ngồi, nằm suốt ngày đêm trên gác cao. Mụ cũng kêu gọi người dân các lũng tập trung trâu, bò, lợn, gà, gạo, ngô rồi cùng nhau ăn uống và múa nhảy. Đến bữa ăn, mụ gọi Lý Lở lên gác cùng. Khi “vua” múa nhảy “mở màn” thì tất cả mọi người, dù đang ăn uống cũng phải bỏ bát đĩa để nhảy múa hòa theo. “Vua” đang nhảy múa bỗng đứng đứng im rồi ngã nằm dài trên gác. Lý Lở đến gần đưa tay xoa từ cổ qua ngực, qua bụng xuống đến chân, nâng “vua” dậy. “Vua” ngồi vào mâm, cùng tướng ăn uống. Dân lại theo lệnh “vua” ngồi vào ăn uống. Được một lúc “vua” lại nhảy múa. Dân nhảy múa theo. “Vua” lại ngã nằm sóng soài trên sàn. Lý Lở đến kề bên, vuốt vuốt xoa xoa, nâng “vua” ngồi dậy, vào mâm ăn uống. Dân cũng ngồi vào ăn uống theo “vua”... Cái trò vua nhảy múa, ngã nằm sóng soài ra sàn, Lý Lở ôm nâng vua bà dậy, diễn ra hai, ba lần trong một bữa ăn.

Lê Thị Tiên thấy thế liền nói:

- Đồng chí Cao Nguyên làm việc này không phù hợp đạo đức cán bộ đâu, xấu hổ lắm.

- Xưng vua là tục lệ của dân. Tôi thích được nhảy múa với vua. Người Mông tôi thích là phải được dù có phải phá nát cánh cửa đá của “nhà trời”.

- Tôi muốn nói đạo đức là làm được gì cho dân chứ không phải chỉ nói với dân là chờ nước lũ làm chết hết đế quốc thực dân. Dân khổ lắm rồi, trâu bò ngày càng thưa, vịt gà trong sân ngày càng vơi, gạo ngô trong bịch ngày càng lún xuống. Vua còn bắt dân nộp cả vòng cổ, vòng tay bằng bạc. Họ đang đến con đường cùng, nhờ cán bộ Việt Minh nói xem phải làm gì với vua.

Lý Lở cợt nhả:

- Đồng chí thông cảm, rượu và gái, tiên và tửu là những thứ tôi nghiện, chữa sao được!

Tiên nói vậy rồi lại bỏ mặc Lý Lở tự tiện làm mọi điều theo ý thích. Thực tình thì Tiên lúng túng chưa biết xử lý chuyện Lý Lở xưng vua như thế nào. Tiên cũng đã nhận ra Lý Lở đã là loại biến chất, không còn xứng đáng là cán bộ của đoàn thể cách mạng.

Sau nạn vua ra, dân không sản xuất, nhà nào cũng bị đói. Đội tự vệ không có lương ăn phải bỏ tập quân sự để về nhà lên rừng đào củ mài và lo sản xuất bù vào vụ sau. Tiên không mặc cái trang quần áo người Mông, cùng Khai Minh đi xuống nhà các chiến sĩ tự vệ động viên sản xuất, vừa đi vừa trao đổi công việc. Bất chợt họ gặp tên xã đoàn người nhà tổng lý Bảo Lạc, tay cầm cái kiếm dài sáng loáng. Tiên chợt dạ, kéo đồng chí liên lạc đứng chụm đầu vào nhau, đợi cho tên xã đoàn đi qua. Khai Minh tỏ ý băn khoăn nói:

- Bây giờ phải làm thế nào? Như thế này là cán bộ đã bị lộ. Tên này trở về nhà sẽ cho lính đồng lên lùng sục và đốt làng này đấy.

Tiên suy nghĩ rồi bàn với đồng chí liên lạc:

- Để tôi quay trở lại gặp nó, vừa giải thích và trấn áp.

Tên xã đoàn đang trong nhà dân bên đường. Tiên cầm khẩu súng lục trong tay bước vào sân, nhìn thấy hắn đang ngồi bên bếp lửa tra hỏi chủ nhà:

- Sao anh chưa chấp người lạ mặt mà không trình báo? Nó là cộng sản Việt Minh đấy. Quan trên mà biết thì cả làng này sẽ ra tro.

Tiên lên đạn khẩu súng lục trong tay, bước ngay vào cửa. Tên xã đoàn đứng phắt dậy, tay cầm thanh kiếm, mắt đỏ ngầu tiến lại gần người lạ. Tiên giương súng, nói ngay:

- Ông ngồi lại để tôi nói chuyện.

Tên xã đoàn tái mặt, quay lại đứng cạnh bếp lửa:

- Mày là ai? Đến đây làm gì?

Chủ nhà cùng đồng chí liên lạc nhanh chóng áp sát tên xã đoàn, sẵn sàng không chế nếu xã đoàn giở trò hành hung. Tiên nói đồng dục:

- Tôi là người cứu nước. Người yêu nước không thể khoanh tay ngồi nhìn cảnh nước mất. Đoàn thể hô hào đoàn kết toàn dân đánh đuổi thực dân đế quốc giành độc lập cho nước, tự do ấm no cho dân. Ông đang làm việc không tốt, làm tay sai cho thực dân đế quốc để ức hiếp nhân dân. Ông nên quay lại theo Việt Minh cứu nước thì hơn. Bây giờ ông không đi báo quan thì tốt. Nếu ông muốn tăng công với quan thì cái mạng ông vào tay người cứu nước.

Tên xã đoàn đỏ mặt, mắt long lên. Hắn uất ức nhưng không thể giở trò gì vì trong tay không có súng. Tiên tiếp tục giải thích chương trình Việt Minh, chính sách khoan hồng của đoàn thể. Tên xã đoàn lặng lẽ ngồi nghe:

- Việt Minh nhà cô có nhiều người không?

Tiên chỉ tay vào cánh rừng xung quanh:

- Trong làng, trên rừng, các hang sâu đều có Việt Minh. Ông muốn biết rõ hơn thì đi theo chúng tôi.

Tên xã đoàn hạ kiếm và dịu giọng:

- Thôi, cô để tôi về. Tôi hứa sẽ không bao giờ báo quan. Cô tự do đi lại miễn sao đừng lọt vào tay quan.

Tên xã đoàn chào chủ nhà rồi len lét đi ra.

Khai Minh thật thà:

- Cán bộ chủ quan, mạo hiểm chưa cần thiết. Phong trào sẽ như thế nào nếu tên xã đoàn không thực hiện lời hứa?

Khai Minh không cầm được nước mắt khi chợt nghĩ đến

chuyện xấu, sẽ mất cán bộ Tiên. Cô ôm lấy cán bộ Tiên mà khóc. Tiên không bức bối vì bị đồng chí liên lạc phê bình mà chỉ áy náy với sự mạo hiểm của mình và tự hỏi:

- Làm cách gì để giữ được phong trào?

Tiên nhớ lời Đặng Bằng, ta kiên quyết trước kẻ địch nhưng cũng phải kiên quyết với những đồng chí không còn xứng đáng là cán bộ của đoàn thể. Nội bộ trong sạch thì dân mới tin, mới giữ được phong trào. Tiên ngược nhìn về phía những dãy núi nhấp nhô nối nhau đến tận chân trời: “Giờ này anh đang ở đâu. Em mong có anh ở bên làm chỗ dựa. Em biết phải dựa vào đồng chí, đồng bào để củng cố phong trào. Nhưng em nhớ anh...”.

Tiên lặng lẽ tự trách mình: “Tiên vẫn thế, thích mạo hiểm như trẻ con chơi ú tim, trốn tìm, cha vẫn mắng có lớn không có khôn là thế”. Người chủ nhà đến gần cán bộ nói như để động viên:

- Thằng này không báo quan đâu, quan một viên chinh trên nhà tù sợ quân đảo chính bỏ chạy rồi.

- Sao ông biết?

- Người ở tỉnh về nói chuyện quân “mặt trời” hất cẳng quân viễn chinh, quân viễn chinh bỏ chạy qua biên giới sang nước láng giềng. Tôi thấy quan một chỉ huy đồn binh nhà tù cùng hai lính khố xanh người Tày cưỡi ngựa đi theo đường lên biên giới.

Tiên vận động ông chủ nhà cùng ba thanh niên là con cháu đến chơi, đuổi theo quan một viên chinh lấy súng. Khai Minh dẫn đi:

- Hay là ta về huy động đội tự vệ?

Cán bộ Tiên gạt phắt:

- Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh nữa là đàn ông con trai đang đông đủ tại đây.

Hai cán bộ Việt Minh cùng bốn người nhà ông chủ thành một

tiểu đội. Vũ khí có khẩu súng lục của cán bộ Tiên, khẩu súng trường của liên lạc Khai Minh, khẩu súng kíp của ông chủ nhà, còn lại mỗi người một con dao. Họ đuổi theo đường di chuyển của quan một viễn chinh. Tối, họ gặp quan một cùng hai lính khố xanh vào một ngôi nhà hoang, thấp đèn măng sông sáng choang. Ông chủ nhà ghé tai cán bộ Tiên nói nhỏ:

- Cán bộ, bắn nhé?

Tiên chưa trả lời thì khẩu súng trên tay ông đã cướp cò. Viên đạn đầu tiên may mắn đã làm vỡ tung đèn măng sông. Bọn trong nhà bắn trả quyết liệt, đạn bay qua mang tai Tiên vèo vèo. Mọi người chưa ai biết chiến đấu là như thế nào, người nằm tại chỗ, người chạy, người nấp sau bờ rào. Cán bộ Tiên nhảy lên sàn nhà đập cửa. Ông chủ nhà xông lên theo đập nhanh hai cánh cửa. Đạn trong nhà bắn ra làm vạt áo cán bộ Tiên rách đến nách. Ông chủ nhà vẫn đập cửa, đạn trong nhà vẫn bắn ra. Ông chủ nhà đập bật được cánh cửa, không thấy đạn bắn ra. Trong nhà vắng teo, tìm kiếm mãi thu được một khẩu súng trường và chiếc đồng hồ đeo tay bỏ lại. Mọi người cười thích thú:

- Thì ra đánh giặc cũng dễ thế này.

Cán bộ Tiên công bố việc phân chia chiến lợi phẩm:

- Khẩu súng trường giao cho đội tự vệ, đồng hồ đeo tay giao cho liên lạc Khai Minh.

Quay về đến nhà, ông chủ nói với cán bộ Tiên:

- Tôi tên Mua Mí Linh, là cơ sở cũ của Việt Minh nhưng lâu rồi không dám hoạt động gì.

- Ông có gì làm tin?

- Tôi có thư anh Bằng gửi cho cán bộ.

- Là thư mới hay đã cũ. Thư nói gì ông có biết không?

- Thư mới về, tôi không được phép xem.

Mua Mí Linh rút từ trong ống nứa trên gác bếp cuộn lá dong,

giở cuộn lá dong lấy ra cái tổ sâu kèn, đưa cho cán bộ Tiên:

- Đây là thư cán bộ Bằng gửi cô do cơ sở chuyển về đêm trước. Thằng xã đoàn tới đây đánh hơi, tinh như con chó, thiếu cảnh giác là nguy hiểm.

Tiên giở mảnh giấy vo viên. Tiên nhận ra nét chữ quen thuộc của anh Bằng. Tiên không đọc được vì đôi mắt nhòa lệ. Từ hôm chia tay, Tiên không biết sức khỏe của anh. Đêm rét anh đã đỡ những cơn ho khan vì đòn roi của bọn cai ngục ngày nào? Anh sống như thế nào mà em không được biết tin? Hôm chia tay hai người chưa nói lời yêu. Tiên nhận ra tình cảm của mình với anh Bằng không chỉ là tình anh em đồng chí cùng quê hương. Một thứ tình cảm rất lạ, ngày nhớ, đêm mong, làm thổn thức trái tim con gái.

Tiên túm vạt áo lau nước mắt để đọc thư anh Bằng: *“Nhân thời cơ quân viễn chinh tháo chạy, quân nước “mặt trời” chưa đến, sử dụng đội tự vệ giải phóng đồn binh nhà tù để giữ thông đường với Tổng bộ”*. Tiên hiểu ý anh Bằng muốn nói những gì trong mấy dòng chữ ngắn ngủi ghi trên mảnh giấy vo viên. Tiên thầm nói với anh: Chỉ huy quân viễn chinh ở đồn binh nhà tù bỏ chạy từ hôm qua. Em cùng các đồng chí truy đuổi cướp được khẩu súng trường và cái đồng hồ sĩ quan. Quân nước “mặt trời” đến đây phải cho chúng thấy Việt Minh đã làm chủ đồn binh nhà tù. Phải giữ đồn để thông đường với Tổng hội Việt Minh theo hướng Bảo Lạc. Em của anh rõ nhiệm vụ rồi, đó là một trận đánh. Tiên của anh sẽ cùng đồng đội hoàn thành nhiệm vụ.

Giờ này anh ở đâu? Anh có nhớ em hay chỉ chờ tin trận đánh để vui khi chiến thắng, bực mình khi thất bại. Em tin anh của em sẽ không vô tình thế đâu. Chắc anh cũng lo lắng, hồi hộp khi trận đánh còn ở trước mặt. Em sẽ bước vào trận đánh như một chiến sĩ quả cảm theo tấm gương các nữ anh hùng đã nhiều lần

nghe anh kể. Chúng em sẽ mang hết sức mình dù có phải hy sinh để mang về chiến thắng cho đoàn thể, cho nhân dân.

Nếu trong trận chiến đấu mà em hy sinh thì chỉ thương anh ngày đêm suy nghĩ mà không an lòng. Đừng anh nhé, nếu em hy sinh là vì Tổ quốc, vì đồng bào. Tấm thân bé nhỏ này nguyện góp cùng đồng bào để gió thành bão. Anh đừng nghĩ nhiều về em. Anh hãy thương cha em ở nhà, già cả rồi mà vẫn lận đận mong thoát khỏi ách thống trị của bọn thực dân đế quốc. Bọn địch nham hiểm lắm phải không anh? Chúng nó có ba đầu sáu tay như mãng xà trong cổ tích Thạch Sanh thì ta cũng sẽ thắng. Vì chúng ta có nhân dân, những Thạch Sanh của thế kỷ mới.

Nếu trong trận đánh mà em bị thương, phải hy sinh một phần thân thể, thì bất kể khó khăn là như thế nào em cũng đợi chờ anh. Em tin vào tình cảm của chúng mình, sinh ra và lớn lên ở vùng quê nghĩa tình, được đoàn thể hồi sinh sau những lầm than cực khổ, sẽ vươn lên để có cuộc sống ấm no hạnh phúc. Em tin anh như tin chính trái tim mình đang rộn ràng trong lồng ngực, thổn thức, chờ mong.

Đợi em nhé, anh của em, nhất định chiến thắng. Để đoàn thể rạng danh là người quyết giải phóng và biết giải phóng. Để đồng bào hưởng niềm vui giải phóng mà nao nức vươn tới độc lập tự do. Anh của em hãy chờ, em sẽ không để phí hoài những điều tốt đẹp mà chúng ta đang có.

Tiên cho tập trung đội tự vệ để triển khai nhiệm vụ. Đội tự vệ tổ chức thành trung đội, có ba tiểu đội, mỗi tiểu đội mười hai người, phụ trách là đồng chí Cao Nguyên. Tiên vẫn tin tưởng Cao Nguyên, Khai Minh giật vạt áo cán bộ. Tiên kéo tay Khai Minh ra chỗ vắng người:

- Em đừng ngăn cản chị khi làm nhiệm vụ.
- Nhiệm vụ là của chung chị em mình, em thấy cán bộ làm

không chắc chắn phải can ngăn.

- Làm sao em biết không chắc chắn?

- Chị Lộc Thị nói là Cao Nguyên không đáng tin. Chị ấy lo cán bộ Tiên bị lừa nên muốn giữ anh Bằng ở lại.

- Phụ nữ quá lứa thèm khát một mái ấm gia đình là lẽ thường.

- Chị Lộc Thị bảo cán bộ Tiên quá ghen mà hiểu nhầm cho chị ấy. Chị ấy lo cán bộ Tiên không đấu tranh với Cao Nguyên. Cán bộ mà bị một tý tình cảm riêng tư chen lấn là không còn tỉnh táo.

- Để ông ta lập công chuộc lỗi lầm.

Trước hàng quân, cán bộ Tiên giơ cao khẩu súng trường:

- Đây là chiến lợi phẩm thu được sau trận truy đuổi quan một chỉ huy đồn binh nhà tù tháo chạy vì sợ quân nước “mặt trời” đảo chính. Tôi thay mặt đoàn thể trao súng cho đội tự vệ để làm nhiệm vụ giải phóng đồn binh nhà tù.

Tiếng hô “Việt Minh muôn năm!” cùng tiếng vỗ tay vang vọng một cánh rừng. Đoàn cán bộ Việt Minh và đội tự vệ kéo nhau đi hạ đồn binh nhà tù. Bỗng dưng Cao Nguyên kêu đau bụng và thấy ấm đầu như sắp lên cơn sốt xin về nghỉ lại ở nhà Thào Thị Xay. Xay chiều chuộng Cao Nguyên, vội vàng luộc trứng gà với đồng bạc già đánh cảm. Cán bộ Tiên gửi Cao Nguyên ở lại rồi chỉ huy đội tự vệ lên đường. Cán bộ Tiên thấy trong lòng bồn chồn không yên, túm áo Khai Minh thì thào:

- Mình có làm điều gì sai không mà thấy khó ở.

Khai Minh đùa:

- Hay là muốn được vua Xay luộc trứng gà với đồng bạc già đánh cảm, kém miếng khó chịu mà?

- Không phải thế đâu.

- Hay là muốn đòi lại cái đồng hồ đeo tay chiến lợi phẩm?

- Đừng nghĩ như thế.

Lê Thị Tiên không nói ra nhưng thực lòng muốn nghi ngờ cơn bệnh của Cao Nguyên, là kẻ ham gái, tham sống sợ chết hay còn gì ẩn ý. Với những cán bộ bệnh hoạn như Cao Nguyên thì có việc gì mà hấn chẳng dám làm. Nghĩ vậy, cán bộ Tiên thúc giục mọi người đi nhanh tiếp cận đồn binh nhà tù. Trời mờ sáng thì đồn binh nhà tù hiện ra trước mặt.

Đồn binh nhà tù nằm ở cả hai bên dòng sông. Trên sườn núi bên kia sông là nhà tù nằm giữa hệ thống tường rào và chốt gác bao quanh. Dưới bãi bằng bên này sông là đồn binh với tường rào, lô cốt gác trước cổng, bên trong là trại lính. Nối giữa nhà tù và đồn binh là cầu treo vắt qua suối như một cánh cung cũ kỹ của người thợ săn thú rừng. Cán bộ Tiên không lạ gì đồn binh này. Trước khi hành quân đến đây cô còn được Mua Mí Linh cung cấp kỹ tình hình trong đồn: Tên quan một quân viễn chinh chạy rồi, trong đồn chỉ còn quan quản Đinh Ngọc. Đinh Ngọc rất sợ quân nước “mặt trời” nhưng không ưa cộng sản, không theo Việt Minh. Trong đồn còn khoảng hai chục lính khố xanh là người bản địa. Bên nhà tù bỏ hoang, không có tù nhân, không có lính gác. Quan quản Đinh Ngọc là người hám gái, thường chỉ ở trong đồn ban ngày, ban đêm mò vào làng chơi gái đến sáng mới về.

Cán bộ Tiên đọc để Khai Minh viết thư kêu gọi đầu hàng và hẹn gặp quan quản ở nhà Mua Mí Linh. Đúng hẹn, quan quản Đinh Ngọc cùng tên xã đoàn đến đúng nơi hẹn. Cán bộ Tiên cử Mua Mí Linh nói chuyện trực tiếp, nói rõ ý định lấy đồn của Việt Minh. Cán bộ Tiên cùng Khai Minh cầm súng ngồi ngoài cửa. Người dân quanh vùng cũng xúm đến xem. Họ thích thú khi thấy quan quản ngày ngày quát tháo, thét ra lửa, hôm nay phải thưa thưa, bảm bảm trước Mua Mí Linh. Người dân cười tỏ ý hả dạ. Quan quản Đinh Ngọc nói rõ đồn có nhiệm vụ giữ trật tự trị

an và coi tù:

- Chúng tôi có hai chục lính khố xanh. Chúng tôi ở đây không thích quân đội viễn chinh, không ưa gì quân lính nước “mặt trời”.

Mua Mí Linh bảo quan quân cùng xã đoàn ở lại qua đêm để sáng sớm mai dẫn đội tự vệ vào lấy đồn. Quan quân và xã đoàn đứng dậy xin cáo lui. Hắn im lặng đi ra cửa. Nhân dân xung quanh nhao nhao không biết sự thế thế nào, lo việc không thành lại bị quan quân trả thù. Họ đứng chắn lối ra. Mua Mí Linh gọi to:

- Cán bộ Tiên đâu, ra giải quyết đi chứ!

Tiên lách qua mọi người đi vào nhà:

- Mời ông ở lại nói chuyện.

Tiên nói rõ mục đích hẹn gặp quan quân ở đây là để nhận bàn giao đồn, để tránh nổ súng, gây thiệt hại tính mạng cho cả hai bên, nói rõ chính sách khoan hồng của mặt trận Việt Minh với những người từ bỏ con đường phản nước hại dân, trở về làm người lương thiện. Cuối cùng Tiên cũng mời hắn ở lại qua đêm để sáng mai cùng đi vào đồn. Quan quân lại đứng dậy bỏ đi. Tiên nói to trấn áp:

- Lệnh của tôi là mời ông ngủ lại đây đêm nay. Tất cả anh em đội tự vệ đều đã biết như vậy. Anh em sẽ bảo vệ tính mạng cho ông được an toàn. Hiện nay anh em đang canh gác ở ngoài. Nếu thấy ông đi ra mà không có lệnh của tôi sẽ khó cho ông. Nếu anh em có xúc phạm tới ông thì tôi không chịu trách nhiệm. Đi hay ở, bây giờ là tùy ông.

Quan quân và xã đoàn đành quay lại sửa soạn đi ngủ. Đồng bào tản dần. Tiên cùng đội tự vệ canh gác suốt đêm. Trời sáng, đội tự vệ chuẩn bị ăn cơm để đi chiếm đồn. Cơm là bột ngô đồ với thịt nai khô gác gác bếp do người nhà Mua Mí Linh chuẩn bị.

Anh em đội tự vệ xuýt xoa:

- Thịt nai khô nướng ngon thế này, giá mà có chén rượu thì đời lên tiên.

- Lấy đồn xong ông quan quản sẽ đãi. Ăn ngon quen miệng, dễ hư người.

Anh em nói thế cùng có ý phải chú ý nhắc nhau canh giữ quan quản. Quan quản hiểu ý bèn lên tiếng:

- Không trốn đâu mà.

Cơm nước xong, đội tự vệ lên đường. Tiên cưỡi ngựa theo sau quan quản. Khai Minh giương cao lá cờ đỏ sao vàng đi sau cán bộ Tiên. Cả đội tự vệ hành quân theo hàng dọc, theo đường cái, nhằm hướng đồn thẳng tiến. Mặt trời đứng bóng, đoàn người đến cổng đồn. Lính và cai đội trong đồn đã ngủ trưa. Quan quản dẫn đoàn người qua cổng gác, tên lính gác cổng bỗng súng chào. Thấy đồn im phăng phắc, Khai Minh dẫn tổ tự vệ vũ trang đến giá để súng cuối nhà.

- Lính tráng gì mà ngủ đến chết cũng không biết. - Quan quản miệng làu bàu, tay lay một tên lính. Bọn lính mở mắt nhìn, vội vàng nhồm dậy, nhảy xuống giường kêu như gào:

- Ông cộng sản!

Chúng toan chạy lại lấy súng. Khai Minh lên đạn khẩu súng trường:

- Tất cả đứng im! Giơ tay lên!

Tất cả bọn lính giơ tay hàng. Khai Minh dồn bọn lính vào một chỗ.

Đội tự vệ hạ đồn binh nhà tù không cần bắn viên đạn nào. Đội thu toàn bộ vũ khí trong đồn cùng ngô, gạo và muối. Tiên giải tán đồn, cho binh lính về quê làm ăn.

Quân phát xít nước “mặt trời” nghe tin đồn binh nhà tù Phia Giã bị hạ, cho ba tên lính lên thám thính. Được tin, Tiên cho đội

tự vệ phục kích đầu làng. Vì không quen chiến đấu, mai phục địch lại để chúng lọt vào làng lúc nào không biết. Đội tự vệ muốn rút lui nhưng Tiên không đồng ý:

- Các đồng chí có biết rút lui là làm mất uy tín của đoàn thể không?

Tiên muốn nhân dịp này thử lòng gan dạ và tinh thần đội viên trước đà thắng lợi của trận hạ đồn. Tiên ra lệnh cho Khai Minh nổ súng vào ba tên lính đang cưỡi ngựa. Ba tên lính bắn trả, đạn bay vèo vèo. Bỗng Khai Minh “ó” lên một tiếng rồi ngã vật. Tiên nhào tới, máu trên bả vai Khai Minh phun vào mặt. Cô xé vạt áo băng vết thương trên bả vai Khai Minh. Đội tự vệ rút về đồn binh. Ba tên lính đốt nhà dân trong làng.

Tiên về ở nhà Mua Mí Linh, trần trọc thâu đêm. Cô lần lại những công việc đã làm từ khi cùng đội hạ đồn binh nhà tù. Tiên cười thầm khi chợt nghĩ mình đã trả thù cho đồng bào bị áp bức bóc lột bằng cách hạ gục đồn binh. Khi nghĩ tới vết thương của Khai Minh trong trận phục kích đầu làng thì nước mắt giàn giụa. Mình đã làm hại đồng chí, làm hại dân làng bằng hành động thiếu đúng đắn, trước kẻ thù kiên quyết là thế mà lại nhu nhược trước đồng đội đã là con sâu làm rầu nồi canh. Bao nhiêu công sức các đồng chí giảng viên huấn luyện, mình đã phụ công. Đáng cay nhất là lòng tin của đồng chí, của nhân dân vào người cán bộ một khi đánh mất. Đoàn thể có tha thứ cho thành viên yếu đuối mà lại chủ quan mạo hiểm như người cán bộ này? Lời giảng viên nói Tiên luôn ghi nhớ nhưng hành động chưa được như ý. Cách mạng đúng là ngọn lửa thử vàng, “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. - Anh Bằng đã nói với Tiên như thế khi mới ở tù ra. Tiên muốn có cha bên mình để nhận được lời khuyên nên làm như thế nào trong lúc sai lầm buồn tủi như lúc này. Cầu mong cha là người tha thứ, bởi

cha là tất cả cuộc đời con.

Cha ơi, con của cha vấp ngã thật rồi. Con nhớ lời cha dặn, một chút xuýt xoa thôi, phải mau chóng mà đứng dậy. Hãy tin vào bản thân, trí còn, lực còn, quần chúng còn nhất định phong trào phải được củng cố mạnh mẽ hơn. Lũ phản động phá hoại dù nham hiểm nhưng nhất định không cản được đường chúng ta đi. Lê Thị Tiên xin thề một lòng vì cách mạng.

Anh ơi, em muốn làm người vợ ngoan hiền trong gia đình. Em của anh chỉ là cô thôn nữ bình dị, đa đoan, vì căm thù giặc mà ra đi chiến đấu.

Ngủ dậy Tiên đã thấy Cao Nguyên đến. Cao Nguyên dùng súng và đồng hồ của Khai Minh:

- Đêm qua Khai Minh đau nhiều, đưa súng và đồng hồ cho tôi giữ hộ.

Cao Nguyên bảo Tiên nên đi chăm sóc cho Khai Minh:

- Khai Minh trách cán bộ Tiên nhiều lắm.

- Tôi có lỗi sẽ xử lý sau, hôm nay tôi phải họp với dân làng sau trận bị lính “mặt trời” đốt nhà.

Cao Nguyên không lừa được Tiên, đành lảng tránh.

Cầm Nhục nói với Lý Lở:

- Làm việc gì có lợi cho bản thân thì có phải giết chết bao nhiêu người cũng không sợ. - Cầm Nhục phải rút hầu bao lời lẽ của trùm mặt vụ nói với Lý Lở vì nghe hần than thở phát chán: - Phải như ta đây này, cá nhiều mang, dưới nước cũng sống, phơi mình trên cát nắng thiêu cũng không chết.

Có chuyện gì đâu, Lý Lở báo là khó bịt con đường của Việt Minh vì họ có đội tự vệ và được dân ủng hộ:

- Tôi bẽ mặt vì cái kế xưng vua của ông. Sau vụ đó tôi bị đoàn thể phê bình là vi phạm đạo đức cán bộ đoàn thể, làm mất uy tín

đoàn thể.

- Thế thì có gì khó, cho đội tự vệ ấy một liều thuốc độc vào cơm ăn, nước uống, là xong.

- Làm thế độc ác quá.

- Không có việc gì là độc ác, miễn là việc đó có lợi cho kế hoạch bao vây xứ đá ngài Com Beo mong muốn. Đó là mệnh lệnh của tôi, của ông và cả người nếu ông thích thì tôi cho.

- Người ông cho tôi là ai?

- Thào Thị Xay.

- Tôi tưởng người ấy là của ông?

- Làm thằng đàn ông chỉ mê một mục đàn bà là ngu. Tao cho mày con Xay, cho hẳn, làm vợ hay con ở cũng được. Nhưng mà cũng có lúc phải nhả nó ra. Của gia bảo của nhà Com Beo đấy.

Cầm Nhục nói rõ hơn về Thào Thị Xay: “Nó là con gái của Dính. Khi Com Beo tới đây đã ăn nằm với bà ấy đẻ ra đứa con lai này. Nó không thể mang họ nhà Com Beo. Quan ba cho nó cái tên Thào Thị Xay và gửi vào trung tâm đào tạo của cơ quan tình báo quân đội nước “con gà”. Nó là cấp trên hay cấp dưới của tao không biết nữa, chỉ biết rằng nó không cần vỏ bọc như tao, kẻ đại diện cho bản thân mình bao giờ cũng là rất quyền thế”.

Cầm Nhục hất hàm:

- Biết thế là nhiều rồi, ông cán bộ Việt Minh mặt hạng ạ. Nghe tôi hỏi đây, con bé cầm đầu Việt Minh nhóm HA đã xong chưa?

- Dân đem lên hang đá trên rừng giấu tìm chưa được, khó quá thì đành để nó sống sót. Một mình không phá nát được cổng nhà trời đâu.

- Rồi xem...

- Ông lại dọa tôi. Con bé ấy mà sống sót gây dựng lại phong trào, củng cố cơ sở thì Lý Lở này đâu còn đất dung thân.

- Cầu được ước thấy đấy, nếu như mày cứ như con gà rù

quanh quần bên con Xay.

- Tôi còn phải hăng máu phá phách đến bao giờ?

- Hết đường quay lại với Việt Minh rồi, đồng chí Cao Nguyên

a. Tay ai đã nhúng chàm còn hy vọng rửa sạch chứ Cao Nguyên thì không.

- Ông phán xét tôi như quan tòa.

- Không quan tòa nào gỡ được tội cho Lý Lở. Đừng như con chó mà cùng đường cắn càn, Cẩm Nhục này sẽ biết cách cư xử với ông đúng cách điệp viên.

- Ông...

Thia tay nhóm HA, Đặng Bằng một mình vượt qua khu rừng. Rừng rậm âm u, tiếng thú rừng rờn rợn, cảm giác cô độc hiện trong tâm tưởng. “Lúc này mình có bị hổ vồ cũng không ai biết mà đến cứu”. Anh lắc đầu, vội xua đi ý nghĩ vu vơ, “đừng làm mềm lòng giữa lúc đang cần một hơi ấm của ngọn lửa giữa rừng”. Anh ao ước nhìn thấy một nóc nhà để cảm nhận hơi ấm từ làn khói bay lan tỏa. Đó là điều xa xỉ ở nơi xứ đá hoang sơ này. Anh vẫn đi với niềm tin cháy bỏng vào thành công trong công cuộc vận động quần chúng xây dựng cơ sở cách mạng. Đến thung lũng trước mặt là cơ sở Việt Minh duy nhất do các đoàn cán bộ đi xây dựng từ những năm trước bàn giao lại. Chặng đường tiếp theo đi sâu vào xứ đá, thông đến biên thùi đang chờ đợi anh đến tuyên truyền xây dựng cơ sở. Khó khăn nhưng anh vững tin, dân mình đã bị đế quốc thực dân bóc lột đẩy đến tận cùng của khổ ải. Con giun xéo lăm cũng oằn, vùng lên đấu tranh đang là khát vọng của nhân dân. Anh đi xuyên rừng bằng ngọn lửa niềm tin ấy, gạt đi mọi sợ hãi, không chùn bước trước khó khăn. Anh mỉm cười với ý nghĩ lạc quan, hai tay vuốt bắp chân cho đỡ căng cơ, mắt hướng về phía tia sáng mặt trời xuyên qua tán lá rừng, bước tiếp.

Đặng Bằng là thế, khi còn nhỏ anh đã há hốc mồm nghe cha kể về thời thế, về kẻ đang áp bức bóc lột dân mình và những cuộc đấu tranh chống áp bức bị đàn áp chìm trong biển máu. Cha anh, ông lão nông nghèo khó, từ nhỏ đã đi ở, làm không

công cho kẻ giàu có trong làng để đổi lấy miếng ăn nuôi sống bản thân. Ông đã tự hào khi có thằng con trai bước vào con đường đấu tranh giải phóng mà ông khao khát. Cha chấp nhận cảnh già nghèo khó cô đơn để con trai yên lòng đi cứu nước. Đặng Bằng biết ơn công sinh thành nuôi dưỡng của cha khi mẹ sinh con mắc bệnh cảm nhập tâm mà không thể vượt qua. Cha tiếp cho anh ngọn lửa đấu tranh để lựa chọn con đường cách mạng vì nước, vì dân. Con đường con đang đi là do Đặng Bằng lựa chọn theo tiếng gọi từ trái tim mình. Đặng Bằng sẽ không nản lòng thối chí trước gian nan, sẽ đi đến tận cùng thành công trên con đường đó. Cha hãy yên lòng cho con vững tâm. Đặng Bằng muốn tâm sự nhiều cùng cha, suốt chặng đường xa mà chân không thấy mỏi. Kia rồi, một mái nhà tranh dưới thung lũng hẹp chạy vòng dưới chân núi Phia Giạ. Đặng Bằng lần theo khe núi, xuống nhà. Chủ nhà thấy tiếng động, cầm khẩu súng kíp đứng đỉnh bước ra. Đặng Bằng lên tiếng:

- Chào chủ nhà, tôi xin uống nước được không?

Chủ nhà đưa mắt nhìn khách:

- Không phải người Phia Giạ, khách lạ ở xa đến rồi.

- Sao ông biết?

- Người Phia Giạ xin nước là xin rượu, khát nước nguồn thì cứ uống không phải xin.

- Tôi ở Bảo Lạc đến đây hái lá thuốc.

- Lại sai nữa rồi, xứ đá này nhiều lá thuốc lấy bao nhiêu cũng có nhưng ông chủ Giàng Seo Sính giữ không cho ai lấy. Ở Bảo Lạc người nào cũng biết như thế, không ai đến đây lấy thuốc bao giờ.

- Không phải rồi, nó dọa chơi thôi, sao lại phải sợ.

Ông chủ nhà tròn mắt:

- Không chơi đâu, thật đấy, nó sợ lấy lá thuốc đi cho Việt

Minh.

- Việt Minh là gì mà họ không cho lá thuốc?

- Việt Minh thì tôi có nghe qua nhưng chưa tận mắt nhìn. Lính Giàng Seo Sính đã nhiều lần hô hoán “Việt Minh! Việt Minh!”, rồi đuổi đi.

Đặng Bằng thấy chủ nhà là người thật thà, hỏi chuyện để nắm tình hình. Đây là khu vực đã nhiều lần cán bộ Việt Minh khu Thiện Thuật tới tuyên truyền và bị bọn quan lại địa phương đuổi bắt. Đây đã phải là gia đình cơ sở cũ mà các đồng chí đi trước bàn giao lại cho mình?

Ông chủ nhà tròn miệng kể tiếp:

- Lính Giàng Seo Sính bắn súng âm âm. Có lần tôi nhìn thấy Việt Minh cõng nhau chạy, trên người toàn máu.

- Việt Minh là người đoàn kết toàn dân, đánh đuổi đế quốc thực dân, chống áp bức bóc lột, đem lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Giàng Seo Sính sao lại ác với Việt Minh?

- Không biết, bọn đế quốc thực dân áp bức bóc lột, mình khổ bỏ mẹ còn không đánh đuổi. Bọn nó cứ như rồ, nhằm vào người tốt mà đánh đuổi.

Đặng Bằng tự giới thiệu mình là cán bộ Việt Minh, đi nói để toàn dân biết đoàn kết cùng nhau làm cách mạng. Chủ nhà cũng giới thiệu mình là Mua Mí Linh và ghé tai Đặng Bằng nói nhỏ:

- Cán bộ phải giữ bí mật. - Im lặng lúc lâu ngẫm nghĩ: - Cán bộ tự nói mình là Việt Minh mà không sợ tôi đi báo xã đoàn?

- Tôi biết mà, chủ nhà không đi báo xã đoàn đâu. Xã đoàn biết chủ nhà cho Việt Minh uống nước, nói chuyện thì đốt nhà, bắt chủ nhà vào tù.

- Tôi không sợ bị đốt nhà, đi tù vì chưa bao giờ tốt với Việt Minh.

Đặng Bằng chợt dạ, “chẳng lẽ mình nhầm? Mình còn chưa hỏi

tên người chủ nhà, sao lại đăng trí như thế kia chứ? Chủ quan khinh địch, coi chừng”:

- Dân làng vẫn gọi ông là Mua Mí Linh?

Ông chủ nhà lúng túng:

- Các lũng gần đây có nhiều người tên gọi Mua Mí Linh giống nhau. Khách lạ nhầm rồi, tôi không phải là người ông cần tìm. Khách lạ đến nhà mời một bát rượu rồi chia tay nhau.

Ông chủ nhà múc bát rượu hoẵng trong cái chum to góc nhà bê ra. Ông tự mình uống trước mặt khách. Ông tu ừng ực cạn bát rượu, “à” một tiếng sảng khoái. Ông múc bát rượu mời khách:

- Ông cũng nhìn thấy là chủ nhà đã uống trước. - Chủ nhà nói để khách lạ thông cảm: - Ở quanh núi Phia Gia kẻ xấu hay bỏ thuốc độc vào rượu hại nhau. Người trong vùng có thói quen, rót rượu bản thân uống trước khi mời khách như một lời thề: Chúng ta không hại nhau.

Đặng Bằng thích thú:

- Tuyệt vời, thói quen của người Phia Gia. Tốt với nhau như thế mà sao lại không thích cán bộ Việt Minh?

- Cán bộ Việt Minh cũng có người không tốt, bắt dân đóng góp để mình lấy trộm đi nấu rượu uống. Dân khổ quá rồi, không muốn tin nữa. Dân đã lo bị lính viễn chinh bắt, vua Mông đuổi lại lo cán bộ trộm ngô đi nấu rượu thì còn đâu sức mà đánh đuổi thực dân đế quốc, đành cần răng chịu đựng cho qua.

- Ta vẫn phải sửa chữa khuyết điểm, đoàn kết nhau lại thành sức mạnh để đấu tranh.

- Nói thì vẫn nói nhưng không ai làm.

- Tôi là Đặng Bằng, được Việt Minh cử đi gặp nhân dân để tuyên truyền đoàn kết dân tộc để chống thực dân đế quốc.

- Bây giờ thì tôi mới đúng là Mua Mí Linh, đã được kết nạp vào

Việt Minh nhưng vì bị đàn áp quá, không còn biết dựa vào ai mà phải nằm im giả vờ ngủ, không dám hoạt động. Có cán bộ tôi muốn làm lại, có được không?

Đặng Bằng không ngần ngại:

- Được mà, chỉ cần đồng ý đánh đuổi thực dân đế quốc.
- Tôi đồng ý.

Mua Mí Linh ra chuồng bắt gà, vào bếp bê hũ rượu, rót rượu ra bát, chọc tiết gà vào bát rượu, trình trọng:

- Tôi tên là Mua Mí Linh, thề suốt đời trung thành với Việt Minh, trung thành với cán bộ Bằng. Tôi mà phản bội, sẽ chết như con gà vừa chọc tiết.

Mua Mí Linh uống một hơi cạn bát rượu. Đặng Bằng tuyên bố:

- Từ giờ phút này Mua Mí Linh là người của Mặt trận Việt Minh quyết tâm sửa chữa khuyết điểm, là đồng chí của Đặng Bằng, cùng nhau đoàn kết đấu tranh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân!

Nghỉ lại một ngày ở nhà Mua Mí Linh, Đặng Bằng nghe báo cáo lại hoạt động làm vỡ cơ sở của Cao Nguyên, một con sâu làm rầu nồi canh. Đặng Bằng giảng giải về chương trình điều lệ Việt Minh; cách thức tuyên truyền vận động quần chúng để kết nạp vào đoàn thể. Hai người đang bàn công việc thì nghe có tiếng động. Mua Mí Linh đưa Đặng Bằng lên gác để ngó ẩn nấp. Tên xã đoàn Bản Tính gần đồn binh Phia Giạ đột ngột xông vào nhà với thanh kiếm dài sáng loáng trên tay. Xã đoàn hát hàm hỏi Mua Mí Linh:

- Mà có thấy cán bộ Việt Minh đến đây không?
- Có thấy gì đâu, đây là đất giáp ranh với vua Mông họ Giàng, không ai dám đến.
- Đất giáp ranh nhưng ta có quyền cai quản. Quan ba Com Beo đã ra lệnh không được để cho Việt Minh đến tuyên truyền cộng

sản.

- Cái gì Việt Minh, cái gì cộng sản, không biết đâu.

- Đừng có mà giả vờ, không khai thật tao đi báo quan một đồn binh Phia Già bắt bỏ tù. Bị bắt đi tù thì khổ lắm, không được ăn no, suốt ngày bị tra tấn...

- Không biết.

Xã đoàn lục soát một hồi. Dí mũi khiếm vào ngực Mua Mí Linh:

- Tao mà thấy Việt Minh trong nhà thì đâm cho một nhát chết tươi.

Xã đoàn bỏ đi. Mua Mí Linh đi theo đề phòng.

- Sao mày theo tao?

- Theo xã đoàn không lo bị Việt Minh tuyên truyền.

- Cút đi để tao lo việc.

Mua Mí Linh thông thả về nhà, bắc thang trèo lên gác để ngỏ gọi Đặng Bằng:

- Xã đoàn Bản Tính là con cáo già, phải hết sức đề phòng.

Đặng Bằng đưa cho Mua Mí Linh bức thư viết sẵn và căn dặn:

- Cán bộ nào tìm đến cần điều tra chắc chắn rồi đưa bức thư này.

Đặng Bằng đưa bức thư gửi đoàn cán bộ HA cho Mua Mí Linh. Ông chủ nhà cuộn bức thư hình tổ sâu kèn, nhét vào giữa cuộn lá dong rồi xuống thang nghe ngóng.

Một mình trên gác để ngỏ, Đặng Bằng nhớ đến Tiên. Trong buổi hai người gặp để chia tay toàn nói chuyện công việc. Anh cố nén trái tim để không nói lời tỏ tình vì công việc cách mạng đang nước sôi lửa bỏng. Cuộc chiến đấu này là cả cuộc đời trường chinh, bến bờ thắng lợi mới chỉ có trong trí tưởng tượng. Với bản thân dù đường xa gian khó anh đâu có quản ngại nhưng không muốn người mình yêu khắc khoải chờ đợi. Thương người

đợi chờ mà anh nén chặt trái tim dồn nhịp để không cất lời tỏ tình.

Người yêu ơi hãy hiểu cho lòng anh. Em của anh hồn nhiên trong trắng, xốc nổi nhưng tận tâm, không quản ngại khó khăn để đến với anh, với đoàn thể khi anh vừa thoát khỏi cảnh lao tù, để cùng nhau bước vào cuộc chiến đấu đầy chông gai. Chúng mình có quyền tin tưởng ở tương lai. Cán bộ, đoàn thể tận trung với sự nghiệp giải phóng, nhân dân quyết chí đứng lên cùng Việt Minh làm cuộc đổi đời, giải phóng giống nòi, xây dựng tương lai. Em chờ đợi anh ngày chiến thắng gặp lại.

Hôm sau Mua Mí Linh dẫn Đặng Bằng đến nhà bạn đồng niên người Dao ở thung lũng bên kia núi:

- Đó là nhà Lý Văn Tử, là con rể người Mông xã Đường Thượng. Hai người chúng tôi là bạn đồng niên hẹn nhau đi tìm đón cán bộ Việt Minh nhiều lần mà không được.

- Sao lại như thế, có phải là chưa muốn đoàn kết đánh đuổi đế quốc thực dân?

- Ai mà chịu áp bức bóc lột mãi được, muốn thoát khỏi lắm rồi nhưng chưa biết làm cách nào đây thôi.

Lý Văn Tử nghe Mua Mí Linh giới thiệu vội vã mời Đặng Bằng vào nhà. Lý Văn Tử có giọng nói dễ nghe, nói tiếng Kinh khá sõi:

- Cán bộ về Đường Thượng là đúng rồi. Thung lũng Phia Gia chật hẹp, không thể xây dựng sự nghiệp lớn được.

Đặng Bằng đưa mắt nhìn Mua Mí Linh tỏ ý xin được thông cảm, quay lại nói với Lý Văn Tử:

- Tôi cũng có biết phong thủy, muốn đi nhưng chưa nơi nào dung nạp.

Lý Văn Tử nói chuyện phong thủy say sưa, cuối cùng mời Đặng Bằng:

- Cán bộ ở Đường Thượng với tôi, nhà chỉ có hai vợ chồng và

con dâu đang sinh nở. Hôm nay vợ tôi mang thuốc phiện đi bán cho nhà ông Giàng. Ông Giàng trả giá rẻ quá dân không còn muốn bán. - Nhìn nét mặt Đặng Bằng có vẻ không yên tâm với lời mời của mình, Lý Văn Tử nói thêm: - Đây là đất thuộc quyền cai quản của bang tá Đèo Văn Ất, nhưng mượn cơ bảo vệ người Mông, cha con họ Giàng vẫn cho quân sang nạt nộ, hạch sách để thu thuốc phiện. Cán bộ yên tâm, tôi đã có cách bảo vệ cán bộ.

Lý Văn Tử vừa dứt lời, ba tên lính đồng đi vào cửa. Lý Văn Tử vội vã đẩy Đặng Bằng vào buồng con dâu. Con dâu đang nằm trên giường vội ngồi dậy. Lý Văn Tử xòe bàn tay đưa lên miệng ra hiệu im lặng. Lý Văn Tử quay ra nói với Mua Mí Linh bình thản như không có chuyện gì xảy ra:

- Đồng niên lâu mới đến nhà, hôm nay không say không về.
- Uống cho say, ở đây luôn.
- Được như thế càng vui, rượu ngon, bạn hiền, biết thế nào là say? - Lý Văn Tử nói với mấy lính đồng: - Bang tá có việc gì thì để ngày mai, đến bữa rồi, nhà có khách.

Bọn lính đồng đành lặng lẽ bỏ đi.

Lý Văn Tử quay vào buồng bảo Đặng Bằng:

- Bọn đồng trên đồn quấy nhiễu, chúng cắt đi rồi, cán bộ yên tâm.
- Ông làm điều cấm kỵ này để cứu tôi?
- Cán bộ thông cảm, vì phong trào Việt Minh, cha con tôi xin làm tất cả dù khó khăn đến đâu. Tôi đưa cán bộ lên hang núi đá sau nhà, ở đó kín đáo, rộng rãi, có đường đi đến nhiều nơi.

Lý Văn Tử dẫn Đặng Bằng lên núi, lưng chừng núi là hang đá rộng, cửa hang nhìn bao quát toàn cảnh thung lũng Đường Thượng. Đường Thượng nằm gọn trong một thung lũng lòng chảo, bốn bề vách núi đá dựng đứng, lối mòn từ Cổng Trời xuống rất hiểm trở. Đặng Bằng nghĩ: Đây là nơi trung tâm có thể

liên lạc thuận tiện với các vùng xung quanh, lại có khoảng cách là các dãy núi cao với phạm vi ảnh hưởng của Giàng Seo Sính, vua Mông xứ đá. Ta có thể tổ chức vùng này thành căn cứ lâu dài.

Hàng ngày con dâu nhà Lý Văn Tử đưa cơm ăn, nước uống lên hang cho Đặng Bằng. Đặng Bằng ái ngại nhìn người đàn bà vất vả vì mình:

- Từ ngày mai chị để tôi khắc xuống nhà ăn cơm.
- Không được, lính đồn binh hay đến lục soát bắt chột. Chúng mà thấy cán bộ thì sẽ đốt nhà.
- Để chị đưa cơm nước, tôi thấy mình không phải. Tôi đã làm được gì cho dân cho nước đâu.
- Không phải thế, cán bộ Việt Minh làm công to việc lớn, giải phóng dân tộc khỏi ách đế quốc thực dân. Việc đưa cơm cho cán bộ ăn có gì to tát mà phải bận tâm.

Đặng Bằng hỏi thăm người chồng:

- Nếu được anh ấy giúp thì đỡ vất vả cho chị.

Người đàn bà lau nước mắt:

- Nó bị bắt đi lính cho quan ba Com Beo. Đi lính mà lại biết chữ, quan không ưa bắt đi tra hỏi. Nó khai người dạy chữ cho mình là giáo Lượng. Giáo Lượng bị bắt nhưng lại trốn thoát. Chúng không tìm được giáo Lượng nên chồng tôi phải chết thay.

Đặng Bằng thấy cay cay mí mắt:

- Chị có biết giáo Lượng không?
- Bố chồng đang tìm đưa về gặp cán bộ.

Hôm sau đích thân Lý Văn Tử đưa cơm lên hang cho cán bộ Bằng. Ông nói với Đặng Bằng ý định đưa giáo Lượng về gặp tại hang đá:

- Giáo Lượng là người tốt, dạy học cho nhiều người mà bị quan ba Com Beo sai lính nhà họ Giàng giết nhưng trốn thoát.

- Dân mình thật khổ, muốn biết chữ cũng bị thực dân thù ghét đến sát hại. Giáo Lượng có tham gia đảng phái nào không?

- Là con rể nhà quàng họ Nông bên Bảo Lạc sang dạy chữ, biết thế thôi.

- Tôi muốn gặp giáo Lượng.

Đặng Bằng hy vọng tìm được một cán bộ Việt Minh là giáo học, sẽ giúp cho phong trào Việt Minh nhanh chóng phát triển mạnh mẽ nơi xứ đá đầy khó khăn này. Đặng Bằng thông thả nhưng không giấu nổi vẻ hồi hộp: “Một thầy giáo đã từng lăn lộn dạy học nơi này chắc đã hiểu kỹ địa bàn và tập quán các dân tộc”.

Lục Lượng mảnh dẻ, thư sinh, leo dốc thoăn thoắt:

- Tôi là Lượng “ha lung” xin chào cán bộ.

- Sao lại là “ha lung”?

- Là mắt sáng, dân làng vẫn gọi như thế, nghe lâu nên quen.

Cán bộ chọn nơi ở đẹp quá.

- Cũng là nhờ ông Lý Văn Tử.

- Nơi ở này hợp với cán bộ?

- Nói thế nào được nhỉ, tôi ở chỗ nào cũng chóng quen và thấy thú vị, ở đâu cũng nước non mình...

- Cán bộ là người kham khổ chịu đựng.

- Không được như anh nói đâu, cũng khó tính lắm.

Sau câu chuyện xã giao, Lục Lượng đến sát bên Đặng Bằng báo cáo hoạt động của bản thân trước khi cán bộ đến: Đã nhóm họp thanh niên lập đội tự vệ, lên đồn quan ba xin súng nhưng không biết hoạt động như thế nào, đành ai lại về nhà nấy. Đã bắt mối xây dựng cơ sở trong binh lính nhà họ Giàng nhưng chưa biết cách gây dựng cơ sở:

- Tôi mong chờ gặp cán bộ mong được tháo gỡ khó khăn này.

Đặng Bằng chăm chú nghe, khen Lục Lượng thức thời, chống thực dân đế quốc đang là khát vọng của người dân, gây dựng cơ sở, tập hợp lực lượng để nuôi dưỡng sức mạnh đấu tranh là hướng đi đúng. Tuy nhiên phải có tôn chỉ mục đích rõ ràng.

- Việt Minh sẽ dẫn dắt anh làm việc đó.

Đặng Bằng giới thiệu tôn chỉ mục đích của Việt Minh, trao tay cho Lục Lượng cuốn *Điều lệ Việt Minh* rồi giao nhiệm vụ vận động nhân dân tham gia đoàn thể.

Chia tay Lục Lượng, Đặng Bằng thấy áy náy trong thâm tâm. Đặng Bằng giao cho Lý Văn Tử kiểm tra cơ sở đội thanh niên tự vệ và cơ sở của Lục Lượng trong binh lính nhà họ Giàng. Sau khi bí mật đi tìm hiểu, Lý Văn Tử nói với Đặng Bằng:

- Không thấy gì, không thấy chiến sĩ tự vệ nào, lính nhà họ Giàng có Sùng Mí Mua tìm gặp Lục Lượng được một lần, ngay sau khi giáo Lượng thoát chết trong tay Giàng Seo Sính.

- Tại sao Lục Lượng lại phải báo cáo sai sự thật?

- Chỉ vì muốn chứng tỏ mình là người thức thời.

Đặng Bằng lặng lẽ ngẫm nghĩ: “Một chút sĩ diện cá nhân”. Đặng Bằng nhắc nhở Lục Lượng:

- Đoàn thể yêu cầu cán bộ phải trung thực, không chấp nhận gian dối. Trung thực thì dân mới tin. Thiếu trung thực hại cho bản thân, hại cho đoàn thể, làm yếu phong trào đấu tranh của quần chúng.

Đặng Bằng theo chân quần chúng đã được giác ngộ, đến từng nhà vận động ủng hộ Việt Minh, kết nạp quần chúng tích cực vào hội. Đặng Bằng triệu tập cuộc họp nhân dân là những quần chúng đã được giác ngộ để bầu chọn Ban Việt Minh xã. Cuộc bầu chọn diễn ra thật nhanh, ai cũng giơ tay phát biểu nhất trí bầu Lý Văn Tử làm chủ tịch. Phong trào lan tỏa nhanh sang các xã kế cận, Đặng Bằng triệu tập hội nghị các xã để thành lập khu

Đường Thượng. Nhân dân vận động các tổng giáp, mã phải:

- Nhân dân chúng tôi theo Việt Minh hết, tổng giáp, mã phải còn quản ai mà không đem triện nộp cho Việt Minh khu để được hưởng lượng khoan hồng. Không nhanh mà đem triện đến nộp cho Việt Minh lại hối không kịp.

Ủy ban Việt Minh khu Đường Thượng trở thành chính quyền cách mạng của nhân dân, thay mặt nhân dân giải quyết công việc. Chính quyền cũ của bang tá Đèo Văn Ất thấy vậy nhưng bất lực vì tiểu đội quân viễn chinh đã chạy sang bên kia biên giới từ hôm đảo chính. Đèo Văn Ất đành hô trung đội lính đồng giữ chặt lấy đồn.

Khu Đường Thượng được nhập vào liên châu Thường Kiệt. Đặng Bằng được chỉ định làm phó chủ nhiệm liên châu.

Quân phát xít “mặt trời” đảo chính hất cẳng quân đội viễn chinh nước “con gà”, tin lan truyền như gió thổi. Bang tá Đèo Văn Ất bí mật tuồn của cải đi phân tán vào nhà Lý Văn Tử - Chủ tịch ban Việt Minh khu Đường Thượng, rồi bỏ chạy.

Đặng Bằng triệu tập hội nghị cán bộ khu bàn chủ trương khởi nghĩa chiếm đồn bang tá, chia gạo, ngô cho nhân dân. Thấy nhân dân kéo đến vây quanh đồn đông nghịt, bang tá Đèo Văn Ất bỏ chạy. Việc tịch thu gạo, ngô, muối trong đồn phát cho nhân dân thì không thực hiện được. Được tin số muối, lương thực Ất tuồn sang nhà Lý Văn Tử, Giàng Sè Lử cho lính kéo đến dọa đốt nhà. Đặng Bằng hỏi Lý Văn Tử:

- Lính nhà họ Giàng tự đến hay ông bày ra kế này để đánh lừa nhân dân?

Lý Văn Tử lúng túng, đứng im.

- Ông cũng đang để đường lui nếu cách mạng khó khăn?

- Cán bộ đừng nghi ngờ tôi.

- Đó là sự thật khó chấp nhận, tôi hiểu. Tôi cũng nói để ông rõ:

Nhân dân Đường Thượng làm cách mạng không đi ăn cướp mà là đòi lại từ tay bọn tay sai đế quốc thực dân những gì họ đã bị bọn chúng tước đoạt.

Để phòng địch quay trở lại, Đặng Bằng ra lệnh phá đồn bang tá. Lý Văn Tử nhắn nhó:

- Bao nhiêu công sức dân phu mới làm nên nó.
- Ta chưa đủ sức giữ, cũng không để quân địch lợi dụng. Tôi yêu cầu chiến sĩ đội vũ trang canh gác nghiêm ngặt các ngã đường vào thung lũng. Đường Thượng đã thuộc về ta, phải bảo vệ vững chắc.

Quân phát xít tức tốc hành quân chiếm lại đồn. Đặng Bằng họp cán bộ bàn cách lập thêm đội du kích tự vệ:

- Trước nhất thành lập một tiểu đội, sau đó nhân rộng.
- Lục Lượng vui ra mặt:
- Cán bộ giao cho tôi làm việc này. Tôi sẽ nhanh chóng thành lập được đội tự vệ.
 - Đồng chí nghĩ thế cũng chưa phải đâu. Thành lập nhanh nhưng phải thận trọng, đừng để xảy ra tình trạng “gậy ông đập lưng ông”, cách mạng sẽ phải chịu tổn thất nặng nề.

Lục Lượng đi từng nhà gặp cốt cán. Đến tối, mười một người đã có mặt để thành lập đội du kích. Trong đó có một ông già tên gọi Giàng Tờ Dỉ, sáu mươi hai tuổi. Ông lau đi lau lại khẩu súng kíp trên tay đến sáng loáng ánh lửa hắt lên từ bếp. Đặng Bằng đề nghị ông về nhà nghỉ. Ông Dỉ “ồ” một tiếng rồi bảo:

- Đánh giặc không được phân biệt người trẻ, người già, ai còn sức là phải đánh.

Cái lý của ông Dỉ không ai dám cãi. Không chỉ vì nể ông tuổi già, mà tự đáy lòng người nghe ai cũng thấy có lý.

Đặng Bằng chấp nhận và giao cho ông làm tiểu đội trưởng. Tiểu đội phục kích đón lõng đoạn đường tên liên lạc của địch

thường đi qua. Ông Dĩ giương súng ngắm theo tên liên lạc đang cưỡi ngựa đi qua. “Đoàng!” - Tên liên lạc của địch đổ từ lưng ngựa xuống đất. Đội du kích thu ngựa và súng, chiến lợi phẩm của trận ra quân. Đến chiều, trung đội lính phát xít “mặt trời” chia hai cánh càn quét thung lũng. Quân phát xít thấy nhà dân thì bắn đạn lửa cho cháy, thấy lợn gà thì bắn chết lấy mang theo, thấy bóng người thì bắn đạn như mưa cho đến khi gục ngã. Ông Dĩ trúng đạn địch, nằm vật xuống đất. Đặng Bằng đến bên ông, đưa tay cho ông nắm. Giọng nói ông Dĩ thều thào:

- Già này biết đến Việt Minh thì không còn mấy sức khỏe. Bây giờ chết cũng được rồi, đầu thai vào kiếp khác cho trẻ, có nhiều sức khỏe cùng Việt Minh đánh giặc. Tôi làm việc này là tự nguyện. Tôi hy sinh cũng là tự nguyện, cán bộ nhớ nhé.

Đặng Bằng lấy vạt áo lau nước mắt:

- Vĩnh biệt người đồng chí tuổi cao mà dũng khí ngút trời. Đồng đội nguyện noi gương chiến đấu cho độc lập, tự do!

Quân địch rút. Đặng Bằng họp bàn với đội du kích:

- Chúng chưa thôi càn quét để trả thù. Ta phải kéo quân vào núi, đánh phía sau lưng địch làm lạc hướng, tuyên truyền nhân dân chống khủng bố và phát triển lực lượng du kích.

Quân lính thanh thiên bạch nhật nghe thấy có đảo chính đã dàn quân án ngữ đường biên giới. Chúng lợi dụng tình hình, cho lính khiêng cột mốc giới sâu vào đất ta hàng chục cây số. Một số thanh niên kéo đến nhà Do Hờ, người được cử giữ chức tiểu đội trưởng du kích thay ông Giàng Tờ Dĩ, kể lể về những hành động cướp bóc của quân lính thanh thiên bạch nhật:

- Chúng sục vào từng nhà, thấy gì cũng lấy, lấy hết. Chúng vơ vét lấy đi ba ngàn sáu trăm cân thuốc phiện của dân vừa thu hoạch. Yêu cầu cán bộ Việt Minh can thiệp.

Đặng Bằng đồng ý:

- Đất ta, dân ta, không thể để ngoại bang giày xéo.

Đặng Bằng bảo Do Hờ báo trước cho quân thanh thiên bạch nhật có đại diện Việt Minh đến gặp.

Ngay buổi chiều, tên chỉ huy quân thanh thiên bạch nhật tên gọi Liêu Quốc cùng bầu đoàn kéo đến nhà Do Hờ. Đặng Bằng phán đoán ý đồ của Liêu Quốc đến để thăm dò và thị uy với Việt Minh. Gặp Đặng Bằng, Liêu Quốc hỏi ngay:

- Ở đây có đặc vụ không?

Đặng Bằng biết ý đồ của Liêu Quốc, bèn lảng đi:

- Tôi mới đến nên không biết ai là đặc vụ.

- Các ông ở đoàn thể nào?

Đặng Bằng đưa Cương lĩnh của Việt Nam độc lập đồng minh, bìa in cờ đỏ sao vàng cho hắn xem. Liêu Quốc xem chăm chú. Hắn ngẩng mặt:

- Tôi có biết đoàn thể này, có nhiều lực lượng ở bên nước chúng tôi. - Hắn day mặt nhìn Đặng Bằng: - Anh ở đâu tới đây?

- Tôi ở Hoa Viên về cách đây vài tháng (tên một trường quân sự của quân đội thanh thiên bạch nhật).

- Anh có liên hệ với quán sứ ủy viên hội không? (tức Bộ chỉ huy Trung ương quân đội thanh thiên bạch nhật).

- Tôi vẫn thường xuyên cung cấp tin tức tình báo thu lượm được.

Liêu Quốc giật mình, hắn sợ Đặng Bằng báo cáo chính phủ trung ương việc làm xằng bậy của hắn. Bọn đi theo thì tỏ ra thích thú, nhỏn miệng cười không thành tiếng. Liêu Quốc đắn đo hồi lâu rồi bảo:

- Rất tốt, mong rằng anh đừng báo cáo lên trung ương những việc tôi đang làm ở đây.

Đặng Bằng ra cửa. Do Hờ vận động người ra tiễn Đặng Bằng rất đông để gây thanh thế. Liêu Quốc dắt ngựa đi bộ một đoạn

đường dài mới dừng ngựa. Liêu Quốc cúi chào đám đông trước khi lên ngựa. Do Hồ vui vẻ:

- Bọn chúng sợ cán bộ Việt Minh.

Đặng Bằng cười:

- Bọn thổ phỉ ấy sợ gì tôi một thân một mình. Chúng sợ nhân dân đông đảo ra tiền tôi. Chúng sợ những hành động bĩ ổi gây ra trên đất này bị nhân dân trừng phạt. Đất ta, dân ta, ta là chủ, chúng nó chỉ là lũ ăn cướp nên lo sợ là lẽ đương nhiên. Chúng ta phải tự thân xây dựng mạnh lên về mọi mặt để giữ cho quê hương bình yên.

Do Hồ được Đặng Bằng giao nhiệm vụ tổ chức lực lượng du kích. Do Hồ trẻ, đẹp trai, thối khèn Mông rất giỏi, đã không ít cô gái Mông nặng tình theo đuổi.

- Do Hồ không thích gái Mông?

- Thích chứ nhưng không lấy đâu, độc lập mới lấy vợ để không sợ ai cướp. - Do Hồ nói bằng tiếng Mông: - Hiện nay nhiệm vụ là đánh đuổi thực dân phát xít, giành độc lập, đoàn thể lãnh đạo thì nhân dân được ruộng nương cày cấy, làm ăn tự do. Cách mạng, đoàn thể ta không phân biệt dân tộc, người nào tán thành điều lệ đánh đuổi thực dân phát xít thì ta kết nạp vào đội ngũ.

Lễ kết nạp vào du kích bắt đầu, tiết gà được cắt rỏ vào bát rượu, từng người thắp nén nhang, giơ nắm tay thề trước bàn thờ Tổ quốc:

- Tên tôi là..., xin thề với cách mạng, đoàn thể nếu sau này tôi phản bội thì bản thân chết như con gà vừa mổ.

Nói xong uống cạn bát rượu tiết ăn thề. Số người kết nạp vào đội du kích đến mấy chục. Do Hồ không đủ súng trường, súng kíp giao cho từng người, liền nêu ý kiến:

- Chọn người khỏe hơn sử dụng súng trường. Quân phát xít

đến cướp phá ta không cho thoát, bắn phải trúng. - Do Hồ chỉ tay chọn một người: - Anh Lệnh Hậu trẻ, có nhiều sức khỏe thì vào đội xung kích đi trước mọi người.

Do Hồ cử Lệnh Hậu chỉ huy tổ trinh sát bám nắm quân phát xít. Quân phát xít “mặt trời” có lệnh rút. Lệnh Hậu bắn biu với mấy đứa gái Mông xinh đẹp nên không để mắt theo dõi quân địch. Tên lính đầu hàng quân giương súng bắn lên. Lệnh Hậu trúng đạn hy sinh. Do Hồ phải cõng Lệnh Hậu trên lưng về nhà báo tử cho cha để là ông Lệnh Văn. Ông Văn đau buồn nhưng không khóc thành tiếng. Ông kéo tay Do Hồ:

- Chỉ huy đội du kích chiến đấu không được bỏ đi thế này. Gia đình khắc lo mai táng. Cho già này vào đội du kích thay con.

- Ông già rồi.

- Già cũng biết đánh trận, chỉ huy tin tôi.

Do Hồ báo cáo Đặng Bằng việc ông Lệnh Văn xin nhập đội du kích. Đặng Bằng do dự rồi quả quyết:

- Tuổi già trí cao, động viên ông góp công đánh giặc. Dân ta có ý chí chiến đấu ngút trời, ta nhất định chiến thắng.

Từ đội du kích của Do Hồ, Đặng Bằng về đến cơ sở cách mạng Đường Thượng được người đưa cơm nói có Lý Đào dẫn anh em cán bộ hải ngoại về nước tìm gặp. Đặng Bằng đã nghe nói về Lý Đào ở hải ngoại và biết đấy là tổ chức yêu nước. Đặng Bằng nắm chặt tay Lý Đào, hai người đồng chí gặp nhau ở lưng chừng con đường dốc dựng đứng, cây lá trùm kín mặt đường, sương mù còn len lỏi trong tán lá rừng. Đặng Bằng giao cho Lý Đào phụ trách bảo vệ cơ sở Đường Thượng:

- Chúng ta làm việc theo sự phân công của đoàn thể, gắng sức làm việc để hoàn thành nhiệm vụ, chúng tỏ năng lực của mình, học hỏi và tôn trọng nhau.

- Đồng chí không phải băn khoăn, anh em tôi được đoàn thể

quan tâm học tập và rèn luyện trước khi về nước.

Lý Đào bắt tay ngay vào công việc, tăng cường lực lượng tuần tra, canh gác chặn các ngã đường vào Đường Thượng. Anh huy động lực lượng tự vệ cùng dân làng xếp đá lên mặt đường làm chướng ngại vật.

Đặng Bằng cử Lục Lượng trở lại Vần Chải chuẩn bị lực lượng gấp để đưa xuống hội quân với Đường Thượng, vì bọn phản động đã bao vây cắt đứt đường liên lạc với liên châu, bùng phát thông tin về cuộc tổng khởi nghĩa trên toàn quốc với Đường Thượng, ta phải có lực lượng để giải vây.

Giàng Seo Sính đã nghe tiếng chiến khu Đường Thượng bèn sai con rể là Hầu Văn cùng cố vấn Vũ Chính kéo quân lên Cổng Trời, cách Đường Thượng một tầm đạn súng trường thì dừng lại, sai Sùng Mí Mua xuống báo.

Sùng Mí Mua lặng lẽ đi tìm cán bộ Việt Minh:

- Ông Giàng nghe tin người Mông ở Đường Thượng bị Việt Minh phá rối, nhân dân thất tán, vì vậy cho quân đến xem xét. Ai là kẻ cầm đầu thì lên Cổng Trời nói chuyện. - Sùng Mí Mua nhìn kỹ Đặng Bằng từ đầu đến chân, thì thầm một mình: “Đây là cán bộ Việt Minh đã làm bao nhiêu chuyện lớn ở Đường Thượng, nhìn giống người Mông mình thôi mà”. - Mua mạnh dạn: - Cán bộ tin tôi, quân của cụ Giàng kéo đến đây để thăm dò lực lượng Việt Minh, nếu thấy yếu thì tiến công tiêu diệt.

- Anh là?

- Sùng Mí Mua, con trai Sùng Má Chải. Tôi cũng muốn theo Việt Minh chống áp bức bóc lột.

- Tôi đã nghe tên gọi Sùng Mí Mua từ miệng một số người dân. Mua về nói với binh lính cụ Giàng, Việt Minh không đánh quân nhà họ Giàng đâu, đánh sẽ gây mâu thuẫn nội bộ dân tộc Mông.

- Đặng Bằng ngẫm nghĩ rồi nói: - Mua à, ta cần thuyết phục cụ Giàng, nếu họ khẳng khái thì cũng giữ thái độ trung lập. Ta kêu gọi tinh thần dân tộc của họ Giàng cùng thuộc hạ, tranh thủ họ về phía ta thì lực lượng cách mạng sẽ mạnh. Mua cùng tôi thuyết phục Hầu Văn và cố vấn Vũ Chính.

- Bằng cách nào?

- Tôi viết thư kêu gọi Hầu Văn và cố vấn Vũ Chính nên theo Việt Minh chống phát xít giành độc lập cho nước nhà.

Sùng Mí Mua trong lòng lâng lâng. Anh đã gặp được cán bộ Việt Minh hằng ao ước, lại được chứng kiến việc làm để đoàn kết toàn dân đánh đuổi quân phát xít. Mua vẫn thấy thiếu, hỏi Đặng Bằng:

- Tôi được nhập Việt Minh không?

- Được chứ.

- Sao cán bộ không làm lễ ăn thề kết nạp tôi như đã làm với mọi người?

Đặng Bằng phân bua:

- Mua gia nhập Việt Minh là thực lòng, tâm nguyện suốt đời trung thành với sự nghiệp giải phóng nhân dân khỏi bàn tay đế quốc, thực dân cũng là lời thề như dao chém đá của mình với đoàn thể, đó là lời thề không nghi lễ nào dám sánh. Đoàn thể muốn như thế cho phù hợp với nhiệm vụ đặc biệt của Sùng Mí Mua.

- Nhiệm vụ đặc biệt của tôi thế nào?

- Bí mật tuyên truyền trong lực lượng binh lính cụ Giàng, giữ mối đoàn kết với Việt Minh.

- Thế thì khó quá.

- Phải quyết tâm cao để hoàn thành nhiệm vụ.

Đặng Bằng giao Do Hờ vận động nhân dân bỏ ra con bò, vài con lợn khao quân lính của nhà họ Giàng.

- Binh lính nhà họ Giàng cướp bóc của dân ăn mãi rồi, bây giờ có Việt Minh bảo vệ, không cho ăn nữa.

Do Hờ cười thân thiện:

- Ta là người chủ nhà hào phóng, lính nhà họ Giàng là khách quen tới nhà, đãi bữa cơm rượu để tỏ lòng tốt với người anh em, cũng là lẽ thường nên làm.

- Ta tử tế, nó thấy bỏ lại đào mãi.

- Thì ta rủ người anh em cùng nhau đánh đuổi đế quốc thực dân, thêm người thêm việc càng nhanh thắng lợi.

Hầu Văn xem thư Đặng Bằng gửi:

“Thư gửi ông chỉ huy Hầu Văn cùng ông cố vấn Vũ Chính:

Tôi tên gọi Đặng Bằng, cán bộ Việt Minh khu Thiện Thuật, viết bức thư này để các ông nắm rõ tình hình trình báo cụ Giàng cho sáng tỏ:

Tôi đã được nhân dân Đường Thượng đón về tuyên truyền chủ trương của Việt Minh và xây dựng cơ sở cách mạng để đánh đuổi đế quốc thực dân, giành độc lập cho nước, tự do, cơm no áo ấm cho nhân dân các dân tộc. Tôi đã được người dân ở mọi lứa tuổi, già, trẻ, gái, trai; các dân tộc Mông, Dao, Tày, Nùng, Giáy...; mọi tầng lớp tổng giáp, mã phải, động trưởng, phó lý, lý trưởng..., làm hết sức mình để xây dựng lực lượng vững mạnh và giành được chính quyền từ tay bang tá Đèo Văn Ất về tay nhân dân, lập chính quyền cách mạng của dân, do dân và vì nhân dân. Bang tá Đèo Văn Ất đã chạy trốn. Chính quyền cách mạng đã điều hành tổng Đường Thượng về kinh tế, chính trị, quân sự.

Nhân dân Đường Thượng được làm chủ quê hương phấn khởi hăng say lao động sản xuất, giữ gìn trật tự trị an. Nương đôi cây ngô, cây đậu tươi xanh hứa hẹn vụ mùa bội thu, nhân dân no đủ. Đội tự vệ được đông đảo thanh niên, trung niên và cả nhiều người cao tuổi tham gia, luyện tập sẵn sàng đánh trả mọi cuộc tiến công

quấy phá bảo vệ cho bản làng bình yên.

Mọi công việc chúng tôi đang làm ở Đường Thượng chỉ là học tập và làm theo toàn quốc. Nhiều nơi trên đất nước ta đã vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Thiết nghĩ xứ đá mình cùng là bộ phận của quốc gia dân tộc. Việt Minh chủ trương đại đoàn kết các dân tộc đấu tranh giành độc lập tự do. Mong ông chỉ huy và ông cố vấn thưa chuyện này với cụ Giàng cho sáng tỏ.

Quê hương mới giải phóng, công việc còn bộn bề. Nhân dân Đường Thượng có con bò được chăn trong mùa cỏ tốt tươi, mổ làm rau, mời hai ông cùng binh lính uống bát rượu mừng. Bản thân xin cáo lễ vì công việc bù đầu, chưa thể thông thả ngồi đãi bạn đường xa.

Người viết bức thư này xin dừng bút. Đặng Bằng”.

Sùng Mí Mua dẫn Hầu Văn, Vũ Chính đi ngắm nương ngô xanh tốt của dân vùng căn cứ. Hầu Văn đứng đỉnh, nói bằng quơ:

- Cụ Giàng tưởng có Việt Minh quấy nhiễu, thực ra dân Mông ở đây vẫn làm ăn yên ổn. Ở trên kia vẫn loạn, ngày nào cũng có chém giết nhau, dân chưa đủ mèn mèn mà ăn. Nay ta đi xem xét tình hình, nói với Việt Minh phải cho cán bộ lên gặp ông Giàng.

Sùng Mí Mua giấu kín niềm vui trong lòng. Anh có lý do để gặp lại cán bộ Bằng báo cáo kết quả công việc. Đội quân nhà họ Giàng do Hầu Văn chỉ huy ăn uống no say, kéo nhau ra về.

Mấy tên lính say rượu, quát to:

- Không đánh à?

- Để mai, bây giờ uống rượu đã, Việt Minh không chạy đâu.

Đặng Bằng đi Vân Chải để gặp cụ Giàng như đã hẹn. Cụ Giàng giao cho thuộc hạ là Hầu Văn và cố vấn Vũ Chính tiếp chuyện. Đặng Bằng giải thích mục đích, tôn chỉ của Việt Minh, nêu đề nghị hợp tác chống phát xít. Thuộc hạ của cụ Giàng trả lời giống

nhau: Đồng ý tham gia chống phát xít nhưng đây là việc lớn, phải hỏi cụ Giàng. Đặng Bằng nêu yêu cầu tiếp theo:

- Để Việt Minh xây dựng một sở cơ sở ở phía bắc xứ đá.

Cả hai người lắc đầu quây quây:

- Không được.

Đặng Bằng bỏ đi ra ngoài. Sùng Mí Mua chạy theo nói rõ tình hình:

- Giàng Seo Sính đã nhận chức tri châu quân phát xít “mặt trời” giao cho. Đại đội quân phát xít sẽ rút khỏi xứ đá. Quân thanh thiên bạch nhật sẽ tràn vào làm lễ thụ phong hàm trung tá và chức “đốc biện quân khu xứ sư trưởng” cho Giàng Seo Sính.

- Như vậy là ông ta đang lúng túng bị đặt giữa ngã ba đường, phải lựa chọn?

- Cán bộ nói có lý.

- Phải thuyết phục để ông ta lựa chọn Việt Minh.

Đặng Bằng giao Do Hờ tổ chức phục kích quân phát xít rút chạy. Do Hờ họp đội du kích bàn kế hoạch đánh địch. Ông Lệnh Văn hào hứng:

- Đánh cho chúng một trận nhớ đời.

- Bằng cách nào?

Ông Lệnh Văn cười:

- Đánh chơi thôi mà, tháo một số ván ở giữa cầu, chặt lá chuối rừng phủ lên. Quân địch đến ta tập trung bắn rát buộc chúng phải tháo chạy qua cầu, có mà được phen vãi tè ấy chứ.

- Kế hay, nhưng có phải chủ quan không?

- Nó phát hiện được lá chuối?

- Thế thì ta phải bắn không cho chúng kịp nhìn.

Rạng sáng nghe tiếng ngựa hí ở đầu cầu, quân phát xít đến. Quân ta hướng tất cả nòng súng về phía đầu cầu.

- Bắn!

Quân phát xít phi ngựa qua cầu, số rơi xuống nước, số trúng đạn, la hét inh ỏi. Trời sáng, phát hiện tốp lính phát xít chạy theo dòng nước, ông Lệnh Văn vác súng đuổi. Đến thác nước ông bị chúng bắn trả, viên đạn xuyên ngực. Trước khi ngã xuống ông vẫn kịp bóp cò súng kíp, tên lính ngã xuống, thác nước cuốn phăng.

Do Hờ cõng ông Lệnh Văn trên lưng mà lòng quặn đau. Mới ngày nào anh cũng cõng Lệnh Hậu, con trai ông trên lưng sau viên đạn của quân phát xít. Hai cha con chiến đấu và ra đi trên lưng đồng đội. Ông Lệnh Văn thở khò khè, miệng đầy máu:

- Nhà tôi không còn ai, cha con tôi sống chết cùng đội du kích và đoàn thể Việt Minh.

Đặng Bằng bắt đắc dĩ trở lại Vân Chải. Chẳng là Lục Lượng đưa anh đi nghiên cứu tình hình ở Vân Chải để tuyên truyền vận động nhân dân gây dựng cơ sở Việt Minh. Đây là quê hương của Giàng Sè Lử. Hắn cho rằng cán bộ Việt Minh đã liêu lĩnh ép cả vùng đi theo. Hắn báo cho tiểu đoàn quân thanh thiên bạch nhật ở Phố Bằng đến bắt. Chúng giam Đặng Bằng ở dinh bộ. Tên Liêu Quốc đưa giấy bút bảo Đặng Bằng:

- Có biết chữ không? Viết thư kháng nghị đi.

Ngày hôm sau Liêu Quốc gặp lại Đặng Bằng:

- Quan hệ Việt Nam với láng giềng thế nào?

- Đó là quan hệ như môi với răng.

- Tại sao anh chống lại thượng quân?

- Tôi không chống mà luôn chủ trương hợp tác chống phát xít. Nếu ông không tin cứ hỏi tổng chỉ huy trung ương thanh thiên bạch nhật.

Lặng lẽ suy nghĩ hồi lâu, ra vẻ như chợt nhớ ra người đã từng gặp, hắn quay sang nói lời xin lỗi:

- Tôi có thể mời ông cùng ăn cơm? Ăn cơm xong ông có thể tự do ra về. Xin lỗi vì đã bắt ông.

Đặng Bằng yêu cầu:

- Ông cho tôi chúng chỉ đi đường để lính của ông ở các trạm gác khỏi làm khó cho tôi.

Hắn đưa chúng chỉ cho Đặng Bằng và ghi rõ chữ “Đường Thượng”.

- Tôi biết anh sẽ đi Đường Thượng.

Đặng Bằng không tranh luận vì hắn đã biết căn cứ Việt Minh ở Đường Thượng.

Lục Lượng vui mừng chờ đón Đặng Bằng:

- Anh biết hết bọn chúng?

- Tôi biết bọn chúng từ khi ở hải ngoại, về nước được các đồng chí cung cấp thêm càng hiểu hơn, biết địch biết ta dễ dàng vừa hợp tác vừa đấu tranh.

Đặng Bằng giao cho Lục Lượng ở lại gây dựng cơ sở. Anh băn khoăn tự hỏi: “Lục Lượng sẽ xoay xử thế nào ở nơi hang hùm miệng sói này?”.

Về đến căn cứ, Đặng Bằng nhận được chỉ thị của Tổng bộ Việt Minh yêu cầu lựa chọn một số cán bộ đi dự hội nghị liên châu, sau đó dự đại hội Tân Trào. Đặng Bằng chọn Do Hồ, Sùng Mí Mua, Lục Lượng. Do Hồ, Sùng Mí Mua chung một lời từ chối:

- Muốn đi nhưng sợ không quen, xuống núi sẽ ốm vì không chịu được nóng.

Đặng Bằng cùng Lục Lượng lên đường. Bước chân ra cửa trời đổ mưa to. Lục Lượng lẩm bẩm trong miệng: “Điềm lành hay dữ đây?”. Đặng Bằng cười:

- Thầy giáo chứ có phải thầy cúng đâu mà luẩn quẩn mấy cái thứ ấy.

- Không tin đâu nhưng nhiều ngẫu nhiên trùng hợp.

Hai người lặn lội đến được nhà Mua Mí Linh. Nhìn thấy Đặng Bằng, chủ nhà rơm rớm nước mắt, giọng nói khản đặc:

- Lý Lở hại ta quá, giết hại hết nhóm cán bộ HA. Cán bộ Tiên cảnh giác thoát chết, cơ sở đưa vào hang đá trong rừng, bây giờ không biết như thế nào?

Đặng Bằng rời rã chân tay. Lục Lượng cay mắt chớp chớp. Im lặng nặng nề trước tổn thất của đoàn thể. Nỗi đau trong lòng mỗi người không giống nhau, đồng chí đau một Đặng Bằng đau mười. Anh đã không lường hết sự nguy hiểm của con người Lý Lở khi tiếp nhận trở lại hoạt động cùng nhóm HA. Đau xót vì mất đồng chí, mất phong trào, mất một chút tình riêng vừa chớm nở. Mua Mí Linh kéo tay Đặng Bằng ra cửa:

- Cán bộ Tiên mong anh lắm. Khổ, con gái đôi mươi mà cứ chiều xuống lại tựa cửa nhìn về dãy núi nhấp nhô xa xa. Hai người đã có hẹn gì với nhau chưa?

- Mới chỉ là nhìn nhau và cảm nhận về nhau qua cử chỉ, lời nói. Như thế cũng đã hơn một mối tình, hai đứa cùng chí hướng tình càng sâu nặng. - Im lặng đau đớn, Đặng Bằng thổ lộ: - Tiên là cô gái có khí chất, có thể vượt qua mọi khó khăn, tôi đã nặng lòng yêu em.

Đặng Bằng quay đi để giấu giọt nước mắt đang lăn trên gò má. Đặng Bằng tưởng mình đã khô nước mắt. Anh đã khóc nhiều sau mỗi lần chứng kiến nỗi khổ của đồng bào dưới ách áp bức bóc lột của thực dân đế quốc. Rồi những ngày lao tù trong nhà giam lũ thực dân cướp nước sau những đòn tra tấn đánh đập là nỗi nhớ mẹ cha, quê hương, đồng chí, lại đưa cánh tay đau nhức quạt cho giọt nước mắt trôi đi. Vậy mà trên mí mắt anh hôm nay giọt nước mắt vẫn tuôn chảy trước một người con gái kiên trung đang thôi thúc trong lòng anh mối tình trai gái chớm nở lẽ nào lại sớm lụi tàn phôi phai. Có phải chiến công nào

cũng đổi bằng máu xương, tình yêu nào cũng phải đổi bằng nước mắt?

“Anh vẫn đau đáu hẹn ngày đôi ta gặp mặt. Anh sẽ nói lời tỏ tình với người mà anh yêu nhất. Chúng ta vẫn hy vọng phải không em, có nhân dân đùm bọc che chở, ngày thắng lợi nhất định anh lại về bên em. Đất nước ta phải độc lập, nhân dân ta phải được hưởng hạnh phúc, trong cái chung có tình riêng, hạnh phúc hai đứa mình sẽ tốt đẹp. Chờ anh em nhé”.

- Bây giờ thì cán bộ phải về căn cứ thôi, ở đây lâu bọn nó săn tìm, đi tiếp sẽ bị chúng phục kích.

- Tôi cũng có ý định như vậy.

Đặng Bằng và Lục Lượng mỗi người trở về căn cứ theo một đường khác nhau. Đặng Bằng đi lên Phố Bằng để gặp bà Dính, mẹ vợ của Lữ. Sùng Mí Mua đã cho anh biết vai trò của mẹ con bà đối với Lữ: Hầu như quản lý toàn bộ kinh doanh, giao tiếp của nhà họ Giàng. Gặp bà, Đặng Bằng nói rõ:

- Chính phủ Trung ương lâm thời Việt Nam dân chủ cộng hòa đã được thành lập. Bà nên có thái độ dứt khoát là theo chính phủ và khuyên ông Lữ ủng hộ Việt Minh chống lại Hoàng chủ nhiệm Quốc dân đảng hại nước, hại dân.

- Tôi sẽ bàn với ông Giàng. Tiện đây của ít lòng nhiều, tôi ủng hộ Việt Minh ba trăm đồng để tỏ chút lòng thành.

Đặng Bằng cảm giác hụt hẫng trước lời nói hững hờ và nụ cười nhạt toét của bà ta. Bà ta cho tiền miệng nói ủng hộ Việt Minh hay còn có ý gì? Có phải muốn đuổi ta đi cho nhanh. Anh tự an ủi: Biết đâu ỡm ờ, hờ hững là phong cách riêng có của bà ta. “Chuyện nhỏ nhặt đàn bà, người cách mạng phải lấy đại cục làm trọng”.

Đặng Bằng nhận được thư của Lục Lượng vồn vện mấy chữ viết vội: “*Quân lính của Hoàng chủ nhiệm Quốc dân đảng đóng*

đồn án ngũ đường Cổng Trời. Đồn trưởng Phạm Đình muốn gặp cán bộ Đặng Bằng để bàn hợp tác”.

Đặng Bằng đọc được ý đồ của bọn Quốc dân đảng Hoàng Quốc Chính. Chúng cho Phạm Đình đóng đồn án ngũ Cổng Trời để khống chế toàn bộ xứ đá và bịt con đường liên lạc với miền xuôi. Ai chiếm được Cổng Trời thì thống lĩnh được xứ đá. Câu nói của Com Beo, chỉ huy đội quân viễn chinh nước “con gà” khi vừa chinh phục xứ đá lần đầu tiên. Bọn Hoàng Quốc Chính, Phạm Đình với câu nói ấy thì khắc sâu tận tâm can, vì chúng được nuôi dưỡng trong tay áo của quân đội thanh thiên bạch nhật, kẻ đã bao lần đến nơi này để xâm lấn đường biên, di dời mốc giới, xâm lấn đất đai bờ cõi của ta.

Com Beo hào hứng với thế trận thiên hiểm của Cổng Trời, núi đá dựng thành vách đứng, núi tiếp núi nối trường thành, con người chỉ cần thêm vào chút ít là thành ma trận, quân địch lọt vào tiến thoái lưỡng nan. Com Beo đã sai bang tá Giàng Seo Sính, bắt dân phu, bỏ thuốc phiện thuê thợ lán giềng xây Cổng Trời kiên cố, con kiến chui không lọt, đạn bắn không thủng vì tường đá xây dày và cánh cổng bằng gỗ nghiêng xẻ dày, tám lớn, soi ghép kỳ công. Mở cánh cổng cho người qua là việc đại sự, liên quan đến an nguy của cả xứ đá. Việc mở, đóng cổng phải có lệnh của cụ Giàng đã được Com Beo giao quyền thống lĩnh người Mông xứ đá. Coi giữ cổng đã được cụ Giàng giao đặc trách cho một thủ lĩnh người Mông vùng Cổng Trời. Thủ lĩnh này trực tiếp chỉ huy một tiểu đội lính dũng, canh chừng và chuyên đóng, mở cổng thành.

Việc bố trí lực lượng bảo vệ Cổng Trời như thế là yên tâm bởi Com Beo đã trù tính đặt nó trong bố trí hệ thống đồn bốt liên hoàn, đồn Đường Thượng, đồn Yên Minh phía sau, đồn Bạch Đích, Nghĩa Thuận giáp biên khiến Cổng Trời thành bất khả

xâm phạm. Com Beo đã chiếm được Cổng Trời và thống lĩnh xứ đá vài chục năm cho đến ngày quân phát xít nước “mặt trời” làm đảo chính. Com Beo chỉ còn biết thềm thuồng ngoảnh lại không kịp nhìn, vội vã chạy tháo thân.

Bọn Quốc dân đảng Phạm Đình nham hiểm, chiếm giữ Cổng Trời khống chế Việt Minh, ngăn chặn tuyến đường đón cán bộ hải ngoại trở về từ biên thùy đến miền xuôi. Đặng Bằng thâm hứa quyết tâm với đoàn thể: “Phải giải phóng Cổng Trời nối thông cơ sở cách mạng Đường Thượng với phong trào cách mạng cả nước”.

Gặp Đặng Bằng, Phạm Đình tỏ vẻ hách dịch, ra điều kiện:

- Hiện nay Hoàng chủ nhiệm đã lập chính phủ địa phương. Việt Minh phải theo về với chính phủ. Muốn vậy, Việt Minh phải giải tán lực lượng du kích, quy tụ về với Hoàng chủ nhiệm.

Cuộc gặp không mang lại kết quả gì. Khi trở ra, Lục Lượng báo:

- Bọn Phạm Đình đã bố trí lực lượng để ám hại anh. Nhân dân đã kéo đến vây xung quanh khiến chúng không dám hành động.

Do Hờ báo cáo:

- Quân lính Việt Nam quốc dân đảng tiến vào Đường Thượng.
- Có nắm được ý định của chúng hay không?
- Chúng tuyên bố sẽ tiêu diệt nhóm HB và cơ sở Đường Thượng.

- Kẻ nào cầm đầu?

- Lý Lở.

- Hắn còn có bí danh là Cao Nguyên.

- Đã từng là cán bộ Việt Minh.

Đặng Bằng biết Phạm Đình đã liên kết với Cẩm Nhục thực hiện kế trước chặn, sau diệt, hòng xóa sổ cơ sở cách mạng Đường Thượng của ta. “Lý Lở, hôm nay mày vác xác tới đây, liệu

có còn đường rút lui”?

Đặng Bằng bảo Do Hờ:

- Tăng cường du kích vây chặt Đường Thượng.

Lý Lở dừng ngựa quan sát:

- Đường Thượng dễ vào nhưng khó ra, các người tiếp tục tiến vào diệt gọn nhóm HB, phá tan nát cơ sở Đường Thượng để Việt Minh không còn chỗ dung thân. - Chưa dứt lời hắt ghì dây cương cho ngựa quay đầu phi nước đại, bỏ mặc đám lính phía sau ngơ ngác. - Ta phải đi báo cáo Hoàng chủ nhiệm.

- Thằng hèn!

- Phản bội Việt Minh rồi mà lại.

- Phỉ phui, cút mẹ mày đi, đồ chó má.

Tên chỉ huy xin gặp Đặng Bằng:

- Chúng tôi tuân lệnh Cẩm Nhục, Lý Lở đến đây, giờ phải làm gì?

- Chúng nó bảo các anh phải làm gì?

- Tiêu diệt cán bộ Việt Minh có biệt danh HB.

- Các anh cứ theo lệnh mà làm.

- Chúng tôi chưa biết mặt cán bộ Việt Minh HB.

- Là ngọn lửa trên cao nguyên đá.

- Nhà nào cũng có lửa, chúng tôi không dập tắt hết được.

- Các anh đã lọt vào túi rồi, chúng tôi muốn diệt gọn lúc nào cũng được. Các anh chỉ là lính đồng, chúng tôi không muốn đánh. Các anh biết điều ai về nhà nấy, cải tà quy chính, tìm đường theo Việt Minh.

Bọn lính rút quân trong hoảng loạn. Lý Lở chuyển hướng chạy theo đường về núi Phia Giã nên tránh được trận địa phục kích đón lõng của tiểu đội du kích Mua Mí Lình chỉ huy.

Đặng Bằng họp cán bộ bàn cách giải phóng đồn Cổng Trời. Lý Đào cùng Do Hờ phê bình Đặng Bằng:

- Đồng chí thật là hữu khuynh, sao không tước vũ khí của chúng.

Do Hờ báo cáo:

- Lính trong đồn Cổng Trời có Lệnh Văn Quyền nguyên là tổng đoàn, là em trai của liệt sĩ Lệnh Văn, chú của liệt sĩ Lệnh Hậu. Khi hai cha con anh trai hy sinh ông nghỉ việc tổng đoàn, sống chan hòa với nhân dân, được mọi người kính nể.

Đặng Bằng nhờ tổng đoàn vào đồn Cổng Trời thuyết phục những người đã lầm đường theo Việt Nam quốc dân đảng trở về với Việt Minh, với Chính phủ lâm thời.

Đặng Bằng được Do Hờ bố trí để gặp Lệnh Văn Quyền:

- Việt Minh lấy đại cục làm trọng, giành độc lập cho nước, tự do cho dân, rất mong ông hợp tác.

- Tôi không cùng Việt Minh đấu tranh thì biết nói với anh trai, với cháu đã hy sinh trong cuộc đấu tranh này như thế nào? Hai người đã mở mắt cho tôi. Tôi sẽ mang hết sức cùng Việt Minh chiến đấu.

Ông Quyền vào đồn ba ngày trở ra báo cáo:

- Tôi đã nói chuyện với hầu hết quan, lính trong đồn. Tôi đã bàn với họ nổi dậy làm binh biến diệt bọn đầu sỏ, lập công trở về với Chính phủ lâm thời.

Tối, anh em binh lính đã bố trí lực lượng xung quanh đồn, trong đồn không thể thoát ra, ngoài không thể vào tiếp ứng. Ông Quyền nhận nhiệm vụ đột nhập bắt sống đồn trưởng Phạm Đình. Mười giờ đêm, Đình chuẩn bị đi ngủ, một hồi kèn nổi lên, ông Quyền nhảy qua cửa sổ vào buồng Phạm Đình. Ông chộp lấy cái kính cận của Đình làm cho hắn không chạy được. Ông túm tay Phạm Đình để trói. Phạm Đình chống lại quyết liệt. Ông Quyền rút đoạn sắt chốt cửa đập trúng đầu, Đình gục ngã.

Binh lính treo cờ đỏ sao vàng, hò reo mừng chiến thắng.

Đặng Bằng biên chế lại số quân trong đồn thành hai tiểu đội, bổ sung hai tiểu đội lấy từ du kích lên.

Được tin đồn Cổng Trời thất thủ, Hoàng Quốc Chính vội báo cho quân đội thanh thiên bạch nhật tràn qua biên giới cướp lại. Khi Do Hờ phát hiện thì chúng đã đến gần. Tương kế tựu kế, Đặng Bằng cho hai tiểu đội lính cũ dàn hai bên đường:

- Khi chúng đến thì bỗng súng chào, và hô: Chào quân đồng minh! Đồng chí Do Hờ dẫn hai tiểu đội lính mới mai phục xung quanh, sẵn sàng tiến công.

- Thừa cán bộ, chúng nó lấy gì bảo đảm là quân đồng minh vào giải giáp quân đội phát xít xú “mặt trời”?

- Nó xưng danh như thế, chúng ta sẽ lột trần bộ mặt giả dối.

Đội hình quân lính thanh thiên bạch nhật kéo đến. Thấy lính đồn bỗng súng chào, chúng vội xuống ngựa đáp lễ. Do Hờ ra hiệu cho quân mai phục xông vào tước vũ khí. Bọn lính thanh thiên bạch nhật không đề phòng, vội vãi giơ hai tay lên trời xin hàng.

Đưa bọn bị bắt vào đồn, hỏi cung lấy tài liệu mới thấy rõ âm mưu câu kết giữa bọn Việt gian quốc dân đảng với quân thanh thiên bạch nhật. Bọn chúng tiến quân lần này lấy danh nghĩa quân đồng minh tước vũ khí quân đội phát xít “mặt trời”, giấy tờ mang theo toàn giấy tờ làm giả, âm mưu là chiếm lại đồn giao cho bọn Việt gian.

Bắt được bọn chúng, Đặng Bằng phải họp cán bộ bàn cách giải quyết. Hội nghị nêu ba cách: Đưa lên cho Giàng Seo Sính, đưa lên cửa khẩu Phố Bảng trao trả, đưa ra đường biên để chúng tự về.

Đặng Bằng phân tích:

- Bọn này sang không có danh nghĩa chính thức. Ta không coi là quân đồng minh sang làm nhiệm vụ. Bọn chúng chỉ là thổ phỉ

cầu kết với Việt gian. Không đưa lên cho Giàng Seo Sính, vì chúng ta là lực lượng nắm quyền hợp pháp; không đưa lên cửa khẩu trao trả để thả hổ về rừng, chúng lại sẽ bị lừa bịp để tràn sang quấy rối ta lần nữa. Ta áp giải ra đường biên cho chúng tự về, vừa nhân đạo và cũng còn hy vọng cải tạo chúng. Hội nghị tán thành chủ trương đó.

Ông Quyền nhận áp giải bọn phỉ ra biên giới cho chúng tự về. Đi qua thác nước, nơi anh trai bị trúng đạn hy sinh, ông Quyền kẹp chặt khẩu súng tiểu liên, lia một băng vào đám thổ phỉ, chúng đổ rạp và bị nước cuốn phăng.

Đến trưa, tên thiếu tá thanh thiên bạch nhật tên là Vô Thức mới nhậm chức cố vấn quân sự cho trung tá Giàng Seo Sính, đi qua Cổng Trời. Đặng Bằng mời hấn vào đồn và thông báo:

- Chúng tôi có bắt được một toán cướp thâm nhập biên giới, đã áp giải lên cho ông Giàng, giữa đường chúng bỏ chạy buộc phải bắn chết.

Tên thiếu tá không tỏ ra bất ngờ:

- Làm như thế là không được, một cái lông chân của quân đồng minh cũng không được đụng. Tôi sẽ báo cáo trung ương việc Việt Minh miệng nói hợp tác vẫn ra tay giết hại quân thượng quốc.

Đặng Bằng đề nghị:

- Ông ra lệnh cho quân thanh thiên bạch nhật ở biên thù nên ngăn chặn bọn thổ phỉ, không để chúng vào Việt Nam cướp phá.

Tên thiếu tá lẳng lẳng lên ngựa. Hấn biết việc làm này của bọn phỉ biên giới là có lệnh của quân đội thượng quốc nhằm tăng thêm hoạt động phá hoại Chính phủ lâm thời của Việt Minh.

5

Cụ Giàng ở tuổi tám mươi. Cả năm nằm một chỗ mà ruột gan cứ lộn lên, tin quân phát xít xú “mặt trời” đem quân đến chiếm xứ đá, tin Com Beo dẫn quân bí mật chạy sang nước láng giềng, mặc kệ quân người Mông chịu trận với quân phát xít. Cụ Giàng đã sai con trai Giàng Sè Lử chỉ huy quân người Mông chặn đánh quân phát xít tiến vào Phố Bạng. Cái thằng con trai tính nết đàn bà có làm nên việc gì, chỉ huy quân đánh trận chưa thắng đã vội huênh hoang để quân phát xít phản công không chạy kịp. Quân phát xít mà cũng khéo nịnh người Mông, mang quà tới rước mời cụ Giàng nhận chức tri châu và cử cố vấn ở lại bày mưu tính kế giữ xứ đá dài lâu. Nghe đồn quân phát xít xú “mặt trời” thế như chẻ tre, đánh đâu được đấy, xem ra lực mạnh thế cường, cụ Giàng có dại gì mà từ chối. Khi đã nhận lời với quan quân xú “mặt trời”, cụ Giàng lại ngẫm nghĩ, càng nghĩ trong lòng thấy bất an. Nhận chức tri châu có phải là rước họa vào thân. Chức bang tá mà Com Beo bố thí để rồi xưng vua Mông đã như cái thùng lọng thắt chặt cổ ta. Bây giờ thêm cái chức tri châu bọn phát xít xú “mặt trời” ban phát, có phải là thêm một tầng thùng lọng thít cổ già này. Quân thanh thiên bạch nhật bên nước láng giềng, kiếm cố vào giải giáp đội quân phát xít lại thắt thêm vào cổ ta cái thùng lọng mang tên trung tá sư trưởng. Ôi cái danh vọng ta hằng ước ao, vấy máu đôi tay để giành giật, đến bây giờ như một kẻ phản bội, quay lại hành hạ ta, đẩy ta vào địa ngục tăm tối không tìm được đường ra.

Ai hãy cứu ta ra khỏi vũng bùn danh vọng, chúc bang tá đây ta đã đổi bằng hành động bất lương, ta đem đầu đồng tộc và mồ hôi nước mắt của người Mông ném vào cái miệng rộng thực dân để đánh đổi. Gỡ bỏ cho ta cái chức tri châu, trung tá sư trưởng, nó chỉ là bèo bọt phù du, lừa gạt ta kẻ có mắt như mù. Tất cả bọn ban phát danh vọng cho ta đều là giặc, đứa trối chân, đứa thắt cổ, đứa đè đầu, liệu ta có còn đường trốn thoát. Nghĩ mãi rồi, ta cũng không còn gì để sống. Danh vọng đây ai cần tôi xin nộp cống, cả gia tài, dinh thự, đất đai. Ta muốn sống chết thanh thản như Sùng Má Chải. Sống với danh dự là người dân lương thiện, yêu lao động, giàu tình thương, trọng lễ phải. Xin cho ta một cuộc đời mới trong những ngày còn lại, ta cầu xin.

Thấy cha trần trọc, Lữ đến bên giường:

- Cha nghĩ ngợi nhiều mà làm gì, ngủ đi cho khỏe người.
- Chết sang kiếp khác cha vẫn nghĩ, nghĩ đến khi nào tìm được lối thoát cho cuộc đời.
- Thì cha đã nghĩ mãi rồi thôi.
- Là đàn ông phải mưu cầu việc lớn.

Cụ Giàng nói câu chuyện bà Dính vừa thừa việc cán bộ Việt Minh Đặng Bằng ở Đường Thượng đến dinh mời cha con ta hợp tác. Việt Minh khu Đường Thượng là người của Việt Minh khu Thiện Thuật, tuyên truyền khắp các vùng Mông từ Cao Bằng sang xứ đá, cái lý của họ đúng quá, đấu tranh chống thực dân đế quốc, đem lại tự do, ấm no, hạnh phúc. Cụ Giàng nói trong cơn ho hong nhóc:

- Cha đã đi theo thủ lĩnh này để đánh thủ lĩnh kia, máu chảy đầu rơi nhưng đích đến cũng chỉ là cưỡng bức, tranh giành nhau cái danh hão và miếng ăn nhuốm máu người. Phải thức thời con ạ, thấy lửa ấm đêm đông mà không hơ ấm đôi bàn tay giá lạnh thì đâu có phải con người.

-Ý cha là...

- Con đi tìm Đặng Bằng nghe cho rõ về con đường sáng ấy.

Cụ Giàng cho gọi bà Dính để nghe lại câu chuyện Đặng Bằng tới dinh. Bà Dính khép nép :

- Thưa cụ, chuyện chỉ là Việt Minh đã lập Chính phủ lâm thời ở Hà Nội. Ông cán bộ Việt Minh nhờ bẩm báo lại với cụ lời mời hợp tác, đoàn kết các dân tộc giành độc lập, tự do. Tôi ủng hộ ba trăm đồng cho Chính phủ lâm thời, trước là để tỏ chút lòng thành, sau lấy đường đi lại. Công việc trong nhà tôi đâu dám định đoạt.

Cụ Giàng kéo dài cơn ho khan:

- Thằng Lử phải đi Hà Nội xem thực hư, gặp được người đứng đầu Chính phủ càng tốt. Tiền, vàng cần tiêu bao nhiêu cứ bảo Nhí đưa cho, phải bỏ tính đàn bà, ủng hộ Chính phủ lâm thời ba đồng như mẹ vợ. Đàn ông ăn to nói lớn, phải biết tiêu tiền nghìn, vàng yến cho xứng con vua Mông.

Lử đi Hà Nội không giống những chuyến đã đi trước đó, lấy hàng ở hiệu bánh khảo Hòa Hợp đem về cho vợ bán ở chợ. Lần này đi xem thực hư chính phủ lâm thời để tính chuyện hợp tác, là như thế nào thì Lử chưa biết, cứ phải thật đàng hoàng. Lử chọn giám mã, người khiêng kiệu, xếp đặt bàn đèn và thuốc phiện, gói ghém vài nghìn bạc già và cả yến vàng mang theo. Ông Vô Thức, cố vấn do thượng quân thanh thiên bạch nhật cử đến, đứng chắn trước mặt Lử:

- Cụ Giàng bảo ông đi theo tôi về tỉnh gặp Hoàng chủ nhiệm.

- Tôi có quen biết Hoàng chủ nhiệm nào đâu.

- Đến Cổng Trời sẽ có người đón ông.

Lử chợt dạ, đi đường nào thì cũng phải qua Cổng Trời. Chúng nó tốt hay xấu mà lại đón đường ta? Lử bảo giám mã Sùng Mí Mua phải đề phòng bọn cướp đường.

Sùng Mí Mua đeo thanh đoản đao vào thắt lưng, đi bộ cùng hai con ngựa thồ đồ đạc lẳng nhắng sau kiệu ông Lữ. Đường lên Cổng Trời ngoằn ngoèo, lởn nhón những hòn đá đầu sù trơn trượt, sương mù lảng vảng. Mua nhìn thấy Đặng Bằng đi cùng Lục Lượng thấp thoáng trong mây, vội vã chạy lên ngang kiệu:

- Có cán bộ Việt Minh đến đón.

- Thật thế à?

Lữ cho dừng kiệu, lật bật đuổi theo bóng người trong mây.

Đặng Bằng phát hiện có người đuổi theo, đi chậm có ý thăm dò xem sẽ xảy ra chuyện gì. Đặng Bằng tròn mắt nhìn người lạ, đó là Giàng Sè Lữ, con trai cụ Giàng vua Mông mà anh đã tìm tận nhà mà không gặp được:

- Cơ duyên nào cho tôi gặp bác ở đây?

- Tôi bị ông cố vấn Vô Thức ép đến đây để gặp Hoàng chủ nhiệm. Ông Thức muốn tôi hợp tác với Quốc dân đảng.

Đặng Bằng chưa rõ thực hư câu chuyện Giàng Sè Lữ bị bắt ép. Anh vui vẻ vì đã gặp được Giàng Sè Lữ. Anh hy vọng qua Lữ sẽ thuyết phục được cụ Giàng về với cách mạng. Bọn Quốc dân đảng Hoàng Quốc Chính sẽ thêm bị cô lập nếu tách được sự hợp tác của cha con họ Giàng. Đặng Bằng mời Lữ vào một nhà dân ven đường:

- Phạm Đình chỉ huy quân của Hoàng Quốc Chính đến đây đóng đồn. Quân của Đình cũng là một thứ “tả pí lù” nhưng không thể coi thường, bác cần đề phòng.

- Ông Vô Thức đã nói với tôi, quân của Hoàng Quốc Chính có mấy trung đoàn. Ông ta bảo tôi: Việt Minh đang bắn giết khắp nơi, đừng vội đi Hà Nội, khi nào chúng tôi dẹp yên Việt Minh sẽ đưa con cụ Giàng cùng Hoàng chủ nhiệm đi cho an toàn.

- Chúng nó bốc phét, bác đừng tin.

- Tôi đến đây còn làm theo lệnh của cha, đi Hà Nội để xem

thực hư Chính phủ lâm thời do Việt Minh mới thành lập mà cán bộ đã lên tận nhà thông báo và có lời mời hợp tác.

Đặng Bằng lo lắng, có thể bọn Quốc dân đảng đã có kế chới xấu với ông Lữ rồi đổ tội cho Việt Minh:

- Chúng đang tìm cách ngăn không cho bác về Hà Nội. Nếu bác cứ đi chúng nó sẽ phục kích giết chết. Tôi lường được tình huống này, biết đoạn đường nào quân Quốc dân đảng tăng cường lực lượng và đang phục kích. Việt Minh sẽ có phương án bảo vệ bác.

Giàng Sè Lữ đi bộ cùng đoàn cán bộ Việt Minh dẫn đường và tiểu đội du kích bảo vệ. Đặng Bằng cho người bí mật liên lạc với Mua Mí Linh để giao kế hoạch bảo đảm an toàn cho đoàn cán bộ về Trung ương công tác cùng kế hoạch mật phục tóm gọn toán quân Quốc dân đảng đang đón lõng đoàn cán bộ.

Đoàn người đi con đường xuyên rừng, về phía núi Phia Giạ. Đến điểm hẹn với đội du kích do Mua Mí Linh chỉ huy:

- Báo cáo cán bộ, du kích tôi chỉ huy bắt được một thằng lính Quốc dân đảng, còn đông lắm chạy hết vào rừng, đuổi mãi không bắt được thêm thằng nào.

- Hỏi cung chưa?

- Tôi hỏi: Tại sao mà phục kích bắt tao?

- Tôi không bắt du kích.

- Phục kích làm gì?

- Đón đường bắn chết ông Lữ, Phạm Đình bảo thế.

- Ông Lữ đang nói chuyện với cán bộ Bằng, mà dám bắn không?

Tên tù binh quỳ xuống đất, lạy xin tha mạng.

Đặng Bằng nói với Giàng Sè Lữ:

- Chúng nó độc ác quá, định bắn chết bác rồi đổ tội cho Việt Minh.

Đặng Bằng dẫn Lữ vào nhà dân ven đường:

- Bác có mang bàn đèn đi không?
- Có chứ, Com Beo dạy hút mãi nên quen.
- Bác lấy ra tôi tiêm thuốc cho bác hút.
- Cán bộ hút cùng tôi.
- Tôi biết tiêm thuốc nhưng không hút. Bác nghiện rồi hút mới thấy ngon.
- Nhờ có Com Beo tôi mới biết hút thuốc phiện ngon như thế nào.

Đặng Bằng nuốt lời vào trong để không buột miệng tranh cãi về chính sách ngu dân của bọn thực dân. Lý đúng nói ra không đúng lúc đúng chỗ trở thành có hại, Đặng Bằng nói sang chuyện đi đường:

- Từ đây sẽ có người của Liên khu Thiện Thuật đưa bác đi.

Về đến Hà Nội, tìm đến hiệu bánh Hòa Hợp, Lữ sững người vì Vô Thức đã có mặt ở đây. Trong nhà đang bày tiệc, ông bà chủ nhà đã được đồng chí Thành Đồng, phái viên của Chính phủ, báo trước có ông Lữ là khách hàng quen sẽ về nhà để nhờ xin gặp Chính phủ lâm thời. Tin này do Đặng Bằng giao cho Lục Lượng đi trước báo cáo và đề nghị kế hoạch làm việc. Đồng chí Thành Đồng dẫn ông Lữ và giám mã Mua đi xem nhà ở. Đồng chí Thành Đồng chỉ dẫn:

- Đây là khu biệt thự của quan lại xứ con gà khi còn cai trị nước ta.

Giàng Sè Lữ lắc đầu:

- Vắng vẻ quá, dễ lộ mặt.
- Để tôi báo cáo cấp trên bố trí cho bác ở Phủ Chủ tịch?
- Ông không phải bận tâm về nơi ở của tôi. Tôi ở hiệu bánh Hòa Hợp quen rồi, ở đó tự do hơn. Chỉ cần sớm cho tôi gặp người đứng đầu chính phủ lâm thời.

Trở lại hiệu bánh Hòa Hợp, ông cố vấn Vô Thức bám riết, xuýt xoa, tăng bốc nịnh bợ ông Lữ. Sùng Mí Mua đứng ngồi không yên, lúng túng không nghĩ ra cách để Vô Thức còn làm trò xấu xí nơi đông người. Bà chủ hiệu bánh nói nhỏ với Mua:

- Phải giữ ông Lữ cho cẩn thận, quân thanh thiên bạch nhật đang làm khó Chính phủ lâm thời, muốn mời ông Lữ hợp tác với bọn chúng.

Mua đang lúng túng thì may quá, ông Lữ chủ động cầm tay đồng chí Thành Đồng, đi ra cửa hiệu bánh. Mua đi chen vào giữa, cắt cái đuôi Vô Thức tụt lại phía sau. Mua nghe thấy ông Lữ nói với đồng chí Thành Đồng:

- Chính phủ lâm thời mới thành lập còn khó khăn, tấm lòng của người dân xứ đá xin ủng hộ yến vàng và hai nghìn đồng bạc già.

Đồng chí Thành Đồng nhờ bà chủ hiệu bánh hướng dẫn ông Lữ tuyên góp “tuần lễ vàng” Chính phủ đang kêu gọi.

Đồng chí Thành Đồng trở lại hiệu bánh, đưa ông Lữ, Lục Lượng và Sùng Mí Mua vào Phủ Chủ tịch. Ba người sững sờ khi nhìn thấy người đứng đầu Chính phủ là một ông già, mang trên người bộ quần áo nâu giản dị, trên khuôn mặt khắc khổ mà cương nghị, đôi mắt sáng ân tình. Ông già đứng dậy, đi xuống bậc cầu thang, đến tận nơi tươi cười bắt tay chào hỏi rồi dẫn khách lên phòng. Ông già hỏi thăm sức khỏe từng người trong gia đình ông Lữ, hỏi chuyện đi đường, chuyện ăn, ở những ngày về Hà Nội có được chu đáo...

Ông Lữ xúc động, người đứng đầu Chính phủ đã quan tâm biết hết người nhà của ông đến thế. Ông Lữ xưng hô với ông già một điều “cụ”, hai điều “cụ”. Ông già cười:

- Ông tuổi gì?

- Tôi tuổi Hợi.

- Vậy là ông hơn tuổi tôi. Tôi phải gọi ông là quan bác. Đừng gọi tôi là “cụ”, chúng ta là anh em.

Ông già giao cho ông Lữ và Lục Lượng là cán bộ Việt Minh đi cùng:

- Ông trở về mời một số người đứng đầu các dân tộc khác lập chính quyền mới ở xứ đá. Ông giữ trọng trách làm Chủ tịch huyện.

Ông Lữ ở lại hiệu bánh Hòa Hợp chơi qua tháng Giêng để nắm thêm tình hình về Chính phủ lâm thời.

Phạm Đình không hiểu tại sao mình lại bị mắc lừa Việt Minh. Kế hoạch phục kích tiêu diệt Giàng Sè Lữ để đổ tội cho Việt Minh hấn địch thân xác định, không bàn bạc với ai, chỉ có Hoàng chủ nhiệm và ông cố vấn Vô Thức được nghe báo cáo. Cục lừa này chặn họng, hấn cố nuốt mà không trôi. Hấn thề trả thù cho nợ mặt trước Việt Minh. Hấn bật dậy như bị gai đâm vào mông: “Có thể mà cũng không nghĩ ra, phen này biết tay ông”. Hấn bấm báo với Hoàng chủ nhiệm:

- Nhẹ nhàng thôi, ta nhờ Cẩm Nhục tin đến tai cụ Giàng: Việt Minh đã đón đường giết chết Giàng Sè Lữ.

Cụ Giàng nằm trên giường, bỏ cơm, bỏ thuốc, rên qua ngày sang đêm, thâu đêm đến sáng. Cuộc đời cụ đã từng trải đắng cay, tội lỗi, làm phúc, tin giả, thật hư lẫn lộn đã gặp nhiều. Tin đến lần này là thằng con trai đang thực hiện sứ mạng thay cha đi tìm hy vọng cho cuộc đời, cụ mỗi một mà nằm không yên. Cụ nghĩ, để ăn chắc, mời Đặng Bằng, Phó Chủ nhiệm Việt Minh khu Thiện Thuật phụ trách khu Đường Thượng:

- Ông mời tôi hợp tác, tôi cho con đi thay sao không an toàn?

Đặng Bằng giải thích:

- Hoàng Quốc Chính và Phạm Đình tung tin giả để chia rẽ cụ

với Việt Minh. Tôi cam đoan, nếu Việt Minh giết chết ông Lữ thì cứ cho người lột xác tôi.

- Người thân tin cậy tôi đã cho đi theo về Hà Nội. Tôi cần một người trong số đó trở về cho biết tin là được.

Đặng Bằng vui vẻ ở lại bên cụ Giàng làm con tin. Anh nói khéo để cụ Giàng cho gọi Sùng Mí Mua và cố vấn Vô Thức trở về:

- Ông Lữ và giáo Lượng muốn ở lại chơi hết tháng Giêng để làm quen với Chính phủ lâm thời.

- Mãi chơi, có được việc không?

- Có hứng thú, có đam mê việc gì cũng thành, cụ ạ.

Giàng Sè Lữ trở lại xứ đá vào tiết xuân muộn, hoa mạn nở trắng phau, hoa đào rực rỡ trên những mái nhà lợp ngói âm dương rêu phong. Khung cảnh mùa xuân không làm Lữ vui đi nổi bản khoăn trong lòng từ khi rời Phủ Chủ tịch. Giàng Sè Lữ đã được Chính phủ lâm thời giao cho trọng trách Chủ tịch chính quyền mới. Trong dòng họ Giàng ở xứ đá, cha ta là thủ lĩnh, có quyền quyết định mọi việc liên quan đến đời sống người Mông. Ta biết mình không phải thủ lĩnh, không có tục cha truyền con nối trong dòng họ, đã chủ động tìm cho mình cuộc sống tự lập, lấy vợ, làm nhà ở riêng để buôn bán, mua với triều đình chức vụ lý trưởng để dễ dàng lập thân. Ta cũng đã chỉ huy quân Mông đánh quân phát xít xứ “mặt trời” theo lệnh cha, biết niềm vui thắng trận và tủi nhục của kẻ bại trận. Cha vẫn không cho ta tham gia vào bộ máy làm tham mưu, chỉ vì tính khí đàn bà.

Lữ về đến dinh của cha. Cụ Giàng ốm nặng khó bề qua khỏi. Cụ Giàng cho mời Đặng Bằng và triệu tập thủ lĩnh các dòng họ, Lữ được dự với tư cách người quản lý hành chính, không được tham gia vào các quyết định của thủ lĩnh Mông. Thủ lĩnh người Mông thuộc các dòng họ, người nào giỏi thì được tôn thống lĩnh, không phân biệt nguồn gốc, tuổi tác, không cha truyền con nối.

Cụ Giàng giao ước với thủ lĩnh các dòng họ:

- Ông Đặng Bằng là người của Việt Minh. Từ nay mọi quyết định liên quan đến các dòng họ người Mông do ông quyết định.

Đặng Bằng đã nhiều năm hoạt động cách mạng ở vùng người dân tộc Mông nên hiểu được phong tục tập quán. Anh biết mình không thể thay thế thủ lĩnh, bèn giới thiệu ông Lử vào vị trí đó. Cụ Giàng không chịu:

- Nó tính đàn bà, gặp việc lớn là làm rườm rà, không quyết đoán, dễ bị người ta lợi dụng làm việc không hay.

Lời thủ lĩnh như dao chém cây, đẩy Đặng Bằng vào thế tiến thoái lưỡng nan. Đặng Bằng nghĩ ra cách đứng ở vị trí thủ lĩnh mới được giao, là người chỉ huy cao nhất, là cấp trên của Giàng Sè Lử, giao nhiệm vụ cho ông ta phải giải quyết trực tiếp mọi vấn đề trong cuộc sống của người Mông. Cụ Giàng chớp chớp mắt, gật đầu chấp nhận

Vui vẻ, Lử về bên Nhí. Đi xa trở về, Lử cũng muốn hung hăng để lấy lòng vợ. Nhí không lảng tránh nhưng cố tình trì hoãn. Lử vòng tay ôm lưng Nhí. Nhí gỡ tay Lử:

- Xem đã nào.

- Đi công việc đại sự nên nghiêm túc lắm, trong trắng, thủy chung với vợ ở nhà.

- Cha nào con nấy, chỉ được cái ấy là nhanh. Tôi muốn hỏi ông về chức danh mới và quyền thủ lĩnh.

- Chuyện ấy đâu phải là chuyện để đàn bà tham gia.

- Không có đàn bà thì đàn ông chỉ có mặt hạng, làm gì nên chuyện.

- Cha đã giao cho cán bộ Việt Minh Đặng Bằng. Cán bộ Bằng giao lại cho tôi. Ông già đứng đầu Chính phủ còn gửi tặng tôi chiếc áo trấn thủ, chiếc áo màu vàng, dày, chắc, may bằng vải ka ki ngoại. Thân áo thêu dòng chữ “Hội Phụ nữ cứu quốc kính

tặng”. Đường chỉ may chần theo ô quả trám, có sợi kim tuyến lóng lánh rất đẹp. Áo này Hội Phụ nữ tặng, Người nhường áo cho tôi. Tình anh em đến thế có gì sánh được?

Lặng lẽ xúc động vì tấm lòng anh em, Lữ thông thả kể:

- Người tặng tôi thanh đoản đao. Cuối chuôi có đục lỗ gắn quả tua rất đẹp. Đao này Người cho xưởng quân giới rèn bằng thứ thép xanh vừa cứng, vừa dẻo. Những tưởng để một sợi tóc vào lưỡi đao, thổi nhẹ là sợi tóc đứt đôi. Vỏ đao làm bằng thứ gỗ quý gọi là báng súng, có vân, không bị nứt nẻ qua thời gian, trên đề tám chữ Nho rồng bay phượng múa: “Tận trung báo quốc, bất thụ nô lệ”, như một lời nhắn nhủ trọn niềm tin. Anh em thế mới thật là tình nghĩa!

Nhí giật nảy người như bừng tỉnh sau mơ:

- Không được rồi, Đặng Bằng sẽ cạy thế là cấp trên mà bắt nạt. Nói cho mà nghe này - Nhí dúm đầu Lữ vào ngực, ghé miệng thơm mùi nước hoa, thứ nước hoa Nhí hay dùng mỗi khi có cuộc hẹn hò được đặt hàng tận Hồng Kông. Mùi nước hoa thoang thoảng cùng lời nói thì thầm thật dễ lọt tai: - Bảo thằng Mua, thằng Phử lan truyền nhanh câu chuyện ông già đứng đầu Chính phủ lâm thời cùng Giàng Sè Lữ đã làm lễ cắt máu ăn thề, kết nghĩa anh em.

- Nói dối để làm gì, Ông Cụ chân tình đã coi ta là anh em.

- Ai đụng đến ta là đụng đến Chủ tịch Chính phủ lâm thời.

- Vớ khôn thật!

Phử là chỉ huy đơn vị vũ trang người Mông, con trai thủ lĩnh Vừ Chính, làm cố vấn cho cụ Giàng. Phử bảo Sùng Mí Mua kể chuyện đi Hà Nội thấy ông già Chủ tịch Chính phủ lâm thời làm lễ cắt máu uống rượu thề kết nghĩa anh em với ông Giàng Sè Lữ. Mua không quen nói dối, chỉ nói những điều tai nghe mắt thấy. Câu chuyện lan nhanh như gió thổi, không phải câu chuyện

Mua kẻ, tình tiết cắt máu ăn thề cứ được thêm vào. Mọi người xì xào đe nhau: Đừng có dại mà đụng vào ông Lữ.

Câu chuyện kết nghĩa anh em của Lữ chưa lắng dịu, Nhí lại bàn:

- Phải giữ mối liên hệ chặt chẽ với Trung ương, cho Đặng Bằng hiểu vai trò của Giàng Sè Lữ ở mảnh đất khổ ho cò gáy này.

- Thằng trai nào xui vợ kẻ này.

- Nhí không vạch đường đổ thằng đàn ông nào tìm thấy lối ra.

Lữ nghe lời Nhí, cho người về Hà Nội báo cáo Trung ương, Đặng Bằng gây hiềm khích chia rẽ dân tộc ở thung lũng Cổng Trời, dân chia làm hai bên bắn giết, đốt nhà của nhau.

Đồng chí Thành Đồng nghe sự việc đứng ngồi không yên, báo cáo Trung ương xin làm phái viên trực tiếp xem xét ngăn chặn không để diễn biến xấu. Đặng Bằng trình bày sự việc xảy ra đã cách một năm ở thung lũng Cổng Trời. Do hiềm khích giữa một số người trong làng. Họ lợi dụng du kích chia bên dàn trận bắn nhau, đốt nhà của nhau rồi cả hai bên đều lu loa: “Việt Minh đốt nhà”. Việt Minh tập trung lực lượng đánh phủ ở biên giới nên chưa giải quyết thấu đáo vụ việc.

- Tôi xin nhận trách nhiệm là người phụ trách địa bàn đã để xảy ra vụ việc đáng tiếc này.

Câu chuyện cán bộ Đặng Bằng phải nhận khuyết điểm trước đoàn kiểm tra của Chính phủ được lan truyền như câu chuyện dân gian, người già kể chuyện nghe xong lắc đầu bỏ đi, mấy anh con nhà khá giả đàn đúm trong quán rượu kể với nhau rồi phán: “Cán bộ Việt Minh càng ngày càng tệ, sớm muộn gì cũng phải cuốn gói”.

Câu chuyện “Việt Minh đốt nhà” chưa qua Nhí đã bàn với Lữ:

- Đem nghìn đồng bạc già nhờ ông Cẩm Nhục cho quân thanh thiên bạch nhật kiện Chính phủ lâm thời vì đã để Việt Minh di

chuyển cột mốc trên biên giới.

- Vợ biết chuyện này thật sao?

- Không biết mà lại nghĩ mưu kế, thật hư lẫn lộn miễn là giữ được cái uy cho chồng.

Lần đầu tiên Lữ được Nhí gọi là chồng. Lữ sung sướng vô cùng, vội vã sai người nhà mang tiền, thuốc phiện đi tìm Cẩm Nhục.

Đặng Bằng lại phải trình bày vụ việc với Thanh tra Chính phủ:

- Đồng chí Do Hồ đã nhắc tôi chuyện quân thanh thiên bạch nhật chiếm biên giới và đã cho khiêng cột mốc giới đặt sâu vào đất ta. Do Hồ yêu cầu cho chuyển cột mốc giới về vị trí cũ bằng cách tổ chức lực lượng đánh bật chúng đi. Tôi bàn với Do Hồ mưu kế làm cho chúng phải rút lui mà ta không mang tiếng tiến công họ. Tôi bảo Do Hồ: Anh chơi thân với Sùng đang chỉ huy anh em người Mông ở bên kia biên giới. Anh nhờ Sùng bắn súng uy hiếp quân thanh thiên bạch nhật. Ở bên này ta cho du kích bao vây nhưng không được bắn, chỉ hò reo trợ lực. Bọn thanh thiên bạch nhật hoảng sợ tự rút lui. Ta nhân đó chuyển mốc giới về vị trí cũ.

Đặng Bằng thấy mệt mỏi sau làm việc với thanh tra. Trong đầu anh ngổn ngang ý nghĩ về sự nghiệp, tình yêu và cuộc sống gia đình, tất cả là dang dở. Người yêu ơi có hiểu cho lòng anh, khát khao mối tình thủy chung trong sáng, đành gác lại theo tiếng gọi đấu tranh giải phóng. Có lẽ nào tôi đã đánh mất niềm tin nơi đồng chí, đồng bào mà tôi yêu mến. Khát vọng tôi nuôi dưỡng trong lòng là trong sáng, giữ trọn niềm tin vào cách mạng cải tạo xã hội, cải tạo con người. Bản thân có lẽ bước chệch đường cũng chỉ là nhất thời, xin thành tâm tu sửa, cho bước đi sau vững vàng hơn bước trước. Tôi thấu hiểu, mất lòng

tin là mất tất cả. Chặng đường tôi dần thân trải cay đắng, gian nan vất vả nhưng cũng đã có cả niềm vui. Điều làm tôi vui nhất, trải qua đấu tranh những con người xù xì góc cạnh như đá tai mèo, sát phạt đồng loại đến vấy máu hai bàn tay, phút cuối đời cũng biết chọn đi theo con đường sáng. Đồng chí Do Hờ chỉ là chàng trai Mông quen làm nương rẫy trở thành người chỉ huy du kích linh hoạt, chiến đấu gan dạ. Mua Mí Linh với khả năng khéo léo thuyết phục quần chúng đã trở thành người cán bộ kiên cường, đấu tranh với bọn phản động, giữ vững cơ sở, giữ vững phong trào, giữ thông đường liên lạc với liên khu. Đặng Bằng vì lý do gì mà ngã bước từ đây?

Đặng Bằng trình bày với đoàn thanh tra nguyện vọng được về liên khu công tác.

Lý Đào thẳng thắn:

- Đồng chí Đặng Bằng coi đó là nguyện vọng cá nhân chính đáng được sao, chủ nghĩa cá nhân ích kỷ chen vào đấy.

- Tôi trình bày nguyện vọng từ đáy lòng.

- Đó là thứ nguyện vọng đã bị đánh lộn sòng với sự nhỏ nhen ích kỷ. Cách mạng đang cần, nhân dân đang cần mà mình lẩn trốn cho nhàn thân. Khi cái tâm không trong sáng thì nguyện vọng cá nhân là cái vỏ bọc mịn màng đẹp để cho cá nhân chủ nghĩa.

- Ý đồng chí là...

- Đồng chí ở lại cùng chung tay củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, giải quyết khối công việc còn bề bộn.

Đặng Bằng âm thầm nhận nhiệm vụ ở lại trước đoàn thanh tra. Lý Đào vỗ vai:

- Giận đồng đội hử?

- Tôi nghĩ lại rồi, đồng chí nói đúng.

- Vậy thì bắt đầu công việc của thủ lĩnh Mông đi.

- Là chỉ huy đơn vị vũ trang người Mông.

Đơn vị vũ trang người Mông hiện do Vừ Seo Phở chỉ huy, là quân của Vua Mông mà cụ Giàng đã giao cho Đặng Bằng thống lĩnh, Giàng Sè Lử quản lý hành chính. Đơn vị đã trải qua nhào nặn của Com Beo, Lăm Thín và Vô Thức, không đồng nhất trang phục, không công kênh súng ống nhưng cũng đã đánh bất kỳ lực lượng nào mà vua Mông muốn chống nhờ yểm tà ma, thần thánh, lòng trung thành mù quáng của binh lính, thông thuộc địa hình, thoát ẩ, thoát hiện.

- Nhiệm vụ đầu tiên là phải thay đổi mục tiêu chiến đấu, đánh ai và đánh vì ai. Đồng chí là người hoàn thành được việc này. - Đặng Bằng nói với Lý Đào.

Lý Đào phác thảo kế hoạch đưa cho Đặng Bằng xem. Đặng Bằng lấy tư cách cấp trên của Giàng Sè Lử đã được vua Mông phó thác mà giao nhiệm vụ cho ông ta thực hiện chế độ chính trị viên trong đơn vị vũ trang người Mông; luân phiên cán bộ chỉ huy đi đào tạo các trường quân sự của quân đội ta; rút gọn biên chế thành đại đội chuyên huấn luyện, đào tạo văn hóa cho quân nhân là con em người các dân tộc:

- Đó là phương hướng xây dựng đơn vị, tất nhiên là phải luôn gắn chặt với nhiệm vụ chiến đấu, giữ gìn trật tự trị an địa bàn.

Đặng Bằng nắm chặt tay Lý Đào, lặng lẽ để giọt nước mắt lăn trên gò má. Đặng Bằng thầm cảm ơn người đồng chí tâm huyết với phong trào, với đồng đội.

Lý Đào được Giàng Sè Lử yêu mến bởi cái nét cần cù, ăn nói nhã nhặn:

- Thưa cụ, hôm nay tôi đến xin ra mắt vì đã được giao là chính trị viên đơn vị vũ trang.

- Chính trị viên sẽ làm việc gì ở đây?

- Thưa cụ, tôi sẽ nói để binh lính biết cái lý của anh lính Vệ

quốc đoàn.

- Chúng nó chỉ biết cắt cỏ chăm ngựa, khiêng kiệu và thu thuế, biết gì cái lý mà nói.

- Cụ ơi, mưa dầm thấm lâu, có cái gì mà cả đời mắt thấy, tai nghe mà không biết.

- Chính trị viên hay lắm!

Đơn vị vũ trang người Mông bước vào huấn luyện, vừa học tập chính trị vừa huấn luyện đội ngũ. Lý Đào cho chiến sĩ phân loại tư tưởng: Loại tư tưởng con ngựa là hăng hái, tiến bộ; loại tư tưởng con dê là hám gái, lùng chùng trong công việc; loại tư tưởng con vịt là lạc hậu, chậm tiến. Chiến sĩ họp bình phân loại tư tưởng mà vui như chơi trò. Có anh bị vẽ than lên mặt hình con vịt, làm đồng đội cười ngả nghiêng.

Lý Đào báo cáo chủ tịch Giàng Sè Lử:

- Thưa cụ, đơn vị hoàn thành giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự, được liên khu quyết định chuyển thành đơn vị Vệ quốc đoàn, ngày mai làm “lễ chính quy hóa đơn vị vũ trang người Mông”.

- Chính trị viên ơi, ta nghe mà đã thấy sướng đến bủn rủn cả người.

Lễ ra mắt đơn vị Vệ quốc đoàn có nhiều quan chức dự. Vị đại diện Bộ Quốc phòng trình trọng công bố quyết định thành lập tiểu đoàn và quyết định giao cho Vũ Seo Phử làm Tiểu đoàn trưởng, Lý Đào làm Chính trị viên. Ông tiến đến dưới cờ đỏ sao vàng trao cho Vũ Seo Phử thanh kiếm chỉ huy quyền lực.

Lần đầu trong đời Giàng Sè Lử được chứng kiến khung cảnh trang nghiêm, nín thở, ngửa mặt lên trời:

- Một đội quân người Mông thành đơn vị quân đội chính quy quốc gia, đời ta có năm mơ cũng không dám nghĩ tới!

Trời vừa sáng, Lý Đào đã đi như chạy tới dinh họ Giàng:

- Thừa cụ, hôm nay tôi đến chào để đi nhận nhiệm vụ mới.
- Nhiệm vụ gì mà vội thế?
- Thừa cụ, nhiệm vụ chiến đấu.

Lý Đào kể chuyện thật thà về kế hoạch mở chiến dịch tiểu phỉ vùng biên giới để ngăn chặn kế hoạch trở lại lật ngược thế cờ của Com Beo.

- Tướng xuất trận mà không uống với ta chén rượu tiễn đưa sao? Mà chuyện này ta không tin là có thật, Com Beo là chỉ huy quân viễn chinh có tài sao lại tính kế phiêu lưu. Hắn đã ra tay liệu ta có cách gì đỡ được?

- Thừa cụ, chúng ta đã có kế hoạch.
- Thôi, bí mật quân sự, đừng nói ra ở đây.

Lử nói thế cho ra vẻ một ông chủ tịch làm việc nghiêm túc, cẩn trọng. Kế hoạch chiến dịch tiểu phỉ vùng biên giới Lử đã nghe kỹ cùng Đặng Bằng trong hội nghị cán bộ. Điều làm Lử bất ngờ là Việt Minh đã huy động cả Tiểu đoàn quân người Mông tham gia chiến dịch và mục tiêu chiến dịch hướng tới là giữ gìn an ninh biên giới để ngăn chặn âm mưu trở lại để lật ngược thế cờ của Com Beo. Lử sung sướng thấy mình là mục tiêu bảo vệ của chiến dịch. Lử khoe với Nhí không quên kèm theo lời dặn:

- Bí mật quân sự, không được nói với ai.

Nhí cười nhe nhẻ:

- Chồng không tin vợ, mấy ông Việt Minh dạy cán bộ đến dễ sợ, sao không ra chuồng ngựa mà ngủ, mò vào đây với vợ làm gì? Đây nói cho mà biết, gián điệp và thổ phỉ là đặc sản của vùng biên giới, thấy không ngon miệng thì dọn đi chỗ khác, không đội trời chung.

Nhí muốn trút bức dọc bấy nay trong lòng vì bị chồng coi thường. Nhí cũng muốn nói rõ bản thân mình cũng có thể cường, lực mạnh ở xứ đá này cho bỏ những khi thấy chướng tai

mà không dám cãi, gai mắt mà không ngăn cản trong cái dinh thự họ Giàng quyền quý này. Nhí cũng biết như mẹ Dính thường nói, là điệp viên phải biết sống ở nơi tranh tối, tranh sáng, thực hư lẫn lộn, lừa người xung quanh làm lực lượng mà khuất phục những mục tiêu cần chiếm lĩnh; kế mỹ nhân, kế khổ nhục là trò vật lừa những kẻ trí khôn chưa kịp lớn.

Nhí luôn biết cách hoàn thành công việc theo ý của mình, yêu cầu Cẩm Nhục:

- Hạn chế sự xuất hiện của các toán phỉ vùng biên giới, phải ém kỹ trong dân để bảo toàn lực lượng. Việt Minh có thể huy động cả bộ đội chủ lực của Bộ và liên khu tham gia chiến dịch. Ta tránh voi chẳng hổ mặt. Lực lượng phỉ xứ đá còn trong tay ta là còn cơ hội, không cần cuộc lật ngược thế cờ của Com Beo có tiếng mà không có miếng.

Từ ngày bị quân phát xít hất cẳng phải sang tá túc cậy nhờ nước láng giềng đến hôm nay Com Beo mới hẹn gặp Cẩm Nhục. Cuộc gặp mang nhiều ý nghĩa, bao quát cả mối quan hệ trong quá khứ, hiện tại và tương lai giữa Com Beo và Cẩm Nhục, giữa cơ quan tình báo quân đội Phòng Nhì và cục tình báo Nam Nam. Com Beo nhắm mắt suy nghĩ thật sâu để mọi kế hoạch trên giấy hiện lên trước mặt, có xương thịt, có thể nhìn thấy, tay cầm uốn nắn, xoay chiều để mọi ý tưởng đều hướng tới đích thành công. Trước nhất Com Beo dành cho Cẩm Nhục sự cảm ơn, cảm ơn từ đáy lòng, không có cái ơn ấy thì biết đến bao giờ Com Beo lại được sát cánh bên người anh em trở lại xứ đá gây dựng sự nghiệp. Xứ đá là tài sản có giá đối với Com Beo và Cẩm Nhục, để giành lấy phải trả bằng những điều vô giá, tiền tài, danh dự và sinh mạng cá nhân và quốc thể. Xứ đá tiên cảnh mà thiêng liêng là thế, cuốn hút cả cuộc đời ta. Com Beo sẽ dành nhiều ưu tiên

cho cuộc gặp Cẩm Nhục để định đoạt cuộc trở lại đầy lý thú này.

Com Beo đã tính kế gom quân xây dựng trung đoàn biên giới làm lực lượng nòng cốt cho cuộc quyết đấu lật ngược thế cờ. Com Beo nhắc đến con người nào cũng thấy hiện lên bàn tay che ánh sáng mặt trời của Cẩm Nhục. Com Beo nhận ra bàn tay Cẩm Nhục đã che lấp mặt trời xứ đá từ lâu. Tình báo Phòng Nhì cáo già hơn tình báo Nam Nam mà sao vẫn chậm chân? Người Á Đông bảo: “Trâu chậm thì uống nước đục”, “Qua sông phải lội đò”, ta nghe theo mới hòng tìm được lối thoát.

Com Beo chơi bài ngửa với Cẩm Nhục:

- Tôi chọn một người đủ khả năng tạo dựng ngọn cờ.
- Dự định của ông?
- Hầu Văn, cùng là người của các ông.
- Trong đầu ông có vết gợn nào cho dự định này không?
- Anh em tranh quyền là lẽ thường tình trong cuộc sống của người Mông.

- Trò chơi quyền lực ấy là của trẻ con. Ông không thấy vai trò của Việt Minh trong bộ máy quyền lực ở xứ đá. Việt Minh đang đoàn kết, tập hợp sức mạnh để bảo vệ chính quyền.

Com Beo nín nhịn trước lời lẽ dè bủ coi thường của Cẩm Nhục, muốn qua sông phải lội đò, như thế thì hèn kém quá, cũng phải cho Cẩm Nhục biết bao nhiêu năm thống trị xứ đá không chỉ là để thu thuế phiện mà còn là am hiểu văn hóa người Mông:

- Giàng Sè Lử không được suy tôn là thủ lĩnh dòng họ Giàng. Hầu Văn là thủ lĩnh dòng họ Hầu lại nằm trong bộ máy tham mưu của vua Mông Giàng Seo Sính, tranh quyền từ anh vợ là đương nhiên. Vả lại...

- Ông còn điều gì muốn nói?
- Đồng minh xứ cờ hoa đã thỏa thuận tài trợ cho quân đội

viễn chinh nhiều phương tiện hiện đại. Tôi dúi vào tay Hầu Văn những thứ đó, liệu ông có thấy cân bằng với thế lực Việt Minh?

Com Beo là kẻ lắm chiêu trò, cà cuống chết đến đít còn cay. Cẩm Nhục vỗ tay vào cho thêm vui, đồng minh xứ cờ hoa vào cuộc mình đại gì mà đứng ngoài, cứ hứa đại, làm đến đâu là do mình.

Thấy Cẩm Nhục đã bớt phản ứng, Com Beo lấn tới:

- Tôi muốn có chiến hữu trung thành bên cạnh trong cuộc hành binh trở lại xứ đá.

- Quan ba có dự định người nào chưa?

- Lý Lở.

- Chàng rể yêu quý?

- Tôi không quan tâm. Hiện thời người còn trung thành với ý tưởng của quân đội viễn chinh không có nhiều, nếu có thì đó phải là kẻ khiếm khuyết so với đồng loại.

- Kẻ dị dạng?

- Ồ, không, hình nhân thì phải tươm tất, tâm hồn lòng dạ thì mới bất cần.

- Người Á Đông gọi là mặt người dạ thú. Quan ba sáng suốt.

Dồn công sức chuẩn bị, Com Beo cũng hình thành được bộ khung trung đoàn biên giới do chính bản thân làm cố vấn, Hầu Văn chỉ huy, Lý Lở làm tham mưu. Quân số đông đảo gồm các toán phỉ biên giới của Cẩm Nhục, lôi kéo thêm những quân chúng ở những nơi không chế được, trang bị từ nguồn viện trợ của đồng minh xứ cờ hoa, mục tiêu giành lại chính quyền xứ đá từ tay Việt Minh. Com Beo tự tin nói với Cẩm Nhục kế hoạch giải cứu Nhí. Cẩm Nhục lắc đầu:

- Tôi khuyên ông đừng vội vàng, cuộc đời còn dài mà mỗi bước đi xảy ra chuyện gì ta đâu có biết trước.

- Ông là kẻ đa nghi. Tôi sẽ có bước đi chắc chắn, trước nhất

phải nghiền nát cái căn cứ Đường Thượng của Việt Minh, đó là đòn nghi binh gây xáo trộn và làm nhụt ý chí dân chúng. Sau đó tôi cùng chiến hữu đổ bộ xuống núi Sả Chải để hội quân cùng các ông triển khai theo ý định.

Cầm Nhục không tranh luận, lẳng lặng bỏ đi.

Đường Thượng, buổi sáng cuối mùa xuân ẩm ướt. Mây mù trong lòng chảo đang tan vương lại chút mù mỏng phảng phất. Hoa lê trắng tuyết bật nở trên mái nhà lợp ngói âm dương rêu phong như trong câu chuyện cổ tích. Hoa mận trắng nở muộn, hoa đào phớt hồng nở rộ trên những cành khẳng khiu trụi suốt mùa đông như đón đợi ngày mùa hoa đua nở. Hoa cải vàng rạng rỡ góc làng làm bừng tỉnh giấc mơ màng của núi ẩn hiện trong mây mù lảng vảng. Do Hờ chỉ huy đội du kích xếp đá thành chiến lũy đầu làng, chợt bàng hoàng trước cảnh đẹp của làng trong thiên nhiên hùng vĩ. Trong đầu anh miên man ý nghĩ về cuộc sống mới của dân làng. Do Hờ đi theo Việt Minh khởi nghĩa giành chính quyền. Trong ngày hội dân làng mừng giải phóng, anh đã kéo cô gái mình yêu về nhà làm vợ theo tập quán của người Mông trong làng. Vợ Do Hờ đã sinh con, đứa con gái sinh cùng ngày hoa đào nở sớm. Do Hờ nhớ tiếng khóc oa oa níu chặt tâm hồn người cha, như tiếng gọi yêu thương, lời thúc giục trên thao trường, rồi bi bô gọi cha khi biết đòi bế ẵm. Do Hờ yêu thương con, bước chân đi là nhớ, về đến nhà không nhìn thấy con là lòng dạ bồn chồn.

Âm thanh lạ giữa núi rừng, tiếng ì ầm xa xa, gầm rít trên đỉnh đầu. Do Hờ ngược nhìn, chiếc máy bay “bà già” đã nghe cán bộ nói lần đầu tiên nhìn thấy. Máy bay vòng đi, lộn lại, chúc đầu, ngóc lên, từng loạt đạn rít trong không trung. Do Hờ loay hoay, chỉ còn biết hô du kích tập trung súng nhắm máy bay mà bắn,

cũng không biết bắn như thế có làm máy bay bị thương hay không.

Tiếng người kêu thất thanh vọng vách núi, át tiếng gầm rú của máy bay. Do Hồ dẫn đội du kích chạy về làng.

- Máy bay thả bom!

Do Hồ ngửa mặt nhìn, đã thấy chùm bom bay theo bụng hai máy bay khu trục nhằm hướng làng lao xuống. Tiếng nổ rung chuyển mặt đất, núi non chao đảo, khói bụi tung lên, tỏa ra mù mịt. Mùi khét lẹt của thuốc đạn cháy, tiếng kêu thất thanh của người, âm thanh xé nát bầu trời:

- Chết người!

Do Hồ chạy muốn đứt hơi về nhà. Ngôi nhà của anh chỉ còn là cái hố miệng rộng hoác, khói bụi còn mịt mù. Do Hồ nhìn thấy thi thể người đen thui phía xa. Anh chồm đến, ôm choàng, nhận ra những nét thân quen của người vợ yêu thương. Anh thất thần nhìn quanh, ngóng chờ tiếng khóc oa oa. Miệng Do Hồ khô cháy, trong lòng quặn đau. Nét mặt Do Hồ đanh lại, nhìn trời bằng khóe mắt đỏ rực. Trong lòng anh tiếng nấc như nghẹn lại.

Hầu Văn tới bên Do Hồ:

- Ông Lữ cử tôi đến xem dân tình.

Do Hồ để người nhà lo làm ma cho vợ:

- Tôi là đội trưởng du kích sẽ dẫn ông xem xét từng nhà.

- Ông Lữ cũng giao cho tôi phải làm như thế.

Hầu Văn để ý đến từng chi tiết: Đạn máy bay bắn xuyên vào nhà dân như thế nào, ngôi lợp trên mái có vỡ nhiều không, cái xà nhà có bị đạn xé tóe mảnh ra không, chủ nhà nói gì khi nhìn thấy vết đạn máy bay bắn, tóm lại là mọi chi tiết liên quan đến chuyện máy bay bắn vào làng. Không ai biết Hầu Văn làm việc này là theo ý Com Beo. Com Beo muốn máy bay quân đội viễn chinh bắn phá để nghi binh nhưng phải làm cho dân tình hoảng

loạn, coi quân đội viễn chinh là người trời, không còn nuôi ý chí theo Việt Minh để chống lại.

Hầu Văn hỏi Do Hờ:

- Bao nhiêu nóc nhà bị trúng đạn?
- Cả làng.
- Có nóc nhà nào không có dấu vết đạn bắn?
- Nhà nào cũng có.
- Bao nhiêu người chết?
- Người già, trung niên, trẻ con... Chín người.
- Nhà đội trưởng du kích có ai bị thương hay bị chết?

Do Hờ đứng lặng, không trả lời.

- Dân có sợ máy bay không?
- Nó còn đến, du kích chúng tôi sẽ đánh trả.
- Lấy gì mà đánh.
- Hàm trú ẩn và súng phòng không.
- Định đem gan chọi trời.
- Nó là trời người Mông ta cũng chống để đòi lại công bằng.

Mọi chi tiết liên quan đến trận bắn phá nghi binh vào căn cứ của Việt Minh đã được Hầu Văn thu thập và báo cho Com Beo biết. Com Beo tỏ vẻ hài lòng với hoạt động phối hợp nhịp nhàng giữa các lực lượng tham gia cuộc hành binh thành lập trung đoàn biên giới, hướng tới tham vọng lật ngược thế cờ ở vùng biên ải trọng trấn, đang là nơi giành giật của quân viễn chinh và Chính phủ lâm thời của Việt Minh. Com Beo bắt tay vào bước quyết định của kế hoạch phiêu lưu đầy tham vọng. Com Beo chăm chú theo dõi thông tin từ đài chỉ huy mặt đất:

“Bảy giờ ba mươi phút, hai máy bay khu trục hoàn tất tái ném bom căn cứ Đường Thượng của Việt Minh”.

Com Beo cao hứng:

- Đúng, phải làm cho dân chúng nhụt chí, không còn sức

chống lại quân đội viễn chinh.

“Hai Đa-cô-ta, chiếc đi đầu thả mười tám dù xuống khu vực một, chiếc thứ hai thả hai mươi nhăm dù xuống khu vực hai”.

“Tại khu vực một: Dù tản mạn, súng của bộ đội Việt Minh bắn lên từ mặt đất. Không có chiến hữu trúng đạn, đã co cụm lên đỉnh núi đối phó với bộ đội Việt Minh đang bao vây. Đỉnh núi có hang đá rộng, các chiến hữu đã vào hang cố thủ an toàn”.

“Tại khu vực hai: Ba chiến hữu đổ gục khi vừa tiếp đất. Số còn lại dồn lên đỉnh núi. Bộ đội Việt Minh kêu gọi đầu hàng bằng loa thô sơ. Có kẻ đã chạy về phía bộ đội Việt Minh xin hàng”.

- Nó khai ra kế hoạch của mình thì chết cả nút.

“Khu vực ba chuẩn bị”.

Com Beo cùng Lý Lở ra cửa máy bay. Vừa tiếp đất Com Beo đã được đón:

- Ai phái người đến đây?

- Thưa quan ba, ông Hầu Văn phái tôi đến đón ngài.

- Rất tốt, bắt dân chúng theo ta lên đỉnh núi cố thủ.

Một ngày ẩn nấp trong hang đá trên đỉnh núi, Com Beo thấy toàn thân nhớp nháp. Com Beo khó chịu với thời tiết nóng ẩm nơi xứ đá. Mùi lá cây mục, mùi ẩm mốc, mùi phân thú rừng lâu ngày rữa nát làm mũi Com Beo như muốn tắc, luôn muốn hắt xì. Com Beo đang bức bối vì khí hậu ẩm ướt trong hang đá lại nghe tiếng động cơ ầm ầm. Com Beo gọi Lý Lở để dừng việc thả dù tiếp tế. Lý Lở nhăn nhó:

- Không được rồi, dù máy bay đã thả đúng chỗ ta đang ở.

- Có khác nào báo cho bộ đội Việt Minh, lạy ông tôi ở bụi này, thật là hài hước.

Com Beo còn nhớ ngày đầu chỉ huy quân đội viễn chinh từ Cao Bằng sang chinh phục xứ đá, dùng sức mạnh quân đông và vũ khí hiện đại dẹp tan các tổp dân binh chống cự, nắm quyền

cai trị, chiêu mộ tay chân là người bản địa, độc chiếm nguồn thu thuốc phiện đem lại cho “nước mẹ” sự giàu có, mở mặt với thiên hạ nơi trời Âu. Vậy mà nay, vẫn quan ba này, chui lủi trốn tìm, nuôi hy vọng mỏng manh vào cuộc lật ngược thế cờ với Việt Minh để giành lại quyền thống trị xứ đá. Com Beo nắm tay đầm xuống hòn đá trước mặt, gương mặt nhăn nhúm nhìn nắm tay túa máu, cười chua xót.

Trời không có nắng, trong rừng tối rất nhanh. Com Beo nảy ý nghĩ liều thân để tránh bị bộ đội Việt Minh bao vây khi trời tối, đồng thời chơi bài ngửa với bà vợ ông chủ tịch chính quyền Việt Minh, cứu bà ta thoát khỏi bàn tay thô bạo của Việt Minh. Com Beo lệnh cho Lý Lở: Bắt liên lạc với các toán phỉ biên giới của Cẩm Nhục.

- Thưa quan ba, họ đã đến giúp ta.
- Việt Minh có cả tiểu đoàn lại thêm quân du kích bao vây.
- Dựa vào núi Sả Chải mà cố thủ, bắt Việt Minh phải trả giá đắt.

- Quân nhảy dù đã bắt được một bộ đội Việt Minh.
- Lấy cung nhanh.

Lý Lở đến bên quan ba:

- Thưa, tôi đã tra khảo đến khắp người nó chỗ nào cũng sưng ướm vì máu chảy mà nó không khai nửa lời. Việt Minh thì tôi cũng ở cùng rồi, người gan lì như thằng này phải là lãnh tụ.

- Hỏi người do Hầu Văn cử đến.
- Thưa quan ba, người này là Lý Đào, chính trị viên tiểu đoàn Vệ quốc đoàn.

- Tốt, ta đã nhảy dù đúng vị trí chỉ huy của bộ đội Việt Minh. Bộ đội Việt Minh sẽ vỡ trận, chúng ta sẽ thành công. Lý Lở, đem giết thằng chỉ huy bộ đội Việt Minh là xong.

Lý Lở ậm ừ:

- Thưa, giết Việt Minh thì tôi đã giết cả nhóm HA rồi, nhưng rất lạ phong trào không bị dập tắt, mà lại bùng lên khởi nghĩa giành chính quyền, bắt chúng ta phải vất vả đến hôm nay.

- Vất vả nốt ngày hôm nay, đưa ta gặp Nhí thỏa thuận việc thủ tiêu toàn bộ cái chính quyền Việt Minh mới dựng lên ở xứ đá, sẽ xong ngay.

Com Beo rung đùi, cười sảng sặc.

Nhí muốn ở bên Lử, mong muốn chưa bao giờ có từ ngày về làm dâu nhà họ Giàng. Nhí biết lúc này Lử cần vợ hơn bất cứ lúc nào. Cầm Nhục tinh ranh như đọc được ý nghĩ trong đầu con bé điệp viên dưới quyền. Hắn giả giọng xiên xẹo:

- Chỉ cần con vợ biết điều, khuyên bảo nó từ già Việt Minh, thỏa hiệp với quan ba Com Beo thì mọi chuyện êm xuôi, không xảy ra bất cứ điều ác nào.

Nhí nghĩ gì, không bao giờ nói thành lời để Cầm Nhục bắt bẻ. Nhí sẽ không ép Lử từ bỏ những gì mình đã lựa chọn. Lử đi con đường Việt Minh sắp đặt ư? Có phải đó là hợp thời thế mà người ở Hồng Kông, Ma Cao, những vùng có giao lưu quốc tế nổi tiếng, đã từng lên tiếng bênh vực khi người của họ bị khép tội tù đầy? Nhí biết họ chỉ thoáng qua thế thôi đã thấy dễ gần, cảm mến, nể trọng. Trong khi Nhí đang mơ màng thì Lử đã nhận đứng ra lập chính quyền mới. Ta theo họ dù chỉ lấy danh nghĩa thôi cũng đã là điều nên làm. Nhí không yêu thương Lử nhưng đã là vợ chồng ở bên nhau lúc này để bảo vệ lấy cái danh nghĩa ấy vẫn hơn. Thế mới biết cái nghề điệp viên cũng có lúc tuyệt diệu, không cần nhiều lòng tin mà chỉ cần sự nghi ngờ. Ta sẽ nghi ngờ Com Beo cho đến khi sự thật bị bóc trần.

Nếu phải chọn xem trong đời Nhí mối tình nào nặng lòng yêu thương nhớ nhung nhất, đó là mối tình với Lăm Thín, chàng võ

quan trẻ trung đa tình. Với Nhí dù có nặng tình với ai thì cũng nước chảy bèo trôi, qua phút bồi hồi chôn vùi ngay vào dĩ vãng. Nhí không ràng buộc mình phụ thuộc vào ai, phụ thuộc là tự chôn vùi mình vào lăm than tủi nhục. Nhí chia tay Lăm Thín như chia tay với đạo quân phát xít xú “mặt trời” để nó trôi vào dĩ vãng. Nhí biết có cố tình ôm ấp mối tình với Lăm Thín thì cũng chỉ như kẻ cuồng tín níu giữ cái thây ma.

Nhí bảo Lử trả ông cố vấn Vô Thức cho quân thanh thiên bạch nhật:

- Công việc của thượng quân bề bộn trong khi ở đây không còn có việc gì.

Trong căn phòng bốn bên tường trình lỗ chỗ đất đá, dấu ấn ngôi nhà ẩm cúng truyền thống của người Mông, Nhí nói với em rể Hầu Văn:

- Em rể là thủ lĩnh tài giỏi của dòng họ Hầu, cố vấn cho anh vợ thoát ra khỏi khó khăn lúc này.

- Chị dâu nghe câu chuyện em rể sắp nói ra đây.

Nhí tỏ vẻ không quan tâm:

- Đàn bà biết chuyện gì của đàn ông mà nghe.

- Chuyện lương tâm, không nói không được.

Hầu Văn nói câu chuyện Com Beo bảo đem lực lượng phối hợp, giết chết anh vợ để lật ngược thế cờ ở xứ đá.

Nhí thản nhiên:

- Em rể tranh quyền với anh vợ, việc ấy bình thường.

- Chị dâu cũng nghĩ Hầu Văn này như thế?

- Việc ấy dễ làm.

- Như những con chó tranh xương.

Hầu Văn rút đoản đao đeo bên người, phi cắm phập vào tường trình thay cho lời thề từ tâm can.

Nhí đem câu chuyện em rể nói lại với Lử:

- Chuyện này báo cho Đặng Bằng biết là khôn ngoan. Việt Minh đang có trong tay cả tiểu đoàn bộ đội Vệ quốc đoàn và rất nhiều du kích ở các làng đủ sức đối phó với đội quân tả pì lù của Com Beo.

Lử nghe theo lời vợ, bàn định với Đặng Bằng kế hoạch bố trí lực lượng phong tỏa núi Sả Chải và dinh thự họ Giàng, nơi có trụ sở làm việc của chính quyền mới của xứ đá. Xong việc công, Lử về bên Nhí:

- Phải nói để Cẩm Nhục biết mà lo liệu, đừng đem quân đến giúp Com Beo mà đụng độ bộ đội Việt Minh, không mề đầu cũng sút tai.

- Không cần dạy khôn cho người ấy. Ông ta đã biết giữ kín quân khỏe, cử quân già yếu phối hợp cùng Com Beo.

- Các người đã bàn nhau để giết chết ta từ bao giờ?

Nhí đi vào buồng tắm. Nhí pha sữa dê vào nước ấm đựng trong chiếc bồn tắm hình bán nguyệt đục bằng đá xanh lấy trong núi Sả Chải, thứ đá xanh nguyên khối đặc mịn chỉ ở đây mới có, thứ đá vuốt râu cài tóc cho tiên trên trời, đục bồn đựng nước rửa mặt cho vua chúa dưới đất. Sữa dê Nhí mua ở chợ Ma Cao, loại sữa hảo hạng, pha với nước ấm rồi ngâm mình trong đó sẽ làm cho làn da mịn màng, tươi trẻ, thơm tho. Bí quyết làm đẹp này Nhí học được từ các quý bà từ châu Âu tới chợ Ma Cao buôn thuốc phiện. Ngâm mình trong nước nóng pha sữa dê đã thành thói quen mỗi khi Nhí chuẩn bị cho cuộc vui, buổi hẹn sau lâu ngày gặp lại, cho đàn ông vốn hay chết mê vì của lạ đắm say. Nhí nhìn vào tấm gương lớn trước mặt, ngắm vuốt làn da trên cơ thể lỏa lồ trong đầu tưởng tượng về những cuộc vui, buổi hẹn đã qua để nuôi tiếc, giá như còn đến hôm nay, làn da này mịn màng, trái tim đang rạo rực, trong lòng phơi phới.

Đột ngột bóng người nhẩy qua cửa sổ, Nhí thông thả khép

mình trong bồn tắm. Trộm xem Nhí tắm, ngày nào chẳng có, bị bắt quả tang mà là gái nó chỉ cười rúc rích, là trai thì đục mặt thần thờ. Nhí có chấp ai bao giờ, nhan sắc là của trời cho, giữ làm của riêng đôi khi ích kỷ.

Tiếng nói lơ lơ từ trong bóng tối:

- Ông Hầu Văn đã nói chuyện công việc với bà?

- Có.

- Hành động đi.

- Làm gì?

- Lật ngược thế cờ.

- Muộn rồi.

Com Beo chữa súng về phía Nhí.

- Có tiếng nổ lực lượng bên ngoài sẽ ập vào, bộ đội Việt Minh đã phong tỏa dinh thự.

Tiếng súng nổ từ phía núi Sả Chải vọng về.

- Bộ đội Việt Minh đã bao vây Sả Chải.

- Ta đã phá tan sở chỉ huy bộ đội Việt Minh, giết chết chính trị viên Lý Đào.

- Sức mạnh của Việt Minh không chỉ có như thế, chúng ta đang bị bao vây từ nhiều phía, quân Cẩm Nhục đã bỏ chạy, Hầu Văn đã đầu thú.

- Khốn nạn.

- Tôi có thể giúp ông thoát khỏi vòng vây, vượt ra ngoài dinh thự.

Nhí chỉ tay vào cái thùng gỗ ghép chuyên dùng ngâm nước lá thuốc:

- Quan ba ngồi vào để tôi ngụy trang, rồi sai người nhà chuyển ra rừng để ông đi tìm ông Cẩm Nhục.

Com Beo trong cơn hoảng loạn vội vã ngồi vào thùng gỗ:

- Tôi tin đàn bà Á Đông, không có gì là không thể.

Nhí ném tất cả váy áo vừa thay ra, phủ kín người quan ba, dài giọng gọi người nhà:

- Đem thùng rác đi cho bà.

Đám đầy tớ khệ nệ khiêng cái thùng gỗ chất đầy váy áo đàn bà, thấy nặng không dám hỏi, tưởng tượng ra cái thầy ma đang đè nặng trên vai. Đám đầy tớ đi như chạy ra rừng sau nhà để giải phóng đôi vai.

6

Mua muốn lấy vợ. Mua đã quên chuyện lấy vợ từ ngày bỏ nhà đi lang thang vì nỗi buồn cha chết. Vì buồn tủi mà mẹ Mua cũng đi theo cha về với tổ tiên trong tuần trăng đau lòng đó. Mua thành kẻ mồ côi cắt cỏ ngựa cho nhà Giàng Seo Sính. Ngày Mua đi cắt cỏ trên nương, về đến nhà thái cỏ, chăn ngựa. Tối, khi mặt trời lặn sau núi Sả Chải, mua ngủ dưới tán cây thông già, ngựa mặt ngắm trời đầy sao lấp lánh mà than thân: Vùng cao mọc cây lúa mạch muộn chín không đủ hơi. Vùng thấp mọc cây đậu muộn chín không đến lá. Ngọc Hoàng lòng không tốt, thu người mẹ, người cha ta đi hết sạch, để lại chàng mồ côi, sống cuộc đời rên xiết, đi bán công cho thiên hạ. Mồ côi, cuộc đời như đã hết, kiếp này mồ côi, kiếp sau còn mồ côi. Mua sống trên đời mà không biết mình sống, mình cần gì để sống và sống để làm gì. Mua vất vưởng qua ngày giữa núi rừng cao nguyên cho qua kiếp mồ côi.

Mua đã buông xuôi cho dòng đời tự chảy, không sợ vận rủi, không cầu vận may. Khi Mua rủ lòng thương cùng người hoạn nạn thì lại tìm thấy con đường đến với Việt Minh. Mua không gia nhập Việt Minh nhưng đi theo đường Việt Minh chỉ bảo đã làm cho bản thân sống tự tin hơn, rằng mình cùng nhiều người làm lại cuộc đời. Mồ côi cũng làm được việc, làm cho nhiều người vui, con người tự tìm được lối cho mình đi, không chịu ngồi bó tay chờ chết đâu, mồ côi ơi. Ông chủ nhìn Mua với con mắt trọng dụng, sai làm việc quan trọng trong nhà ông. Cụ

Giàng không dám bỏ ngoài tai những lời Mua nói. Cụ Giàng tin Mua, sai giúp con trai đừng để nó tin ai mà làm điều có hại.

Hôm nay cụ Giàng gọi Mua đến bên giường bệnh. Trước lúc về với tổ tiên, cụ muốn nhìn thấy Mua lấy vợ:

- Mà thích gái nào trong đám con ở, cụ cho mà làm vợ.

Im lặng.

- Thích con gái nhà nào nói ra, cụ sẽ sai hai ông mối đi hỏi.

Mua ậm ừ nào biết ai đâu mà chọn. Mua không nghĩ mình sẽ lấy vợ. Lấy vợ thì phải có nhà. Nhà Mua khi cha chết, bỏ đi lang thang nay đã thành đồng đổ nát. Lấy vợ thì phải có ruộng, nương. Ruộng nương cha để lại, khi cha chết Mua đi lang thang đã thành hoang dại, cỏ mọc lút bờ, rậm rạp. Bao nhiêu mồ hôi, công sức, tiền bạc mới làm nên ruộng, nên nhà, Mua chỉ có đôi bàn tay quen cắt cỏ cho ngựa ăn. Mua thà rằng chẳng lấy vợ cho xong.

- Mua không lấy vợ, khó khăn quá.

- Có vợ mới nên nhà, có nhà có vợ mới nên ruộng nương.

- Cụ Giàng nghĩ tốt cho Mua, ơn này biết lấy gì trả được?

- Sùng Má Chải với ta là bạn. Ta hận bản thân vì lỗi lầm. Ta biết nghĩ để thật tâm mà làm lại thì đã hết đời. Ta không muốn mang theo lầm lỗi sang kiếp khác.

Mua nghĩ, thì ra cụ Giàng biết mình sắp chết, muốn lấy lại danh dự là người Mông ta, thể sống chết có nhau mà hổ thẹn. Khi sống không muốn đoàn kết, cứ tranh giành thù ghét chém giết lẫn nhau, để khi nhắm mắt xuôi tay mà ân hận. Mua muốn nói cho cụ yên lòng, dù muộn cũng còn là hơn, kẻ lóa mắt không bao giờ nhận ra, người Mông ta phải luôn luôn đoàn kết.

- Cụ nghĩ tốt cho người không phải Việt Minh như Mua có phí hoài?

- Việt Minh đến với ta, họ cũng là con người tử tế, người nói

điều phải, chỉ cho ta đi theo con đường sáng. Mua theo Việt Minh đi, mới xứng đáng là con người mưu cầu điều tốt lành cho người Mông ta.

- Thừa cụ, Mua không lấy vợ đâu.

- Mua đừng làm cụ buồn khi nói những điều trái lẽ thường như thế, lấy vợ, sinh con, dạy dỗ nên người duy trì nòi giống. Cụ Giàng không làm khó cho Mua, chỉ cần biết mày thích gái nào cụ sẽ lo cho nên vợ.

- Dễ quá thì cũng chán.

- Duyên phận mà, cứ suy từ Sùng Má Chải, nhờ bạn giúp mà nên duyên chồng vợ. - Cụ Giàng nằm lặng thinh, không muốn nhắc lại chuyện cũ với người bạn mà mình là kẻ có tội. Khi đó Giàng Seo Sính đâu có nghĩ được như bây giờ, chỉ là gái thừa thì đẩy nó đi, nào ngờ được người bạn tử tế, đón nhận nên duyên vợ chồng. Câu chuyện hôm nay phải khác, để Mua tự chọn: - Chọn cho đúng người mình yêu thương.

Câu chuyện Sùng Mí Mua lấy vợ, được cụ Giàng giúp cho tất cả, lan truyền từ làng này sang làng khác, thành câu chuyện để mọi người khoe nhau rằng ta là người biết trước. Mua bận bịu lo toan công việc chọn vợ không còn để ý đến mọi chuyện dân làng đang đồn thổi:

- Sùng Mí Mua sẽ phải mang ơn cụ Giàng như con ơn bố. Người anh em Giàng Sè Lử cũng là tốt quá, là chủ tịch mà biết lo cho hạnh phúc người nghèo như một cán bộ của Việt Minh. Mồ côi như Sùng Mí Mua ai bảo là khổ.

- Trời thay đổi, đất đổi thay, con người mồ côi từ nay cũng khác.

Sau buổi nói chuyện với cụ Giàng, Mua đi tìm được đứa gái mình yêu, khỏe mạnh, tốt tính, chăm chỉ. Ngay ngày hôm sau cụ Giàng sai hai ông mối tốt, thông thạo phép tắc xã giao, thuộc

các bài hát nghi lễ cưới, sang nhà gái hẹn ngày đón dâu. Ngày ấy được chọn kiêng có sấm chớp, ngày ấy mùa xuân, không khí trong lành tinh khiết, đào, mận, lê đua sắc hoa rạo rực. Sau lễ nhập môn, cô dâu vào nhà. Ngôi nhà trình tường hoàn thành vội vã nhưng chắc chắn, lộ vẻ sang trọng bởi những tấm vải thổ cẩm cầu kỳ, màu sắc sặc sỡ trang trí ở cửa sổ và lối đi vào nhà. Trai gái làng hát hò thâu đêm mừng cô dâu mới. Bà vợ ba ông chủ tịch tặng vợ chồng trẻ trăm đồng bạc già, chín xinh ngô cùng con bò giống. Trai gái làng bật ngưng tiếng hát, xuýt xoa trước món quà quý:

- Ái chà, vừa được giàu, được vợ, Mua ơi!

Mua lấy vợ, trời sinh hạn hán. Thầy bói mắt nhìn không thấy đường đi, xoa tay trên cái đĩa đặt hai đồng tiền vạn lịch, mặt nghênh nghênh phán rằng: Trời đã phân chia, thằng Mua đã nhận phần ân thì phần oán còn lại dân làng phải chịu, ai không muốn chịu phần oán thì cúng xin ông trời. Phúc lộc có hạn, ban phát cho nhà này thì phần oán còn lại nhà kia phải nhận, đó cũng là lẽ ăn ở công bằng. Dân làng không tin lời thầy bói, Mua là đứa mồ côi. Ông trời có mắt mà còn ghen ăn tức ở với mồ côi, nói công bằng không biết xấu hổ. Chẳng qua thầy bói thấy trời hạn hán thì phán bừa, kiếm bữa cơm rượu cúng trời trong lúc dân tình đói kém.

Sau đám cưới Mua vào mùa xuân, dân làng trông ngóng trời mưa để cày nương ngô, càng mong càng mất, thêm sốt ruột. Trời không cho một giọt mưa. Các hang sâu trong lòng núi đá để lấy nước ăn tí tách từng giọt. Gió hanh khô thổi qua núi đá, cao nguyên vùng đá khát. Người thiếu nước ăn rã rời. Cỏ không mưa vàng úa, gia súc chết dần. Đất nương ngô không có mưa để cày. Ngô trồng hốc đá không có mưa để mọc thành cây. Mùa hè đi qua, mùa thu đã tới. Mùa thu đi qua, mùa đông lại tới. Người đói

ăn trời thêm rét căm căm. Tuyết bay như mưa bụi làm con người thêm bi thảm. Người cao nguyên lần tìm trên những thân cành khẳng khiu của cây đào, cây mận, vặt những quả non li ti, nhai ngấu nghiến.

Chủ tịch huyện nói với Đặng Bằng lý do về Hà Nội chữa bệnh, thực lòng muốn tránh tiếng ngồi chơi xem dân đói rét. Giàng Sè Lử nghe theo lời ông chủ tịch Chính phủ lâm thời thành lập chính quyền mới nhưng cũng chỉ là áp chính quyền cũ vào, thay đổi cách gọi các chức danh để đánh lừa nhân dân. Ông cố vấn cho cha là Vũ Chính nay làm chủ tịch mặt trận; bà vợ ba Triệu Thị Nhí nay làm chủ tịch hội phụ nữ; các ông tổng giáp, mã phải, seo phải ở các xã làm chủ tịch, phó chủ tịch, xã đội trưởng. Riêng khu Đường Thượng nhân dân bầu cử lựa chọn được người đại diện cho mình tham gia chính quyền mới. Đặng Bằng, Lục Lượng chia nhau đi vào nhà dân vận động sản xuất mà vừa nói vừa lau nước mắt, dân đói rét còn đâu sức lực mà sản xuất. Đặng Bằng báo cáo Trung ương xin gạo cứu đói cho vùng cao. Ông chủ tịch xuất hiện trong chuyến gạo Trung ương cho cứu đói đầu tiên. Ông nói đồng đặc trước đồng bào:

- Lo cho đồng bào đói rét, tôi đã xin Trung ương được gạo về rồi.

Gạo vận chuyển lên cao nguyên ít một bằng những đoàn ngựa thồ, vì lên cao nguyên chưa có đường ô tô. Ông chủ tịch biết đồng bào đang trông đợi, bèn xoa dịu lòng dân bằng phê bình lực lượng cứu tế:

- Gạo Chính phủ đã cho rồi, chậm là do cán bộ ta thôi.

Hầu Văn mặt đỏ như gà chọi, hung hăng dọa dẫm:

- Dân đang cần cháo cầm hơi, cán bộ vẫn ung dung ăn chơi, nhớ lấy, có ngày hỏi tội.

Câu chuyện gạo cứu đói chưa xuôi thì lại chuyện Chính phủ

cho đem muối, vải, dầu hỏa lên bán trong các cửa hàng mậu dịch quốc doanh. Ông chủ tịch lại bảo:

- Xin mãi Chính phủ mới cho mở cửa hàng mậu dịch quốc doanh

Dân làng xôn xao:

- Muối bán bao nhiêu một cân?
- Ba cân hai gạo một cân muối.
- Vải bán bao nhiêu một mét?
- Bảy cân tư gạo một mét vải.
- Dầu hỏa bán bao nhiêu một lít?
- Bảy cân tám gạo một lít dầu hỏa.
- Đắt quá, dân đang đói lấy đâu gạo mà đổi.
- Quy gạo tính ra tiền mà mua.
- Nương không nước mưa mà cày, ngô không trồng được, thuốc phiện không trồng, làm gì ra tiền mà mua?
- Mậu dịch có nâng giá để vợ vét của dân không?

Sùng Mí Mua bảo bà Nhí:

- Mậu dịch bán hàng phục vụ nhân dân, bán hàng theo giá nhà nước quy định, đừng để nhân dân hiểu không đúng.

Vợ Mua ra cửa hàng mậu dịch kéo tay chồng về:

- Mình đang mang ơn cụ Giàng.
- Ân oán phải rõ ràng, phải trái phân minh, cái ơn ta phải mang là như thế nào mà phải đổi cả lương tâm, bảo vệ cái đúng cũng không được, khuyên can đừng làm sai cũng không được?

Sùng Mí Mua tìm cán bộ Việt Minh để giải bày những điều đang làm vợ chồng bối rối. Ra đến đường Mua gặp ông Tổng giáp họ Vàng, trong chính quyền mới của ông Lữ gọi là chủ tịch xã. Ông Tổng giáp bảo:

- Thuế vẫn thu như thời cụ Giàng còn làm vua, quen rồi dễ làm, lại được nhiều hơn chính sách thuế mới. Còn may, hôm nay

ghi tên cho đi dân công làm đường ô tô nhé. Ghi tên để tao chấm công xong thì về nhà.

- Không đi làm bao giờ mới xong đường ô tô để chở hàng lên bán?

- Cán bộ bảo thế nhưng không làm được đường ô tô lên xứ đá đầu.

- Nói dối nhau như thế.

- Ông Lữ bảo thế, mày đừng có mà vong ơn.

- Ông nghĩ xấu cho tôi.

- Mày là như thế, tao có nghĩ đâu.

Nói dứt lời, ông chủ tịch xã rẽ sang đường khác.

Mua bức bối, quyết đi tìm cán bộ Việt Minh. Mua đi ngang qua trụ sở ủy ban ở cuối làng thì gặp ông Mã phải họ Hạng ra đón đường:

- Mới cưới vợ mà đã đi đâu vội vàng, nói với nhau câu chuyện cho vui bạn đồng niên.

- Tôi chỉ là giám mã nhà họ Giàng, biết chuyện gì mà nói với ông phó chủ tịch xã.

- Chuyện làm tổ đổi công, lên hợp tác xã, ai cũng phải biết mà nên làm hay không làm.

- Tổ đổi công đang làm tốt thôi, có gì phải nói?

- Có nhiều chuyện để nói. - Ông Mã phải nói liến thoắng nhưng nghe mà suy ra chỉ là: Việt Minh học theo bên láng giềng, bắt dân vào công xã. Dân vào công xã bị đày ải, ăn cầm hơi, mặc rách tả tơi, là người mà sống không thành người, như con bò, con ngựa thôi, khổ lắm. Ông Mã phải dừng lấy hơi: - Người Mông ta không lên hợp tác xã.

- Ông phó chủ tịch nói hồ đồ, tổ đổi công giúp nhau mùa vụ đang làm dân làng phấn khởi, lên hợp tác xã dân làng còn vui hơn.

- Hợp tác xã chỉ để làm đại diện dân làng nhận hàng trợ cấp của chính phủ thì vui, chứ biết làm gì để có ăn cho cả làng. Hợp tác xã đến là đói khổ đến nơi.

- Ông Mã phải nói hồ đồ .

- Hầu Văn bảo nếu còn họp bàn lên hợp tác xã thì cái trụ sở ủy ban này sẽ ra tro.

- Người nào mà lá gan to thế?

- Đốt trụ sở ủy ban có gì khó.

- Hầu Văn bảo làm chuyện to như thế?

Ông Mã phải lảng chuyện:

- Chuyện nhỏ mà, Mua vào trụ sở ủy ban uống với nhau bát rượu, quên chuyện vừa nói đi nhé.

Mua từ chối mãi ông Mã phải mới chịu cho đi. Mua đi một đoạn đường gặp ông Seo phải họ Dương đang làm xã đội trưởng trong chính quyền mới. Ông ta vỗ vập:

- Mua phải giúp tôi, là lính nhà cụ Giàng nói chúng mới nghe, dân quân đang chuẩn bị súng đạn để đánh nhau.

- Đánh nhau với ai?

- Chuyện dài, bí mật quân sự, vào đây nói cho mà nghe.

Câu chuyện Seo phải họ Dương nói thì dài nhưng cũng chỉ là: Huyện đội trưởng Vũ Seo Phử cho mở hội nghị nhân dân bầu chọn người vào dân quân. Dân quân được nhân dân bầu gọi là dân quân mới. Những dân quân không được nhân dân bầu lại gọi là dân quân cũ. Huyện đội trưởng Phử ra lệnh dân quân cũ phải giao hết súng đạn đang giữ cho dân quân mới. Dân quân cũ tuyên bố không giao súng cho dân quân mới, “đứa nào cứ đòi lấy thì sẽ ăn đạn”. Giữa căng thẳng, Xã đội trưởng Seo phải họ Dương tuyên bố ủng hộ kẻ có súng, “ủng hộ kẻ tay không thì làm sao mà giữ được súng, vả lại ông Hầu Văn đã nói như thế”.

Mua nghi ngờ chuyện ông Seo phải không chấp hành lệnh

Huyện đội trưởng.

- Quân sự mà không chấp hành lệnh cấp trên là tội nặng lắm.

Seo phải họ Dương không ngần ngại dẫn Mua đến dinh cụ Giàng, chỉ tay vào lô cốt hậu dinh:

- Nhìn kỹ đi khắc biết chuyện.

Mua trợn tròn mắt nhìn qua lỗ châu mai lô cốt hậu dinh thấy bên trong đám người đang quây quần quanh Giàng Sè Lử. Đám người gồm Cẩm Nhục, thủ lĩnh các dòng họ là tổng giáp, mã phải, seo phải đang giữ chức chủ tịch, phó chủ tịch xã và xã đội trưởng trong chính quyền mới. Cẩm Nhục gương mặt lạnh lùng tuyên bố:

- Hôm nay các dòng họ tôn ông Giàng Sè Lử làm thủ lĩnh tối cao. Cụ Giàng chê con trai có tính đàn bà để không cho làm thủ lĩnh là không phải, mà cụ cũng hóa kiếp rồi. Chúng ta là hậu duệ, cứ làm đi cho cụ mát lòng.

Cẩm Nhục nói bừa đi như thế chứ hẳn biết làm trái ý người quá cố sẽ bị trời tru đất diệt. Hẳn không quan tâm. Điều hẳn cần nhất lúc này là tất cả những kẻ ngồi trước mặt đồng lòng để làm cuộc quyết đấu với chính quyền của Việt Minh. Sau lời Cẩm Nhục, tất cả im lặng. Cẩm Nhục đứng bật dậy:

- Thế là tất cả đồng ý tôn ông Lử làm thủ lĩnh, yêu cầu chỉ bảo từng người phải làm việc gì.

Giàng Sè Lử phân công thủ lĩnh các dòng họ chỉ huy dân quân cũ chiếm lĩnh các vị trí xung yếu, các ngã đường quan trọng, sẵn sàng chờ lệnh nổi loạn cướp chính quyền từ tay Việt Minh.

- Chính quyền do thủ lĩnh đang làm chủ tịch kia mà?

Cẩm Nhục đỡ lời:

- Việt Minh đang cho dân học tập cải cách dân chủ, quy thành phần giai cấp. Ai có tội và chống đối thì đưa ra kiểm thảo trước dân. Chia ruộng đất của địa chủ cho dân nghèo, người không có

ruộng nương. Ai vẫn còn chiếm rừng, đồi, khe suối, bắt nông dân biểu xén, đến nhà làm không công thì ủy ban bắt buộc người đó phải chấm dứt. Sau đó chuyển sang làm tổ đổi công, đi lên hợp tác xã. - Cẩm Nhục nhìn mặt từng người thăm dò. Hắc hung hăng nói tiếp: - Nhân dân sẽ đi bỏ phiếu bầu cử hội đồng nhân dân các cấp, Việt Minh nhân đó gạt người cũ ra khỏi chính quyền. Người mới vào chính quyền thì tôi và thủ lĩnh như các ông có còn đường làm ăn kiếm sống không, hay như con chuột chui bụi rậm, chen chúc nhau chờ ngày chết. Vì thế ta phải cướp chính quyền.

Giàng Sè Lử hăng hái:

- Toàn bộ lực lượng đặt dưới quyền chỉ huy của Cẩm Nhục, Vũ Chính, Hầu Văn, Lý Lở, chỉ huy cuộc nổi loạn. Lử cùng gia đình có việc phải về Hà Nội, cũng là để tránh dư luận dính líu, dễ bề ăn nói với Trung ương. Từ nay đến cuối năm không giao súng cho dân quân mới, không lên hợp tác xã, không ủng hộ chính quyền mới bầu, không giám trồng cây thuốc phiện, không đi dân công mở đường ô tô.

Mua không thể đứng yên, hai chân như có kiến cắn. Mua rẽ lên đường rừng đi tìm cán bộ.

Mua đi tìm Lục Lượng. Lục Lượng bảo:

- Anh Đặng Bằng đã về liên khu nhận nhiệm vụ chỉ huy trung đoàn cơ động.

Mua nói những điều tai nghe mắt thấy trong lô cốt dinh thự họ Giàng. Lượng “ha lung” lắng nghe, mắt chớp chớp:

- Cụ Giàng đối xử tốt với Mua. Ta không nên nghi ngờ người già đã về với tổ tiên. Đã có người cả đời lầm lỡ, phút xuôi tay ân hận muộn màng. Cầu cho cụ Giàng ở thế giới bên kia bình an cùng tổ tiên dòng họ. - Im lặng lúc lâu, Lượng “ha lung” chớp

chớp mắt: - Ông Lữ thì không phải như cụ Giàng. Tôi nghĩ, ông Lữ đang ban ơn để lấy lòng dân, nghe theo lời Cẩm Nhục gây thù oán để mưu cầu cho bản thân được giàu sang quyền quý.

- Ông Lữ làm việc xấu như thế?

Lượng “ha lung” nói theo dòng suy nghĩ trong đầu, như kể chuyện với học sinh khi còn đi dạy học:

- Người Mông xứ đá đã suy tôn Sùng Má Chải làm thủ lĩnh để lãnh đạo cuộc đấu tranh chống thực dân đế quốc xâm lược. Giàng Seo Sính dựa vào sức mạnh của đội quân viễn chinh đoạt ngôi thủ lĩnh của Sùng Má Chải để trở thành tay sai cho đế quốc thực dân. Sính đã ban phát cho thủ lĩnh các dòng họ các chức danh tổng giáp, mã phải, seo phải và lập bộ máy cai trị thuộc quyền, chiếm đoạt ruộng đất, bắt lao động không công, thu thuế theo mức do mình đặt ra. Để lấp liếm chuyện này chúng mua chuộc Mua để đánh lừa dư luận.

- Ông Lữ đã lập chính quyền mới?

- Không có chính quyền mới như ông ta nói, chỉ là áp chính quyền cũ vào, thay đổi cách gọi theo kiểu bình mới rượu cũ. Ông Lữ tự ra quy định thuế và mức thu, không theo quy định của chính phủ.

Mua háo hức kể chuyện:

- Khi thực hiện chính sách thuế nông nghiệp ở Đường Thượng, nhân dân phải nộp ít loại thuế, mức đóng cũng ít hơn mức do ông Lữ quyết định, nhiều người đã hỏi tôi: Sao mình không thực hiện như Việt Minh đang làm ở Đường Thượng? Như thế là mình chưa được giải phóng.

- Để bảo vệ lợi ích ích kỷ cho nhóm quan lại và tầng lớp trên, bọn họ đã ra sức bưng bít sự thật bằng nhiều thủ đoạn, mị dân, xuyên tạc các chính sách của Chính phủ. Ta vận động thực hiện tổ đổi công tiến lên hợp tác xã. Họ tuyên truyền hợp tác xã là đối

khổ. Ta thực hiện cải cách dân chủ, phân loại thành phần, chia ruộng đất cho người nghèo, bầu cử hội đồng nhân dân, xây dựng chính quyền mới thì họ cho rằng đã bị tước đi miếng mồi ngon, nổi loạn để giành lại.

- Tôi sẽ đến các làng nói với nhân dân để không mắc lừa mà đi theo chúng.

- Đó là cuộc đấu tranh khó khăn nhiều đấy Mua ơi.

Mua nhớ lời cha dạy phải yêu lao động, tôn trọng lễ phải, thương yêu đồng bào. Mua sẽ làm hết sức để xứng đáng là con trai của vị thủ lĩnh cuộc khởi nghĩa chống đế quốc thực dân. Huyện đội trưởng Vũ Seo Phủ giao cho Mua làm xã đội phó phụ trách dân quân mới. Lục Lượng nhắc nhiều lần để Mua nhớ, thay dân quân cũ bằng dân quân mới do nhân dân bầu ra là rất khó khăn, súng ở xứ đá là đồ dùng gắn liền với cuộc sống, săn bắn và tự vệ trước thú rừng và nạn thổ phỉ vùng biên giới.

Mua không hứa hẹn nhưng trong thâm tâm thì quyết tâm làm hết sức để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Mua đi bộ lững thững về đến cuối làng thì gặp tốp dân quân đem súng ra ngăn lại:

- Xã đội trưởng họ Dương cần gặp.

Seo phải họ Dương trợn mắt nạt nộ:

- Đi báo Việt Minh những điều bí mật, đáng tội gì kẻ vong ân bội nghĩa kia?

- Chính quyền của ông Lữ là chính quyền Việt Minh, tôi đi báo chính quyền sao lại là phản bội?

- Việt Minh cho dân bầu cử lập chính quyền mới hất cẳng chúng ta ra rìa.

- Sai rồi, bầu cử là để nhân dân lựa chọn người tin cậy để giao quyền, ai không đủ tín nhiệm thì thôi làm cán bộ.

- Bố mày nói nhiều quá cụ Giàng phải chém đầu để thay làm

thủ lĩnh. Mà nói nhiều quá cũng phải thay thôi, kẻ vong ân bội nghĩa.

- Cụ Giàng về với tổ tiên quên chưa nói cho chúng mày biết. Cụ bị Com Beo chỉ huy quân đội viễn chinh mua chuộc nên mới tranh giành thủ lĩnh. Cụ đã nghĩ lại và bảo ông Lử ủng hộ Việt Minh.

- Cho mày về ngủ với con vợ mới cưới một đêm mà suy nghĩ xem việc đi báo Việt Minh có còn là người Mông ta.

- Người Mông ta ngay thẳng thật thà, trọng tình, trọng nghĩa, trọng lẽ phải, không lắt léo làm càn.

Mua nhìn toán dân quân cũ lác lác vây quanh, đứa nào tay cũng lăm lăm khẩu súng như muốn bắn ai. Mua nghĩ thầm: Chúng mày là thổ phỉ chứ đâu còn là dân quân.

Ngày nhân dân đi bỏ phiếu bầu cử hội đồng nhân dân các cấp, xã đội phó Sùng Mí Mua cùng một tiểu đội dân quân được giao nhiệm vụ bảo vệ hòm phiếu bầu. Mua giao việc cụ thể cho từng đội viên. Họ là những dân quân mới được nhân dân bầu chọn, quen lao động, thân hình lực lưỡng. Đội viên đòi súng trang bị:

- Tay không thì biết làm gì để bảo vệ hòm phiếu?

Mua chỉ tay vào đầu, xoa đôi bàn tay:

- Chúng ta bảo vệ bầu cử bằng trí, bằng lực, không đấu súng.

Cuộc bỏ phiếu vừa khai mạc, giới thiệu cử tri cao tuổi nhất lên bỏ phiếu thì có tiếng kêu: “Trộm ngựa!”. Tiếng súng nổ bên này, bên kia. Mua yêu cầu mọi người trật tự, yêu cầu dân quân bảo vệ nghiêm ngặt hòm phiếu, phân công lực lượng hỗ trợ bố trí xung quanh để phòng. Tiếng súng nổ đì đòm, một người mặc áo đen, khăn đen bịt mặt lao vào hòm phiếu. Giàng co bên hòm phiếu, phát súng nổ, Mua lao đảo gục bên hòm phiếu. Dân quân công Mua. Hòm phiếu được giữ nguyên vẹn, cuộc bỏ phiếu tiếp tục.

Sau khi được chiến sĩ dân quân băng bó, Mua tỉnh dậy. Chiến sĩ dân quân nói tình hình khu vực bỏ phiếu. Mua nở nụ cười trên đôi môi nhợt nhạt:

- Dân quân mình tốt mà, bầu cử lần này nhân dân sẽ chọn được người xứng đáng thay mặt lập chính quyền mới.

Ngày cuối năm, bầu trời xứ đá thấp tè như chảo vá úp chụp trên những chồi đá lô nhô cao, thấp. Sau một vụ mùa thất bát, nương đồi co ro trong gió rét. Gió mùa đông thổi mạnh. Gió thổi bay mấy lá khô còn dính trên cành đào, cành lê, cành mận khảnh khiu. Gió thổi qua vết nứt tường trình phát âm thanh như tiếng hú rờn rợn. Sùng Mí Mua hơ tay trước lửa bếp lò đỏ rực. Sau một năm mệt rã rời với những đổi thay, Mua thấy mình đã sống một cuộc đời khác. Bầu trời trên đầu Mua ngày một sáng, nhìn nhận rõ hơn về truyền thống yêu nước, thương dân của cha, mưu mô của thực dân đế quốc nhằm vào những kẻ ích kỷ như cha con họ Giàng mà lợi dụng để vơ vét, vun vén cho cuộc sống cá nhân vinh hoa cùng những thói xấu xa, lừa dối, chém giết đồng loại, hủy hoại những tinh hoa của trời đất ban cho người Mông. Mua thầm ước đủ sức để bước theo cách mạng đến cùng trời, cuối đất, để đòi lại những gì tinh túy nhất mà trời đất đã ban cho.

Bên dinh nhà họ Giàng sáng đèn. Bà vợ ba cùng người ở thu xếp đồ đạc cho chuyến đi Hà Nội chơi đón xuân. Bà ba bảo người vùng núi cao thích đón xuân ở thành phố, ồn ào, xô bồ, lấp lóa ánh điện, quên đi cảnh vắng vẻ quanh năm mây mù u ám. Vùng cao đối với vợ chồng bà chỉ đem lại sự giàu, thành phố mới đem lại cuộc sống sang trọng. Sống như ông bà mới là người thức thời, biết sống. Lời lẽ ca ngợi cuộc sống nơi thành phố của bà ba làm như vùng núi cao chỉ là xó xỉnh. Hai vùng đất, hai khoảng

trời, hai cuộc sống thành thị, nông thôn có từ bao giờ để bà ba tích cóp vốn liếng ngôn từ ca ngợi và dè bĩu, đến quên là bản thân mình sinh ra ở đâu, những gì đã nuôi mình lớn, mình khôn, để thành ngợm, thành người. Bản thân bà cũng thấy nực cười.

Bà ba chỉ tay, quát người hầu khênh kiệu, dắt ngựa thồ hàng thay vì đánh tiếng với dân làng, vợ chồng tôi về Hà Nội chơi xuân. Sùng Mí Mua vẫn nơm nớp lắng nghe lời ông bà chủ sai bảo. Cuộc đời đi ở cho nhà người cứ đeo đẳng theo Mua cho đến bao giờ? Bên tai Mua vẫn văng vẳng lời cụ Giàng: “Thằng Lử có tính đàn bà, ta muốn Mua giúp nó đừng nghe lời kẻ xấu mà làm điều không tốt”. Mua bật đứng dậy, chạy ra đường đón kiệu ông Lử:

- Tôi muốn cùng đi Hà Nội để chăm sóc ân nhân.

- Không được rồi, Sùng Mí Mua đã là ông xã đội phó chỉ huy dân quân.

Mua bí mật bám theo Lử.

Kiệu ông Lử đi qua Cổng Trời, đoàn người ra đón. Người ra đón là Lý Lở cùng các toán phỉ do ông Cẩm Nhục chỉ huy. Ông Lử thủ lĩnh vừa được suy tôn ra lệnh:

- Bắt đầu từ hôm nay chiếm giữ Cổng Trời, cắt đứt liên lạc với miền xuôi.

- Chính phủ cho hai đoàn ngựa thồ hàng lên bán phục vụ nhân dân ăn Tết.

- Thu hàng, đuổi dân công quay trở lại.

Mua đã quen với những trò lừa bịp đảo điên ở nhà họ Giàng. Mua cùng dân quân đã bám sát từng bước đi của vợ chồng Lử. Mua cùng Lục Lượng lên Cổng Trời. Lục Lượng bảo Lý Lở đang loay hoay đóng cánh cổng:

- Yêu cầu các anh mở cổng để ngựa thồ hàng lên phục vụ bà

con ăn Tết.

Mua nói chen vào:

- Mất mùa khó khăn bà con lo Tết sớm để vào vụ mới làm lại cho có vụ mùa bội thu.

Lý Lở vốn cục súc, gạt phắt:

- Đừng có nghe lời Việt Minh, không nghe thì thôi, nghe nhiều là mềm lòng.

Lý Lở chĩa súng lên trời nổ một băng tiểu liên thay cho câu trả lời. Bọn phỉ mai phục gần đấy thấy hiệu lệnh nổ súng bắn vào Lục Lượng và Sùng Mí Mua. Mua trúng đạn, Lục Lượng cũng đồng đội trên lưng chạy về Đường Thượng.

Năm ngày sau, đồng chí Thành Đồng yêu cầu Lữ trở lại Cổng Trời thuyết phục Lý Lở hạ vũ khí, không được chống lại Chính phủ. Lữ quay lại Cổng Trời, đến chân núi cho giám mã lên gọi Lý Lở xuống gặp. Lý Lở cùng bảy tên phỉ mang theo súng hộ tống đi xuống. Trước mặt đại diện Chính phủ, Lữ giả vờ ra lệnh cho Lý Lở, phải mở Cổng Trời, không được làm loạn, không để Chính phủ khiển trách đến Lữ. Bên trong, Lữ bí mật ra lệnh cho Lý Lở:

- Cứ tiến hành mọi công việc đã được bàn, bất cứ ai ra lệnh cũng không được mở Cổng Trời, việc vừa qua đã làm là tốt rồi.

Được Giàng Sè Lữ khích lệ, Lý Lở tin cho Cẩm Nhục: Tiến công các vị trí quan trọng. Cẩm Nhục ra lệnh cho thuộc hạ đồng loạt tiến công các vị trí quan trọng để nhanh chóng giành chính quyền.

Cánh quân do Hầu Văn chỉ huy phá trụ sở ủy ban hành chính, cướp cửa hàng mậu dịch quốc doanh. Hầu Văn cho bắt nhân viên mậu dịch mổ bụng, moi gan, rán mỡ, lấy cớ trừng phạt tội tăng giá muối; giá dầu hỏa, giá vải, lấy tiền của dân ăn vào cho béo... Thực tâm Hầu Văn nói vậy là để kích động tinh thần thuộc hạ để nhanh chóng giành chính quyền. Hầu Văn cho treo hai

nhân viên mật dịch lên cành cây cho quân làm bia tập bắn:

- Ai giỏi thì bắn nát thịt cán bộ mật dịch mà lấy hàng ăn Tết, khỏi phải mua mất tiền.

Hai thanh niên người Mông họ Giàng bị chúng bắt khi đang xem hàng mật dịch:

- Chúng mày cùng họ Giàng sao không theo thủ lĩnh làm phi cướp chính quyền?

- Chính quyền có trong tay rồi sao lại còn cướp, tôi không đi.

- Bắn bỏ! - Hai phát súng nổ khiến hai thanh niên đổ gục.

Sau hôn mê, Sùng Mí Mua tỉnh lại. Mua nghe chiến sĩ nói lại tình hình phi cướp phá nhiều nơi và hành động dã man của bọn chúng với nhân viên thương nghiệp. Mua trao khẩu súng mình được trang bị cho chiến sĩ.

- Bảo chúng phải dừng tay, không được gây tội ác, kẻ vợ vết của dân chính là bọn cầm đầu đang chỉ huy thổ phi cướp phá.

Hầu Văn dẫn quân tràn vào nhà Mua:

- Tao thương mày vừa bị Lý Lở bắn bị thương. Biết điều thì im mồm để chúng tao làm việc.

- Các người đang gây tội ác trời không dung, đất không tha.

- Đồ vong ân bội nghĩa, im mồm.

Cố gắng vận động thuyết phục ngăn chặn phi bất thành, Lục Lượng báo cáo và xin chỉ đạo của đồng chí Thành Đồng. Đồng chí Thành Đồng truyền đạt chủ trương của Chính phủ: Chính trị là chính, quân sự làm áp lực. Ban chỉ huy tiểu phi được thành lập, Đặng Bằng - Trung đoàn trưởng Trung đoàn cơ động của liên khu tham gia. Đặng Bằng chỉ huy trung đoàn hành quân lên Cổng Trời. Mùa đông giá lạnh, núi rừng phủ một màu tuyết trắng. Trên vách đá cheo leo, cây đào, cây mận vươn cành khẳng khiu đón tuyết. Đào, mận cao nguyên là thế, gốc xù xì bám vách đá khô cằn, cành khẳng khiu dầm trong sương tuyết chờ đón

năng xuân. Khi xuân sang hoa đào, hoa mận bật nở rực rỡ, tô điểm cho cao nguyên khô cằn lung linh sắc màu, tràn đầy sức sống. Đặng Bằng trở lại trên con đường mòn men theo vách đá. Những phiến đá dưới chân mòn vẹt ghi dấu người qua, gần gũi, thân quen: Cổng Trời, Đường Thượng, Vần Chải, Phố Bàng, những địa danh gây dựng cơ sở cách mạng đang chờ đón anh và đồng đội, hy vọng về sự bình yên cho vùng quê đất nước. Bằng kinh nghiệm bản thân, anh tự nhủ: Đấu tranh với những kẻ lầm lỗi sai đường, giả danh nhân dân để chống lại cách mạng đòi hỏi ta phải dũng cảm, kiên trì, giàu tình thương và tấm lòng độ lượng bao dung.

Rạng sáng ngày hai mươi tám tháng Chạp, Lý Lở cầm đầu toán phỉ tiến công bộ đội của Đặng Bằng. Các mũi tiến quân, phỉ đều xua dân đi trước. Bọn phỉ lẫn vào đám đàn bà, người già để tiến đánh bộ đội. Có hỏa lực trong tay, bộ đội theo lệnh của Trung đoàn trưởng Đặng Bằng vẫn phải im lặng, không thể xả đạn vào người dân. Nhìn những người dân đang bị bọn phỉ lợi dụng, Đặng Bằng thấy lòng quặn đau, văng vẳng trong đầu lời ca của người con gái xứ đá:

Dân vùng Chế Quá áo rách tả tơi

Dân vùng Na Pô áo thời tơi tả

Dân vùng Phí Áng Cha áo như giẻ lót nôi

Dân vùng Vòm Bui áo như chảo vá.

Chế Quá, Na Pô, Phí Áng Cha, Vòm Bui là những thôn xóm nghèo khó trong vùng, người dân chăm chỉ gùi đất đổ hốc đá tra hạt mà không có được miếng mền mền ăn cho no bụng, không đủ mảnh vải lanh che thân cho ấm:

Con sâu đục khoét cả cuống dây rừng

Người dân lành không có lá mà ăn

Từ nay ta có bạc tiền sẽ giấu ma quan

Có việc vui mừng cũng không cho ai biết.

Những dân lành ấy đang đến trước mũi súng của bộ đội. Đặng Bằng không ra lệnh cho bộ đội xả súng vào dân lành.

Bộ đội im lặng. Lý Lở hô quân đánh mạnh, lừa dân đi theo gây khó khăn cho bộ đội. Đặng Bằng ra lệnh:

- Bắn trúng, diệt gọn bọn phỉ liều mạng xông lên, kêu gọi đồng bào không theo phỉ làm bia đỡ đạn, thuyết phục bọn phỉ bỏ về với nhân dân. Phát huy hỏa lực của trung đoàn, kết hợp xung lực tiêu diệt bọn phỉ ngoan cố chiếm giữ Cổng Trời.

Khói lửa trùm lên Cổng Trời. Bọn phỉ ngoan cố chống trả, không chịu đầu hàng. Phỉ lợi dụng đường lên Cổng Trời ngoằn ngoèo quanh các sườn đá, xếp đá thành các ụ chắn kiên cố. Hỏa lực dứt, bộ đội xung phong. Phỉ bắn trả như mưa, giạt các bầy đá lăn ào ào xuống con đường độc đạo.

Đặng Bằng thuộc đường trên Cổng Trời như đường vân trong lòng bàn tay. Anh chia bộ đội làm hai mũi tiến công vây ép bọn phỉ từ hướng bắc và hướng nam. Hai mũi tiến công của bộ đội nổ súng. Lý Lở hô quân dồn lực chống trả. Cái thế tiêu diệt toàn bộ bọn phỉ ở Cổng Trời đã xuất hiện. Đặng Bằng cho bộ đội gọi loa:

- Các anh đã nằm gọn trong túi chúng tôi rồi, hàng thì sống, chống thì chết.

Bọn phỉ đáp lại bằng những loạt đạn và giạt bầy đá lăn xuống đường ầm ầm.

- Trình sát báo cáo trung đoàn trưởng. Toán phỉ hơn năm chục tên xin hàng. Tên chỉ huy xin lập công chuộc tội.

- Tên?

- Cán bộ Bằng không nhận ra tôi. Lý Văn Tử, Chủ tịch Việt Minh đây, tội tôi to lắm phải không? Tôi đã nhầm đi theo Lý Lở lên đây canh giữ Cổng Trời, xin cho lập công chuộc tội.

Đặng Bằng chỉ tay lên ngọn núi cao nhất đầy tuyết phủ:

- Anh nhớ đường lên đỉnh núi chứ?

- Tôi nhớ mà.

- Anh đưa bộ đội lên đó.

- Được.

Lý Văn Tủ chấp tay vái Đặng Bằng:

- Tôi đã phải một lần chết như con gà vừa chộc tiết vì đã không giữ đúng lời thề năm nào khi đứng trong hàng ngũ Việt Minh. Cán bộ cho tôi làm lại, có phải chết Tủ này xin hoàn thành nhiệm vụ.

- Các đồng chí dùng thang dây vượt vách đá dựng đứng, chiếm lĩnh ngọn núi cao nhất.

Đặng Bằng không thể kiên nhẫn hơn, lệnh cho cánh quân phía nam, phía bắc nổ súng nghi binh. Cánh quân từ đỉnh núi cao nhất bất ngờ đánh xuống. Bọn phỉ hoảng loạn. Lý Lở kéo theo những tên thân tín rút chạy vào rừng. Lý Lở lia một băng đạn súng tiểu liên lên đỉnh núi. Lý Văn Tủ trúng đạn, rơi từ trên đỉnh núi xuống.

- Ai mà biết nó thù ta hay thù Việt Minh? Con người nước đôi như nó, đến ta cũng không chịu được.

- Ủ, làm người chỉ nên chọn một con đường.

Cầm Nhục hí hửng tưởng sẽ đánh chiếm Phố Bả một cách dễ dàng, nhanh chóng như trở bàn tay. Ngày hai mươi chín tháng Chạp, khi phiên chợ Tết Phố Bả đang lúc đông đúc nhất, Cầm Nhục cho quân chia làm hai mũi tiến công. Nhân dân Phố Bả tất bật nhưng không phải đi sắm Tết mà mỗi người một việc, tất cả cùng tham gia chiến đấu bằng vũ khí thô sơ có trong nhà, về nhà lấy gạo nấu cơm nuôi chiến sĩ du kích, tự vệ chiến đấu. Người đàn bà mảnh mai tay cầm lá cờ đỏ sao vàng lách đám đông tìm chỉ huy du kích:

- Ở Phố Bảg lâu ta biết, khi loạn lạc người nào chiếm đồn trước sẽ thắng. - Bà đưa lá cờ cho chỉ huy du kích: - Treo lên đỉnh cột cờ rồi quyết giữ cho được.

- Bà là...?

- Nàng Đoạt, con gái quàng họ Nông bên Bảo Lạc, vợ của Lục Lượng, cán bộ Việt Minh.

Du kích treo cờ và quyết giữ đồn. Cẩm Nhục cho quân bao vây bịt kín các ngã đường vào Phố Bảg. Du kích hết đạn, bắn từng viên dè sẻn, quân phỉ ào lên thì dùng lưỡi lê, dao găm đánh giáp lá cà.

Sau một ngày đêm kịch chiến, nhiều người đã ngã xuống quanh đồn. Nàng Đoạt đau xót lau nước mắt:

- Tết này bao nhiêu gia đình không được sum họp quây quần. Kẻ chủ mưu bất nhân, chọn ngày năm cùng tháng tận mà nổi loạn.

Đặng Bảg chỉ huy một tiểu đoàn đến phối hợp với du kích, tự vệ Phố Bảg. Quân phỉ nhìn thấy bộ đội liền hô hoán:

- Đừng sợ, bộ đội chỉ quen đánh nhau ở đồng bằng miền xuôi, không quen đánh nhau ở núi rừng, tiêu diệt bộ đội Đặng Bảg!

Nói vậy cho đồng bọn yên tâm mà đối mặt với bộ đội, Cẩm Nhục đã dẫn quân theo đường tắt chạy về Sả Chải.

Sả Chải là vị trí hiểm yếu, đã từng được quan ba Com Beo chọn làm trung tâm của trung đoàn nguy phỉ vùng biên giới. Địa hình hiểm trở, núi cao, vực sâu, cây cối rậm rạp, có nhiều hang rộng ẩn kín trong lòng núi. Ở đây Com Beo và cha con ông Giàng đã lập kho vũ khí dự trữ, lại gần biên giới có thể rút sang nước láng giềng nhanh chóng. Sả Chải là địa điểm liên lạc giữa lực lượng phỉ hai bên biên giới để bàn định việc thực hiện âm mưu phản cách mạng hai nước.

Ngày Ba mươi tháng Chạp, gió rét căm căm, đêm tối mịt

mùng. Đặng Bằng ra lệnh, pháo hiệu đỏ tấn công từ sở chỉ huy vút lên xuyên thủng màn đêm. Phỉ co cụm trên ba mỏm núi cao đồng loạt bị bộ đội tiến công. Bộ đội đông, hỏa lực mạnh nhưng núi rừng hiểm trở lại đánh đêm nên không phát huy được. Đặng Bằng ra lệnh:

- Tiến công bằng các phân đội nhỏ, tiềm nhập các đỉnh núi quân phỉ co cụm.

Bình minh mừng Một Tết. Núi rừng yên ả. Vùng trời đen đặc chuyển dần màu sáng hồng. Trên các tán lá tuyết tan, từng giọt nước in nền trời sáng lung linh. Những nụ đào chúm chím đón ánh mặt trời rạng rỡ.

Bọn phỉ co cụm ở các ngọn núi bị đánh tan, lẫn trốn vào rừng già, hang núi, chờ thời cơ hoạt động.

Trong hang đá rộng, cột sáng rọi từ trên xuống cái mũ nồi bám trên cái đầu nhọn như tán cây chết khô trên chóp đỉnh mỏm đá, lặng lẽ, thỉnh thoảng một tiếng thở dài và cái miệng chóp chép như con bò ợ cỏ nhai lại.

- Sao ta lại ở nơi này?

Hắn tự hỏi và lại tự ngẫm nghĩ để trả lời: Ta là con rể nhà họ Giàng, có dinh thự làng hoàng, do bố vợ xây dựng trên mồ hôi và máu của kẻ trồng cây thuốc phiện, vẫn đang hiện hữu sừng sững giữa xứ đá bạt ngàn núi, mù mịt mây. Ta đã từng là em rể ông chủ tịch huyện trấn ải miền sơn cước đã trải qua bao mưu toan thống trị mà vẫn bất khả xâm phạm.

Ở xứ đá này cha con ta đã có tất cả: Khi chỉ một mình họ Giàng cai trị thì bố vợ xưng vương, Vua Mông, Com Beo đến thì bố vợ làm bang tá, Lăm Thín đến ông ta có chức tri châu, với triều đình bố vợ ta là tổng giáp; thanh thiên bạch nhật vào, phong cho hàm trung tá và chức đệ nhất xứ; Việt Minh lập

Chính phủ lâm thời ông anh vợ ta có chức chủ tịch huyện. Cha con ta cao sang và quyền quý, làm vẻ vang cho cả dòng họ Giàng, dòng họ Hầu cũng được cậy nhờ, thơm lây. Vậy mà bây giờ ta lại ở cái hang đá giữa rừng sâu vắng vẻ lạnh lẽo đến rợn người. Ta biết, khi đã say mê thì không dứt ra được. Có quyền thì phải có tiền, kéo mang tiếng là kẻ hữu danh vô thực. Người dân Mông dựa vào đất trồng cây ngô, cây mạch mà sống. Cha con ta làm chủ đất ấy thì người dân phải nộp thuế cho ta. Họ sống bằng gì thì ta thu thuế ấy: Ruộng đất, bếp lửa, chuồng gà, chuồng lợn, ngựa thồ, chợ, sòng bạc và cả thuế than, vì người này đã sinh sống trên đất của ta. Địa tô lao dịch, địa tô hiện vật cùng với buôn lậu, cho vay nặng lãi để cha con ta mãi mãi giàu sang phú quý, không cần làm mà vẫn có phục dịch đầy đủ. Cha con ta là bạo chúa, có lòng tham như cái túi không đáy, có cái miệng giả dối như con dao nhiều lưỡi. Bố vợ ta đã bị sập bẫy thực dân đế quốc mà khiến nhiều người bị cụt lừa dối, đáng sống thành phải chết. Cán bộ Việt Minh đã nhìn cha con ta với đôi mắt phân minh, đón nhận với tấm lòng bao dung độ lượng, để cho được sống làm người.

Anh vợ theo Việt Minh, ông già đứng đầu Chính phủ lâm thời giao làm chủ tịch huyện, căn dặn mời những người đứng đầu tộc người khác lập chính quyền mới. Con người có tấm lòng vị tha bao dung ấy cả nhà ta kính phục, vậy mà ta đã lú lẫn quên ngay lời vàng ý ngọc. Mỗi lần ta nhớ đến lời Người thì cái bản tính trong ta là quyền và tiền, lại trỗi dậy mạnh mẽ, không thể san sẻ, và mắt ta mờ đi, đầu óc lú lẫn, hơn cả trong cơn say thuốc phiện, đó là nguồn gốc tội lỗi mà cha con ta gây ra với các tộc người sống trên xứ đá.

Anh vợ đã bảo bọn quan lại đàn em:

- Ta đây là đại diện Chính phủ lâm thời ở cái đất cao nguyên

này, là chủ tịch huyện, trong tay ta có quân đội, nhà tù và đầy đủ bộ máy cai trị, ta đứng đầu vương quốc thu nhỏ, các người đừng hòng đòi chia quyền.

Com Beo cũng không coi cha con ta ra gì, chỉ vài ngày sau nó cho thằng con rể Lý Lở nhảy dù, lập trung đoàn nguy phỉ biên giới để đối đầu với ta. Cái thằng nhãi con ấy bị bộ đội Việt Minh đánh đuổi. Về đây cúi đầu xin ta:

- Lý Lở xin trung thành với chủ tịch họ Giàng.

Dòng họ Giàng nắm quyền thống trị đã từ lâu, đã kết giao với đủ loại anh tài, từ Com Beo, Cẩm Nhục, Lăm Thín, Vô Thức đến cả Đặng Bằng - ông Việt Minh già dặn ở đất này. Ta biết Đặng Bằng luôn mềm dẻo để không đẩy cha con ta tới cùng đường. Ngày quân “mặt trời” đảo chính quân “con gà”, cha con ta đang lúng túng trong thế cùng đường, Đặng Bằng chỉ lối cho ta đi gặp Chính phủ lâm thời, cứu ta ra khỏi con đường theo Hoàng Quốc Chính tối tăm. Chuyến đi ấy cha con ta nhớ đời, anh vợ ta được gặp ông già Việt Minh trí rộng tài cao, bao dung độ lượng. Người ân cần chăm sóc hỏi han. Người cho phái viên lên mời, sẵn sàng đón anh vợ ta về thăm lại Phủ Chủ tịch. Cuộc đời theo Việt Minh của cha con ta không suôn sẻ, vì đâu nên nỗi?

Miếng mỗi lợi ích của cha con ta bé dần bắt đầu từ khi bên lán giềng đánh bại quân thanh thiên bạch nhật, rồi chiến dịch mang tên ông cộng sản Lê Hồng Phong khai thông biên giới, kế đó là triển miên các cuộc vận động của Việt Minh. Ta nhớ lắm, người Mông cao nguyên sau khi học tập chính sách thuế nông nghiệp đã chỉ vào mặt cha con ta mà rằng:

- Chỉ phải đóng ít thế này thôi! Theo chính sách thuế nông nghiệp của Chính phủ. Ta muốn đóng thuế cho Chính phủ, chúng mày ngăn cấm không cho.

Vậy là họ đang tin tưởng ta, nộp thuế cho vua Mông, chịu sự

sai bảo của vua đến chỗ chửi thẳng vào mặt cha ta là thẳng vua Mông lợi dụng danh nghĩa chủ tịch ủy ban hành chính của con mà bòn vét thuế của dân.

Ta đã nói với Cẩm Nhục:

- Cho người vượt biên sang diễn kịch kể khổ phải sống trong công xã ở nước láng giềng cho dân ta xem.

- Diễn cái trò nhảm nhí ấy làm gì?

- Bên ta sắp dồn dân vào hợp tác xã rồi, cũng giống công xã thôi, rần ðe đi là vừa.

Bọn người vượt biên diễn kịch được mấy phiên chợ thì bị công an bắt. Ta phải sai thuộc hạ loan tin:

- Bây giờ bắt người vượt biên, sau này bắt người láng giềng sang tù lâu. Những người bị bắt là vô tội.

Ðặng Bằng gặp ta:

- Quần chúng ở đây khổ nhiều, họ đã biết vào hợp tác xã là quyền lợi. Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược làm dân bất bình. Cứ làm như hợp tác xã là đói khổ, lại còn hô hào đừng vội làm khổ đói khổ ập đến.

Câu chuyện giảm trồng cây thuốc phiện mới hay chứ. Họ nói giảm một phần ba diện tích trồng thay thế bằng cây lương thực. Ta đứng ngồi không yên, sai bọn thuộc hạ lên tiếng:

- Thuốc phiện là nguồn sống của dân, Chính phủ cải thiện đời sống nhân dân ở chỗ nào. Dân sắm sửa may mặc là trồng vào đồng tiền bán thuốc phiện. Chính phủ cấm vội quá, không chuẩn bị kịp giống trồng thứ khác thay thế. Sau này dân lấy gì mà mua hàng của mậu dịch, Nhà nước có cho không đâu.

Ta đã giao cho Lý Lở chuẩn bị, khẩu hiệu là:

“Đánh Chính phủ để tự do trồng thuốc phiện, không đi dân công làm đường ô tô, không lên hợp tác xã”.

Nói đi dân công là câu chuyện mở đường ô tô từ tỉnh lên xứ

đá. Bản thân ta cũng không muốn có con đường này. Có đường ô tô thì dân càng chóng nhận ra ta là ai, buôn bán thế nào mà có tiền, có quyền, có chức. Ta lo làm đường càng nhanh thì ấm no, tự do, hạnh phúc đến càng nhanh với người dân và khi đó chuyện gì sẽ đến với ta? Ta cho thuộc hạ làm rồi:

- Chính phủ bề ngoài thì lấy dân công, bắt lính đấy, có đi không có về. Chính phủ bắt người Mông đi làm thay cho người Tày, công bằng chỗ nào? Bao giờ dê đực đẻ con mới làm được đường ô tô lên xứ đá.

Nhà nào có người đi dân công cũng mổ lợn, mổ gà chè chén linh đình.

Ta liêu, được làm vua, thua làm giặc, không chịu cả đời mang tiếng tính đàn bà như anh vợ. Có người bảo ta liêu vì ta tham lam. Lòng tham đối với ta là cao hơn tất cả, không có nhu cầu hoàn lương hay thức tỉnh. Lòng tham di truyền từ cha sang con và cho cả dòng họ, chấp nhận sự tự đào mồ tự chôn chính mình. Mọi chuẩn mực đối với ta chỉ là quả thuốc phiện khắc nổi ở đá kê chân cột trong dinh thự của ông bố vợ.

Thằng Lý Lở từ cửa hang đá chạy vào, thở hồng hộc như con ngựa đói leo dốc:

- Sùng Mí Mua đến tìm.
- Cái thằng giám mã ấy tìm ta để xin ăn?
- Hiện giờ hắn đã là xã đội phó chỉ huy du kích mới.
- Mà đã đánh nhau với nó chưa? Sao mà không bắn cho nó chết đi?
- Nhiều viên đạn nhằm vào cái đầu cứng của nó rồi mà nó không chết. Dân quân mới thì chết nhiều.
- Đồ vô dụng. Thằng Mua đem theo nhiều du kích không?
- Một mình nó.
- Nó có đem theo súng máy không?

- Nó đi tay không.

Hầu Văn thở dài nhẹ nhõm:

- Nó đến gặp ta mà không sợ chết?

- Nó bảo đến gọi anh về hàng Chính phủ hưởng lương khoan hồng.

- Thằng này láo.

Hầu Văn nhìn thấy Sùng Mí Mua thấp thoáng ngoài cửa hang:

- Đứng lại!

Sùng Mí Mua dừng lại, sùng sùng giữa cửa hang đá rộng rạng rỡ ánh sáng.

- Mà đến đây để trả ơn gia đình tao đã cứu mạng lúc khó khăn hoạn nạn?

- Tôi đem đến cho ông công ơn của cách mạng.

- Công ơn ấy là gì?

- Cứu mạng ông và thuộc hạ, hãy hạ vũ khí đầu hàng để được hưởng khoan hồng.

- Khoan dung ư? Không tính công cho ta sao?

- Nếu ông muốn, tôi sòng phẳng công, tội với ông. Ông lợi dụng danh nghĩa chủ tịch huyện của anh vợ để trấn áp bọn đàn em yếu thế, mở rộng phạm vi thống trị, gây nên cảnh máu chảy đầu rơi do tranh giành giữa các dòng họ. Ông nên hối cải.

- Ta muốn người đếm hạt ngô tính cho rõ ràng.

- Ta hỏi ông, cha ta, thủ lĩnh Sùng Má Chải chỉ huy cuộc khởi nghĩa của người Mông chống lại đội quân viễn chinh Com Beo xâm lược, tại sao bố vợ ông lấy đầu đổi chức bang tá? Lục Lượng phạm tội gì mà ông đến làng bắt ba mươi hai người đem đến giữa đường chém chết hết, may mà còn sót lại anh ta làm nhân chứng? Lê Thị Tiên lãnh đạo nhóm Việt Minh HA tuyên truyền phát triển phong trào cách mạng giải phóng quê hương, sao cha con ông liên kết với Cẩm Nhục, sai Lý Lở làm phản giết hại?

Chính sách mới của cách mạng làm lợi cho dân, sao ông cố tình sai thuộc hạ phá hoại?...

- Mày im đi, nói thêm ta bắn.

- Ông đừng hy vọng vào kẻ đang lê máy chém khắp miền Nam, hô hào lấp sông Bến Hải, hô hào Bắc tiến. Ông cũng biết mà, người ta dựng hắn lên được thì cũng vứt bỏ được thôi, tay sai mà.

- Đứng im, nhúc nhích ta bắn, việc gì ta không nói ra thì không ai được nói.

- Ông đừng trông chờ vào đám thuộc hạ Cẩm Nhục, Lý Lở. Chúng cho phỉ tản ra trốn vào dân, lẫn trốn trong rừng. Chúng tôi đã phát động quần chúng tố giác kẻ lẫn trốn, cho vợ con họ gọi chồng, con, em ra hàng, thoát khỏi cảnh chui lủi, đói ăn, khát uống. Bộ đội, du kích mới mạnh rồi, phỉ không đi cướp được của dân.

- Lý Lở, nó nói có đúng không?

- Thưa, đúng, giàn bẫy đá ở dốc Thảm Mạ cùng toán quân ở đó bị Sùng Mí Mua chỉ huy du kích mới đánh tan, san phẳng. Ở đây chỉ còn hai anh em bảo vệ nhau.

- Đồ ăn hại!

- Ông đừng la hét, không ai nghe đâu. Quân của ông không ăn hại. Họ là những người cần cù lao động, chăm chỉ làm ăn, bị ông căm dỗ mê hoặc. Họ đã đầu hàng và chịu cải tạo.

- Ta cũng phải làm như họ?

- Ông đang ngồi thu lu trong cái hang đá giữa rừng với thuộc hạ duy nhất là thằng Lý Lở, sống nhờ vào gói mền mền trong cái púi tấu của bà vợ hai ông anh vợ bỏ rơi, vốn không được ghi tên đứng trong gia tộc họ Giàng chỉ vì không biết đẻ con trai...

Mớ ý nghĩ lộn xộn trong đầu Hầu Văn, hình ảnh về người vợ hai ông anh vợ Sùng Thị Máy xinh đẹp, nhận Lử làm chồng mà

không thành ma nhà họ Giàng vì không đẻ con trai mờ ảo. Có điều Sùng Thị Máy không anh em gì với Sùng Mí Mua, điều đó được phân rõ trong cách thờ cúng tổ tiên ba bát, năm bát. Sùng Thị Máy không hại ta. Ta vào ở hang này là do ta.

- Ông cũng là đối tượng phải cải tạo để phục vụ tốt hơn cho chế độ mới.

- Được! - Hầu Văn trả lời cụt lủn, lật bật rời khỏi ngách đá, ra phía cửa hang cùng Sùng Mí Mua.

Giàng Sè Lử đã trở lại ngôi trong ngôi dinh thự nguy nga do cha để lại. Đặng Bằng đến thăm. Lử không dám trái ý người cha đã về với tổ tiên, vẫn coi Đặng Bằng là thủ lĩnh cấp trên. Đặng Bằng thông báo chủ trương của liên khu:

- Làm cho quần chúng tin tưởng vào Chính phủ, tăng cường đoàn kết dân tộc, chống đặc vụ, thổ phỉ, làm cho địch hoàn toàn tan rã, cô lập không để chúng gây ly gián giữa cán bộ, bộ đội, công an và dân quân với quần chúng các dân tộc.

- Tôi muốn nghe cụ thể hơn.

- Đối với ông, Hầu Văn, Vũ Chính, Lý Lở, cần có công tác đối xử và sử dụng đúng lúc, ai có chức vụ để họ thực quyền. Mọi công tác có quan hệ đến dân nên đưa chủ trương ra bàn bạc để họ thông, giúp đỡ cải tạo để họ tiến bộ. Những tên đầu sỏ nguy hiểm phải bắt giam cải tạo.

- Cảm ơn, cán bộ đã thực lòng chia sẻ.

- Trong chiến dịch tiểu phỉ, nhiều gia đình có người bị chết, nhà bị đốt, bị cướp, ta phải giúp đỡ, cứu đói, cứu rét, chữa bệnh cho nhân dân, kể cả gia đình có người theo phỉ. Khen thưởng đơn vị, cá nhân có thành tích tiểu phỉ. Thực hiện tốt chính sách đối với những gia đình có người hy sinh trong chiến đấu. Nghiên cứu phổ biến cho nhân dân trồng cây công nghiệp, cây

thuốc nam, trồng cây su hào lấy hạt rau giống, trồng cây ăn quả để tăng thu nhập. Có kế hoạch mở đường ô tô lên xứ đá.

Lử nhớ đến ông già đứng đầu Chính phủ, con người gần gũi, bao dung độ lượng.

Đặng Bằng cáo từ. Lử ngồi một mình buồn chán và cảm thấy khó ở. Tiền tài, thuốc thang, cao lương mỹ vị Lử không thiếu mà vẫn thấy trống vắng, hụt hẫng. Lử nhận ra mình thiếu thốn những thứ mà con người ta sống cũng coi như đã chết. Những thứ Lử đã đánh mất không lấy lại được khi mà tuổi đã cao, cánh cửa sự nghiệp như đã khép lại, niềm tin vào cuộc sống đang thay đổi hàng ngày không còn. Lử thấy mình vô dụng. Lử nghĩ đến cái chết. Ôi lòng tham chưa chịu buông tha, lòng tham chỉ có nhìn tới không chịu nhìn lùi, gia tăng, tha hóa, vô độ. Lòng tham làm khổ ta, đeo bám ta, buộc ta phải tính, phải lo chỗ chết và những gì để lại. Ta sẽ chết tại đây, ngay trong cái dinh thự nguy nga tiêu biểu cho quyền uy và sự giàu sang của cả dòng họ. Để lại cho con cháu cái tiếng về một ông vua Mông có lòng tham vô độ, để cho chúng nguyên rửa dập vùi sau một thoáng ngậm ngùi giả dối. Ta để lại cái dinh thự cha ta xây bằng thuốc phiện và mồ hôi công sức của dân, để mai sau nó đổ nát, tranh giành, xâu xé. Ta vĩnh biệt cao nguyên đói khát và lạc hậu để thế hệ mới chuyên tâm mà phục dựng cho thành hùng vĩ, vẻ vang giữa vùng biên ải đầy khó khăn thử thách lòng người. Người Mông ta chết là để đầu thai vào kiếp khác. Ta cũng sẽ đầu thai theo kiếp luân hồi để đấu tranh giành giật thay đổi sắc màu và kéo dài mãi. Hãy chôn ta trên lưng đất mu rùa, có núi tay ngai ghé tựa, có chỗ duỗi chân. Khắc lên bia mộ ta dòng chữ già đứng đầu Chính phủ đã nhắc nhở ta và muôn đời hậu thế: Trung thành với Tổ quốc, không chịu làm nô lệ.

7

Thật à, có chuyện hay này, Tủa kể cho mà nghe:

Thần cây và khí hậu hóa phép thành cặp vợ chồng người Mông, sóng đôi về Vân Chải thấy cuộc sống khốn khổ của con người đói rét và bệnh tật. Thần cây hóa thành loài cây nhỏ bé, lá răng cưa, có chùm hoa tím giống như các ngón tay chỉ thiên, mọc hoang dại, sống trong mùa đông lạnh giá đến tuyết rơi. Trong bông hoa tím nhỏ bé có chứa mật ngọt, sánh vàng, thơm lừng kết tinh từ hồn đá, khí trời của cao nguyên.

- Cây bạc hà, trẻ con cũng biết.

- Nàng khí hậu biến thành loài vật biết bay, có vòi hút mật hoa, hút mật hoa trong tiết trời giá lạnh. Loài vật có tên là ong siêng năng chăm chỉ.

Ông Mua:

- Vợ chồng mà như trẻ con, có biết nghĩ mà làm ăn gì không hay suốt ngày ong với bướm?

Tủa cầm quyển sổ công tác đặt lên bàn:

- Báo cáo xã đội trưởng đã về hưu, Bí thư Đảng ủy và là Chính trị viên xã đội xin ý kiến.

- Biết rồi, đã là lãnh đạo của cả xã mà như trẻ con.

- Mời đồng chí bố chủ trì họp gia đình, con có ý kiến.

- Thật à?

- Vợ nghe, có ý kiến bổ sung.

- Vợ không biết đâu.

- Cứ làm khắc biết, không biết thì học.

Ông Mua nhẹ nhàng:

- Đúng mà con dâu, gia đình ta thực hiện nếp sống mới.
- Nhà nước giao cho ta giữ hai chục héc-ta rừng. Ta nuôi chục, nuôi trăm đàn ong lấy mật.
- Con giống lấy ở đâu? Ai trông coi đàn ong ấy?
- Người trông coi đàn ong là đồng chí xã đội trưởng về hưu. Con giống thì Bí thư đã phân công chủ tịch hội nông dân cung cấp cho mọi nhà. Còn nữa...
- Làm gì mà nhiều việc thế?
- Chuyển đổi nương trồng ngô không tốt sang trồng cỏ nuôi bò. Con dâu làm việc này có chính trị viên giúp sức.
- Nuôi ong lấy mật bán, nuôi đàn bò sinh sản, được như thế nhà ta đỡ khó khăn.
- Thoát nghèo, cùng dân làng xây dựng nông thôn mới.
- Anh ích kỷ tính riêng cho nhà mình, còn to mồm đóng góp với dân làng.
- Xã đội trưởng già rồi, phải nghỉ một lúc mới ra: Chủ tịch hội nông dân chuyên nuôi ong giống bán cho các hộ. Bí thư Đoàn thanh niên đi học làm thú y và lo kế hoạch sinh sản nhân giống đàn bò. Nhà khỏe làm nhiều, nhà yếu, khó khăn làm ít, mọi nhà giúp đỡ nhau cùng làm, không để ai ở lại phía sau.
- Đúng giọng chính trị viên.
- Đánh trận thì hô xung phong, không sợ gian khổ hy sinh, sản xuất thì gương mẫu xung kích, đi đầu áp dụng khoa học kỹ thuật.
- Được, cứ như thế, nói là phải làm.
- Nhất định làm đến thắng lợi, bố nhé.

Tại Đại hội mừng công lực lượng vũ trang tỉnh, Bí thư, Chính trị viên xã đội Văn Chải báo cáo điển hình. Tư lệnh Quân khu Đặng Bằng ngồi ở hàng ghế đầu lấy khăn lau nước mắt. Nước

mắt của người cán bộ đã đốt lửa sưởi xuyên đêm mùa đông vốn rất dài trên cao nguyên, thức cùng cao nguyên, để đến hôm nay gặp mặt một thế hệ mới của cao nguyên tràn đầy khát vọng vươn lên xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Đặng Bằng tặng Tủa bó hoa:

- Cảm ơn người đồng chí!

Tủa đứng ngây người nghe tiếng vỗ tay như pháo reo.

Hà Giang, 2019 - 2021

LỬA CAO NGUYÊN

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập ĐẬU XUÂN LUẬN

Chịu trách nhiệm bản thảo:

Giám đốc - Tổng Biên tập ĐẬU XUÂN LUẬN

Biên tập: **NGUYỄN VĂN HÙNG**

Biên tập điện tử: **HOÀNG THẾ LONG**

Kỹ thuật CNTT: **HOÀNG THẾ LONG**

Bìa: **LONG HÀ**

NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

23 Lý Nam Đế, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <http://nxbqnd.com.vn>

<http://xbqnd.bqp>; <https://xbqnd.vn>

Email: nxbqnd@nxbqnd.com.vn

ĐT: 024.38455766 - 024.37470780; Fax: 024.37471106

Ban đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh

161-163 Trần Quốc Thảo, phường 9, quận 3

ĐT: 069.667452 - 028.62565588; Fax: 028.62565588

Đại diện tại Thành phố Đà Nẵng

Số 172 đường 2-9, quận Hải Châu

ĐT: 0236.6250803; Fax: 0236.6250803

Đại diện tại Thành phố Cần Thơ

Phi trường 31 - đường Cách mạng Tháng Tám

ĐT: 069.629905 - 0292.3814772; Fax: 0292.3814772

Khổ sách: 14,5x20,5

Số trang: 224

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 4551-2021/CXBIPH/16-
111/QĐND

Số quyết định xuất bản: 245/QĐĐT-NXBQĐND, ngày 30
tháng 12 năm 2021

ISBN: 978-604-51-7967-3